

NHẬT TIẾN

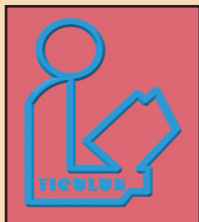
tay ngọc



huyền trân xuất bản

TAY NGỌC

NHẬT TIẾN



Giới Thiệu Sách

Kỳ trước, chúng ta đã đọc «CHIM HÓT TRONG LỒNG» và đã cùng hồi hộp, thương cảm, theo dõi những dòng tâm tư của một bé Hạnh thông minh, dễ thương mà đời phũ đầy bất hạnh. Bất hạnh lớn nhất đời cô bé trên dưới 10 tuổi này là : đã không cha lại mồ côi luôn mẹ, đang lúc sống yên ấm trong nội trú. Gấp cuốn truyện lại, chắc nhiều độc giả tự hỏi : không biết tương lai cô bé đó ra sao ?

Tác giả đã trả lời chúng ta bằng một tác phẩm. Đó là cuốn TAY NGỌC, NHẬT TIẾN viết, VIVI vẽ bìa, Huyền Trân in lần thứ ba, 1971, 250 đồng.

TAY NGỌC được tác giả «viết tặng tâm hồn trong sáng của các em Thiếu nhi» hoàn tất tại Đà Lạt mùa thu năm Đinh mùi, 1967. Đây là những dòng chữ viết tiếp những trang nhật ký, những lá thư gửi má trong «Chim hót trong lồng».

TAY NGỌC là một truyện dài viết dưới hình thức những lá thư. Hạnh, nhân vật chính của cuốn truyện đã trình bày những hoạt động, những cảm nghĩ, những sự việc xảy ra liên quan đến mình và các bạn nội trú trong những lá thư gửi mẹ bề trên. Hạnh bây giờ tuy mồ côi

nhưng được một Sơ nhận đỡ đầu và cho tiếp tục ăn học như cũ. Trong một dịp đi sang viện Cô nhi, Hạnh đã được chứng kiến tận mắt những cực khổ, thiếu thốn của các em cô nhi nên cô đã tình nguyện hàng tuần, vào những ngày nghỉ, đến viện Cô Nhi để săn sóc các em bất hạnh đó. Hạnh đã say sưa với công việc bác ái này và đã kêu gọi, thuyết phục, lôi cuốn được một số bạn nội trú tiếp tay săn sóc, giúp đỡ các em. Chính Hạnh đã nhận đỡ đầu và săn sóc đặc biệt cho một em mồ côi tên Thục. Em này «đầu nhỏ, khuôn mặt choắt cheo, vàng vọt, đôi mắt đục lờ lờ không sinh khí. Chân tay gầy guộc và hình như bị bỏ rơi chẳng mấy ai ngó ngang đến vì những người vào thăm ưa bé và hỏi han mấy đứa khác xinh xắn, bụ bẫm hơn». Hạnh chọn Thục với hy vọng biến nó thành một người có tình cảm và suy nghĩ.

Lúc đầu Hạnh kêu gọi các bạn giúp đỡ các em bằng cách viết lời kêu gọi vào giấy dán lên kính ở cửa nhà, nhưng chỉ được «những bàn tay vô danh phụ đề những câu đùa cợt như :

- Tôi xin gộp một củ hành to bằng ngón chân cái.
- Thiếu tiền lẻ !
- Si j' étais riche !» ¹

¹ Nếu tôi dư tiền

Sau nhờ kiên tâm và lòng yêu trẻ, Hạnh đã lôi cuốn được một số bạn đến tiếp tay. Họ lập «Hội những người bạn của bé Thục» (Thục là một tên tượng trưng cho các em mồ côi). Tất cả 7 người, họ chia nhau các công việc trong Viện như quét dọn nhà cửa, săn sóc, may vá quần áo cho các em. Hoạt động được một thời gian, các hội viên rút dần, chỉ còn lại mình Hạnh ! Sau Hạnh kêu gọi đến các hội đoàn giúp đỡ. Trong thư gửi đến các đoàn có đoạn sau : «Xin dùng những bàn TAY NGỌC tưới lên những bông hoa héo úa này ² tất cả mọi tình cảm tươi mát để vườn hoa tuổi trẻ chúng ta không còn có những cụm hoa tàn tạ».

Nhờ Hạnh, các bạn Hạnh và các em hướng đạo sinh mà những cô nhi đã được sống những giây phút thoải mái, tâm hồn được sưởi ấm bằng ngọn lửa tình thương tỏa ra từ những bàn TAY NGỌC. Chính những bàn TAY NGỌC này đã xoa dịu bao nỗi thương đau, tủi hờn và mang lại hạnh phúc cho các em kém may mắn của Viện Cô Nhi.

Tác giả còn cho biết về quan niệm giáo dục qua lời phê bình của Cúc, bạn Hạnh ; quan niệm về viết văn qua lời thư của Sơn, bạn Cúc ; quan niệm về bác ái, qua thư gửi các hội đoàn của Hạnh.

² Các trẻ mồ côi

Ngoài ra, tác phẩm còn hiến cho các học sinh những đoạn văn tả người (tr. 97), tả cảnh (tr. 98), thuật sự (tr. 218)... đặc sắc mà các em có thể mô phỏng khi làm luận văn.

Trong hoàn cảnh sách báo thiếu lành mạnh tràn ngập thị trường hiện nay, TAY NGỌC với nội dung lành mạnh, lý tưởng, với lời văn trong sáng, giản dị... quả là một món ăn tinh thần bổ ích cho giới trẻ học sinh.

NHUỆ HƯƠNG

27. 8. 72

1

Ngày 12 tháng 9...
Thưa mẹ,

Hôm trước, vào giờ học cuối của tuần lễ, ma soeur Juliette có báo tin cho chúng con biết là ngày hôm nay, ngày 12 tháng 9 là ngày kỷ niệm thánh Antoinette : vị thánh hằng kính, hằng trọng mà mẹ bề trên đã mang làm danh vị của mẹ, ma soeur có nói với chúng con rằng : «Vào ngày ấy, các con hãy đến chúc mừng mẹ bề trên với một lễ vật. Có thể là một món quà, có thể là một tấm thiệp, có thể là một việc làm ý nghĩa vì tha mà vì nghĩ đến ngày kỷ niệm của mẹ bề trên các con sẽ thi hành đối với kẻ khác».

Qua ngày nghỉ chủ nhật được ra khỏi trường nội trú, sáng thứ hai các bạn cùng lớp của con đã mang đến trường một bầu không khí xôn xao. Nhiều người mang theo những món quà lạ. Dung gói một đôi giày mới trong một tờ giấy bóng đỏ. Hằng khoe một hộp kẹo lớn in cả một bức tranh tuyệt đẹp ở ngoài nắp sắt. Nguyệt mang đến trường một nửa tá khăn tay có hàng chữ thêu rất đẹp mắt «Antoinette, Sainte de la Charité» và còn biết bao nhiêu đồ lạ lùng, tốt đẹp khác nữa mà con đoán

chắc ngày hôm nay mẹ bề trên sẽ đặt lên tấm khăn giải bàn trắng tinh khiết ở trong phòng mẹ. Mẹ sẽ ngắm nghía những gói nhỏ gọn gàng tượng trưng cho những tâm hồn nhỏ nhoi, xinh xắn dưới quyền điều khiển sáng suốt của mẹ. Và con đoán chắc lòng mẹ sẽ hân hoan khi nghĩ đến bầy con nhỏ của mẹ vẫn hằng ngoan ngoãn, dịu hiền, noi gương sáng cần cù của mẹ để mà học hành tiến bộ.

Thưa mẹ bề trên, giữa đám quà tượng trưng cho lòng tôn kính của bọn chúng con ấy, đã có thư này của con. Tên con là Hồ thị Hạnh, 16 tuổi, học cours troisième trường lưu trú Thánh Mẫu, dưới sự điều khiển của Soeur Juliette. Con mồ côi cả cha mẹ. Họ hàng thân thiết của con chỉ còn một người bác độc nhất, bạn thân thiết của mẹ con mà sinh thời mẹ con coi như chị ruột. Vì một hoàn cảnh đặc biệt, con không thể ở chung cùng bác Tuyết của con. Nhưng con đã được ma soeur Félicité nhận làm mẹ đỡ đầu nuôi nấng, chăm sóc và dạy dỗ. Hàng tuần, con ít đi ra ngoài phố. Các bạn hữu của con đã được gia đình đón ra ngoài. Giữa một sân trường rộng rãi, mênh mông, sự yên tĩnh đến độ có thể nghe thấy tiếng chim truyền trên cành, tiếng lá xào xạc trong lùm cây, con đã ngồi tha thẩn hàng giờ trên nệm cỏ xanh mượt, tỉ mẩn đếm từng khóm hoa dại ven bờ rào, nói chuyện băng quơ với những hòn sỏi trắng hay hát

những bài mà ma soeur đã dạy để cho linh hồn má con nghe thấy ở trên trời.

Thưa mẹ bề trên, chính ở chỗ đó, con đã suy nghĩ đến phần đóng góp của con trong dịp lễ kỷ niệm thánh Antoinette, vị thánh hằng kính, hằng trọng mà mẹ bề trên đã mang tên. Nhưng thưa mẹ bề trên, thật là con đã tỏ ra vô cùng dốt nát và hèn kém khi đã không thể nào nghĩ ra sáng kiến gì để thay thế cho các đồ mừng phải mua bằng tiền bạc. Phải chi má con còn sống, con sẽ sung sướng biết bao khi được bà dẫn con đi dạo phố xá buổi sáng ngày chủ nhật. Con sẽ tha hồ yêu cầu bà mua cho con thứ này, thứ khác theo ý muốn.

Thưa mẹ bề trên, đến chiều hôm ấy, một sự tình cờ con được theo chị Tám, người giúp việc nấu ăn trong trường, đi sang bên Viện Cô Nhi của một cơ quan từ thiện. Hôm đó chị Tám phải chuyển phần chuối còn thừa lại của học sinh trong trường cho chị làm bếp ở bên Viện. Thưa mẹ, vì có cơ hội đó mà lần đầu tiên con được tiếp xúc với lũ trẻ nhỏ mồ côi mà đời sống của chúng còn khổ sở hơn con gấp trăm, nghìn lần. Nếu mẹ bề trên không quản mất thì giờ quý báu của mẹ, thì con xin kể lại những điều con đã nghe, thấy. Thưa mẹ, khu trẻ nhỏ ở Viện này chiếm hết tầng lầu thứ hai ở đây giữa. Khi con lên hết những bậc thang bằng đá trắng,

thì con đã nom thấy một dãy ghé thật dài kê sát ngay cạnh những tấm cửa sổ. Ở trên ghé là những em bé chừng lên ba, lên bốn tuổi. Tất cả có độ chừng hai chục đứa. Thừa mẹ, con nom chúng nó thật là tội nghiệp, bộ mặt ngơ ngác, cặp mắt buồn thảm, trên môi không có nụ cười. Hai mươi khuôn mặt là hai mươi vẻ hững hờ, tẻ lạnh. Trên băng ghé gỗ, mỗi đứa ngồi theo một điệu riêng. Một thằng bé lên bốn chỉ chơi có mỗi một trò là lắc lư cái đầu từ bên trái qua bên phải, thằng bé lên năm lại gật gù như người đang ngủ gật mặc dầu mắt nó mở to hờ hững nhìn mọi người qua lại. Lại có một em bé chốc lờ chỉ biết nhìn nghiêng mà không biết nhìn thẳng. Những điều này theo lời giảng của chị trông nom thì là vì thiếu người săn sóc, hỏi han, thiếu người bày trò cho chúng nó để chúng khỏi làm lầy có mỗi một điệu, cho nên ngày này qua tháng khác điệu bộ của chúng nó tự nhiên trở thành một thói quen độc nhất : đứa lắc đầu thì cứ lắc mãi, đứa khom lưng thì cứ khom mãi. Đó là tật kinh niên khó mà có thể chữa khỏi. Thừa mẹ, đến khi con bế một em bé thì con khám phá ra một điều. Đó là chúng không sử dụng được hai chân vì không có ai tập cho chúng nó biết đứng cả.

Nhưng sự thực khiếp hãi hơn cả là số phận của hai em gái và một trai vào quãng tuổi lên năm lên sáu. Thừa mẹ, cả ba đứa đều mắc bệnh câm. Có đứa câm từ khi

người ta mới cho vào Viện. Bởi vì khi còn ở nhà nó ốm đau, quấy khóc đã bị bố mẹ nó đánh đập quá nhiều đến cảm hẳn. Cũng có đưa vào đây chẳng ai dạy nói, để cho đến bây giờ nó vẫn ngồi ngơ ngác nhìn người qua lại với cặp mắt buồn thiu, không có một chút nào sinh khí hoạt động.

Thưa mẹ, đó là một vài hoàn cảnh khổ sở mà tình cờ con đã được chứng kiến trong ngày chủ nhật vừa qua. Bây giờ con mới nhận ra rằng dù con khổ sở thế nào cũng chẳng có nghĩa lý gì với các em đó cả. Cho nên nhớ đến lời ma soeur Juliette đã nói : «Có thể các con làm một việc có ý nghĩa vì tha vì nghĩ đến ngày kỷ niệm của mẹ bề trên mà thi hành đối với kẻ khác», con cảm thấy như mình đã tìm thấy lời giải đáp cho sự thắc mắc cứ lẩn quẩn mãi trong ý nghĩ của con.

Cũng vì sự ấy con đã viết lá thư này để thay cho món quà trong lễ trọng của mẹ.

Thưa mẹ bề trên,

Nhân danh ngày ấy, nhân danh lòng vị tha bác ái cao cả của mẹ, con xin hăng hái nhận một đứa bé khốn khổ nhất làm em đỡ đầu. Và con xin hứa với mẹ bề trên con sẽ đem hết khả năng sẵn có của con để mang lại cho em đó một vài tia sáng sung sướng hy vọng cũng như

ý Chúa đã mong muốn cho tất cả mọi người đều được thụ hưởng.

HẠNH

Ngày 20 tháng 9...

Thưa mẹ bề trên,

Con đã đem lời hứa với mẹ trong lá thư trước của con ra trình bày với ma soeur Félicité. Bà đã hoan hỉ và khuyến khích con trong việc làm khó khăn ấy. Như thế là mỗi buổi sáng chủ nhật, con đã có việc phải làm. Con không phải đi bách bộ một mình trong sân sỏi, không phải tấm tức khóc một mình giữa sự yên tĩnh kéo dài như bất tận của sân trường rộng bao la và vắng vẻ. Buổi sáng hôm nay, con đã dậy sớm, sửa soạn quần áo và một ít đồ chơi. Đó là những con thú bằng giấy màu mà con đã gấp theo mẫu trong cuốn «Jeux et divertissement chez soi» có trong thư viện. Con hy vọng sẽ làm quen với lũ trẻ bằng món quà ra mắt ấy. Con cũng muốn kể với mẹ thêm một điều là hai hôm trước đây con đem ý định của con ra trình bày với mấy cô bạn cùng lớp. Nhưng họ đều bận bịu với gia đình cả. Ái Mỹ bao giờ cũng mong tới ngày chủ nhật để đi picnic với ba má. Nguyệt Hồng thì có bà nội đón về trại cây cối ở ngoại ô. Diễm Hương lại thích ở nhà thu nhạc vào bande hơn. Chỉ còn có một mình Cúc thì chủ nhật nào được ra lại phải chia bài cho ba má suốt ngày. Cúc ghét không khí

buồn tẻ ở gia đình lắm. Cúc muốn thoát ly ra ngoài để đi đâu cũng được nhưng ba Cúc rất dữ. Trong đám bè bạn, Cúc là kẻ không tìm thấy sự yên ổn trong lòng đâu, thừa mẹ. Con nhận thấy Cúc ghét bỏ những bạn bè có hoàn cảnh gia đình ấm áp. Cúc chỉ hay gần gũi với con. Bởi vì, dầu sao tương đối giữa hàng mấy trăm con người ở chôn này, con là kẻ lủi thủi nhất. Ở trong ý nghĩ của Cúc, Cúc không có một điều gì tươi mát để cho nó cảm thấy hãnh diện. Đối với Cúc tất cả những việc trước mắt đều chứa chất sự bất công, cho nên sự suy luận của Cúc khác hẳn sự suy luận của tất cả mọi người. Như hôm vừa qua, khi nghe con trình bày về việc sang Viện Cô Nhi săn sóc các em nhỏ, Cúc rất dè bủ. Nó đã bình phẩm một câu nghe thật rưng rờ : «Chúng nó còn sướng hơn tao. Bởi vì chúng nó không có cả cha lẫn mẹ». Xin mẹ rộng lượng hãy cầu nguyện cho nó hơn là ghét bỏ. Nó đáng thương như tất cả những người đáng thương mà con đã gặp. Cho nên nghe Cúc từ chối phũ phàng, con không hề giận dữ. Cúc không đáng bị giận dữ bằng lời từ chối kèn kiệu của Diễm Hương : «Có mà điên thì mới bỏ phí thì giờ vào đây. Nếu mày cảm thấy rối rĩ thì tao sẽ mời mày về nhà nghe nhạc thâu bande. Tao có đủ tất cả các bản mà mày thích».

Thưa mẹ, sau hôm ấy, con biết là chỉ có một mình con tham dự vào việc khó khăn mà con đã hứa với mẹ. Nhưng con không thấy thế mà buồn lòng. Trong một bài giảng hôm cuối tuần, ma soeur Juliette có khuyên chúng con rằng hãy cố gắng giữ gìn những điều thiện nẩy nở trong tâm hồn, cũng như cố gắng luôn luôn giữ lòng tin cậy Chúa. Chúa chẳng để sự đe dọa nào có thể làm lung lạc đức tin ấy nơi con Chúa. Rồi từ đó, nếu ai ai cũng giữ được lòng thánh thiện, mọi vết nhơ sẽ được xóa bỏ, mọi tội lỗi sẽ được dung tha, mọi điều khổ sở sẽ được hàn gắn, và nhân loại sẽ tạo dựng được địa vị trong sáng ban đầu. Con xin nguyện với mẹ là con sẽ cố gắng thi hành công việc con theo đuổi bằng tất cả khả năng của con. Không phải vì con muốn lập công cùng mẹ, không phải vì mong mỏi được ân Chúa đền bù, nhưng chính là vì niềm vui của kẻ khác.

Con xin kể cùng mẹ về buổi sáng đầu tiên con làm nhiệm vụ ở Viện Cô Nhi. Lúc con đến thì giờ ăn sáng của lũ nhỏ vừa mới chấm dứt. Chúng nó được xếp thành một dãy ngồi chơi ngoài hành lang. Hôm nay chúng nó được ăn mặc khá thơm tất.. Đó cũng là vì lý do ngày chủ nhật có nhiều người đến thăm. Nhưng vào giờ ấy chưa có ai tới cả. Con tiến lại phía chị Hai đang ngồi đọc truyện trên một tấm ghế gỗ. Chị ấy hỏi con :

- Cô đến có việc gì ?

Con đáp :

- Em đến giúp chị. Từ nay tuần nào em cũng đến vào ngày chủ nhật.

Chị ta nhìn con rồi nhún vai :

- Rồi chả được mấy nổi đâu cô ạ. Khỏi người lúc đầu hăng hái nhưng rồi lại chán ngấy. Có bấu gì mấy cái của bản thủ này.

Con không đáp, cúi xuống bế một đứa bé lên tay. Chị ta hét lên :

- Tôi cấm cô đấy. Cô định làm cho nó quen thói rồi ai dỗ cho đây.

Ồ ! Cái nhà chị ta thật là khó tính và hung dữ. Nhưng chính ra con lại thích làm việc với những người như thế. Bởi vì sự nóng nảy ấy biểu lộ một tâm hồn sôi sảng, tham gia công việc bằng tất cả tấm lòng. Còn hơn những kẻ rưng rưng, tắc trách, coi nhiệm vụ của mình là một điều thứ yếu. Gắt gỏng con xong rồi, chị ta dịu giọng :

- Tôi nói thật đấy cô ạ. Hồi đầu có biết bao nhiêu người làm khổ tụi tôi. Mà cũng làm khổ luôn nó nữa. Quý báu gì cái bông cái bể năm mười phút để bắt chúng nó chờ mong cả một ngày chả có ma nào mà lại gần. Tốt hơn hết là hãy để cho chúng nó ngồi yên. Bây giờ nếu cô có lòng tốt thì xuống phòng dưới mang giùm lên cho tôi mấy cái xe tập đi. Qua cái cửa sơn xanh kia cô đi xuống rồi rẽ về bên tay mặt là tới.

Con vui vẻ nghe lời, nhưng một lát lại quay lên và nói :

- Em không thấy còn cái nào cả. Trừ một đồng han rỉ và mất cả bánh xe.

Chị Yến, (tên chị ta là Yến) trợn mắt :

- Vậy cô còn muốn cho chúng nó ngồi xe có nệm bông nữa chắc. Chỉ có mấy cái han rỉ ấy mà thôi.

Con ngập ngừng :

- Nhưng mà còn mấy cái bánh xe...

- Làm sao ?

- Em thấy chiếc nào cũng mất ít ra là hai ba cái.

- Thì nó vẫn thế, có làm sao đâu. Cô rắc rối lắm.

- Vậy thì làm sao tập đi cho chúng nó được.

Chị Yến nhìn lũ nhỏ rồi mỉm cười chua chát :

- Tập cho chúng nó đứng được cũng là phúc cho mình lắm rồi. Cô nhìn kỹ chân chúng nó mà coi. Có đứa nào đứng nổi một mình không ?

- Tại sao lại đến nỗi này ?

- Sao mà cô thắc mắc thế. Cô đi mà hỏi mấy ông, mấy bà cấp trên ấy chứ, vặn vẹo gì tôi. Tôi còn cho là may đây. Máy cái xe này là do vợ chồng một người ngoại quốc tặng cho từ hơn nửa năm nay. Chứ trước kia thì một mảnh cũng chả có.

Con buồn bã trở lại chỗ cũ khuan lên được bốn cái xe. Cái nào cũng han rỉ, méo mó và vải nệm mục rách gần hết. Dem đặt cả bốn cái trên nền đá hoa nhẵn bóng trông thật là thảm hại nhất là chả có cái nào lăn đi được một vòng. Tất cả đều chúm mũi xuống nền đá, khi đứa bé đặt tay vào thành xe thì nó rúm người lại vì sự mất thăng bằng của bốn bánh. Chị Yến nói :

- Bây giờ cô đặt giùm tôi đứa này, đứa này vào chỗ hộ. Mỗi đứa được đứng trong vòng 15 phút.

Vừa nói chị vừa chỉ từng đứa được ưu tiên cho đặt vào chỗ. Còn lại mười đứa khác đều đổ dồn mắt vào đây. Chúng nó nhìn bạn với vẻ thèm thuồng. Dầu sao phải ngồi mãi một chỗ thì cũng chán ngấy, thừa mẹ.

Sau khi tất cả đã yên vị, con bắt đầu dò hỏi chị Yến về trường hợp của từng đứa. Trong bọn này, con chú ý nhất đến hoàn cảnh của một em gái. Nó tên là Thục, ở trong này đã được hai năm. Cha Thục làm ruộng bị đạn lạc chết giữa đồng. Mẹ Thục bỏ lên tỉnh xin làm thợ hồ. Được ít lâu bà ta kiệt sức không nuôi nổi con mới đem gửi vào Viện. Ngày đầu, mỗi tuần lễ bà ta vào thăm con ba bốn buổi. Sau thưa dần rồi băng hẳn. Có thể bà ta chết trong nhà thương vì lần thăm chót, chị Yến kể rằng nom bà ta tiều tụy và xanh như một tàu lá. Bà ta nói rằng sẽ đi nằm nhà thương và chắc lâu lắm mới trở lại được. Từ đó đến nay gần một năm, mà Thục thì có lẽ cũng quên cả mặt mẹ nó rồi. Năm nay Thục mới lên ba. Nom nó gầy ốm như một đứa trẻ mười mấy tháng. Đầu nó nhỏ, khuôn mặt choắt cheo, vàng vọt, đôi mắt đục lờ lờ không sinh khí. Chân tay gầy guộc như những khúc mía. Chỉ riêng có cái bụng của nó là lớn. Chị Yến bảo nó có đầy giun. Cũng vì vậy nó ưa nằm sấp hơn là đứng hay ngồi. Dù người ta đặt nó thế nào, loay hoay một lát nó cũng tìm cách nằm úp bụng xuống mặt ghế, hai cánh

tay duỗi thẳng theo thân mình, đầu nghiêng đi, dương cặp mắt không chớp nhìn về một phía hết giờ này sang giờ khác, không cựa mình, không động đậy, không cả xua đuổi mấy con ruồi cứ bu lại trên mấy nốt ghê lở lăm tằm ở trên đầu. Số phận của Thục hằm hiu nhất trong đám mười mấy đứa nhỏ trong Viện này. Bởi vì nó xấu xí và không linh hoạt, hơn nữa Thục lại còn mắc cái tật là không bao giờ nói lên được một tiếng. Hồi mới xin vào, nó đã bập bẹ gọi được tiếng má. Nhưng về sau này, chẳng mấy ai hỏi han đến nó nên nó lại quên đi và giữ im lặng như một con cá chép. Con không biết những người điều hành tất cả Viện có lưu tâm điều ấy không, hay chỉ cốt nuôi cho nó đủ no một ngày hai bữa là thấy lòng yên ổn vì đã làm trọn vẹn nhiệm vụ đối với nó rồi. Còn về phần các vị quan khách nhân từ ghé vào thăm Viện cũng chẳng có mấy ai ngó ngang đến nó. Người ta ưa bé và hỏi han mấy đứa khác xinh xắn, bụ bẫm hơn. Thì ra ở chốn khốn khổ tận cùng này vẫn còn có sự phân chia xếp loại như người ta đã phân chia xếp loại ở tất cả mọi lãnh vực trong đời sống phức tạp hàng ngày.

Thưa mẹ, chính vì sự hằm hiu ấy của Thục mà con có ý định chọn Thục làm đứa em đỡ đầu của con như đã hứa với mẹ. Con hy vọng sẽ mang lại cho Thục ít nhiều sự an ủi mà nó thiếu thốn, và nhất là biến đổi nó

thành một con người có tình cảm, có suy nghĩ để sau này khỏi trở thành khối vô tri vô giác trong thể xác một con người.

Xin mẹ hãy cầu nguyện cho nhiệm vụ khó khăn ấy của con.

HẠNH

3

Ngày 30 tháng 9...
Thưa mẹ,

Con đã dán một mảnh giấy lên kính cửa phòng ngủ của chúng con, trong đó kêu gọi lòng thiện của mọi người. Công việc này có vẻ ra ngoài phạm vi của một học sinh lưu trú, nhưng có lẽ các vị sẽ tha thứ cho con. Buổi sáng lúc vào kiểm soát chăn màn của học sinh, bà Cécile đã đứng đọc hết tờ giấy từ đầu đến cuối. Nhìn dáng dấp đầy vẻ nặng nề, một nhọc chứa chất sự căm kình thường xuyên của bà, chị Diễm Hương đứng cạnh con thì thào :

- Rồi thì mày chết ! Lạc quyền bất hợp pháp : repas sec ! Làm bẩn kính cửa : repas sec ! Không thuộc nội qui : repas sec nữa ! Bà này ưa cái kiểu cho học trò ăn cơm với muối trắng mà !

Lời nói của chị làm con thêm bối rối. Tim con đập mạnh. Con nhìn dáng đi nặng nề của bà bằng cặp mắt van lơn và sợ hãi. Nhưng khuôn mặt lạnh lẽ của bà thật là khó mà dò được ý tứ bên trong. Bà đi qua dãy giường mé phía bên phải trước. Tiếng hò hét của bà vang lên trong sự im lặng phẳng phắc của tất cả căn phòng rộng

rãi và đông người. Chị Vân để quên tập sách dưới gối, chị Thu không lau cái table de nuit cho hết bụi ; chị Tuyết ném vỏ chuối xuống gậm giường (tất nhiên bị phạt một bữa ăn cơm khô với muối trắng vân vân...). Đến khi bà đến trước mặt con thì bà đứng lại nhìn con rất lâu, cặp mắt dữ dội, vẻ nhìn khó đăm đăm chứa chất đầy vẻ căm kình và bức rộc. Cuối cùng bà nói :

- Cô Hạnh. Drap giường hôm nay cô gấp không thẳng nếp. Một lần nữa thì ăn cơm với muối đó nghe không !

Nói rồi bà quất cái roi xuống mặt nệm khiến cho tám vải trắng đang phăng phiu bỗng trở nên nhăn nhúm rồi khó nhọc bước sang mé giường bên. Ôi ! Thừa mẹ, tả làm sao cho xiết sự vui sướng của lòng con lúc đó. Soeur Cécile thật là người bao dung và quảng đại. Ở bề ngoài cau có, gắt gỏng ấy đã chứa chất bên trong một tâm hồn đầy lòng vị tha và độ lượng. Con muốn khóc lên vì sung sướng. Mẹ bề trên và các soeur đã giúp đỡ và khuyến khích con trên đường tìm đến ánh sáng của Chúa, con đường lấy nguồn vui của kẻ khác làm nguồn vui của chính mình.

Riêng chị Diễm Hương thì đã biểu lộ một khuôn mặt sững sờ mang vẻ ngạc nhiên đến tột độ. Chị ấy mở to mắt nhìn theo bà và chột thốt lên :

- Sự lạ... ạ !...

Tiếng nói của chị vừa bật ra, và chị vừa kịp bung lấy mồm thì bà Cécile đã quay phắt lại nhìn chị với vẻ mặt giận dữ. Rồi bỗng nhiên bà quay trở lại với ngọn roi lăm lăm ở trên tay. Bây giờ thì chị Diễm Hương đã biến mất vẻ nghịch ngợm hàng ngày. Mặt chị cố giữ trang nghiêm. Nhưng càng trông chị càng tức cười. Người chị đứng thẳng, hai tay duỗi dài, quay mặt về chiếc cột đồng ở chân giường phản chiếu vào đôi mắt sáng ngời của chị. Một lát, bà Cécile tiến lại gần. Mắt bà nhìn chị như một người đồ tể nhìn một con vật sắp sửa mang lên bàn mổ. Cây roi của bà chĩa ra, chỉ thẳng vào người chị như muốn lục soát từ đầu đến chân. Rồi bỗng bà thúc ngọn roi vào chỗ gần mạng sườn của chị rồi «à» lên một tiếng sung sướng. Tưởng đến một cảnh sát bắt gặp quả tang một kẻ đang phạm tội vì cảnh cũng không sung sướng bằng như thế. Mọi người trong phòng đều đổ dồn mắt vào đúng chỗ bà Cécile đã chỉ. Ai cũng đều nom thấy một mảnh rách trên áo ngủ của chị Diễm Hương đã được chị túm lại bằng một sợi dây nom như một túm củ hành. Bà Cécile cười khoái trá :

- Hà ! Hà ! Khen cho tài nữ công khéo léo của chị. Chị thật xứng đáng làm một học sinh của Thánh Mẫu học đường.

Nói rồi bà dùng mấy ngón tay nhón lấy «củ hành» rồi kéo ra giữa phòng. Chị Diễm Hương lú lú bước theo. Mọi người trong phòng được dịp ồ lên cười. Nhưng bà Cécile đã quắc mắt lên nhìn. Mấy chị đứng gần bà vội vàng bưng lấy miệng. Dưới sự điều khiển của bà, không ai được cười to cả, cho dù sự việc có đáng tức cười bao nhiêu đi nữa. Đã có lần bà mắng chúng con :

- Coi kìa ! Con gái gì mà cái mồm ngoác lên tới tận đỉnh đầu. Đi soi gương thử coi có dơ dáy không nào.

Vì vậy tiếng cười tắt ngúm ngay sau cái nhìn giận dữ của bà, mặc dầu cho nó còn tằm tức trong cổ họng của mấy chị thường đã được phong làm vua quấy phá. Chị Diễm Hương bị dẫn ra chính giữa phòng. Cái áo của chị bị bà kéo xéch lên. Bà vừa vỗ ngón roi lên đầu chị vừa xoắn lấy cái củ hành và chì chiết :

- Con gái con đũa ! Công, dung, ngôn, hạnh thế này thì còn ai chịu được chị nữa không kia chớ.

Chị Diễm Hương ấp úng :

- Thưa ma soeur con... con khịu ta... Ạm.

Tiếng «tạm» chưa ra dứt khỏi miệng chị thì bà Cécile đã phết cho chị một roi đau điếng. Sau đó bà truyền :

- Tôi hẹn cho chị từ giờ đến sáng ngày mai chị phải trình tôi chỗ rách đã được mạng lại bằng chỉ nhỏ.

Chị Diễm Hương tròn tròn mắt lên hỏi :

- Thừa ma soeur vá hay mạng...

Bà Cécile hét lên :

- Mạng !... Mà mạng bằng chỉ nhỏ !

Nói rồi không chờ xem mệnh lệnh của bà có làm chị Diễm Hương phải ngắt hay không, bà đã lầm lũi ra ngoài. Khi cánh cửa phòng vừa khép lại thì tất cả mọi người đều rú lên, bu xúm xít lại chung quanh chị Diễm Hương để chiêm ngưỡng vẻ mặt thảng thốt và sững sờ của chị. Hình phạt của bà Cécile thật là quái ác. Ở trong lớp chị là người đứng hạng chót về môn nữ công !

Thừa mẹ, như vậy là dù không phải tại con, nhưng gián tiếp con cũng đã làm cho chị ấy chắc sẽ bị một ngày trời mất công đi chạy chọt, nhờ vả người khác.

Tám giấy nhỏ nhoi, viết bằng giọng văn trúc trắc, mộc mạc kêu gọi toàn thể mọi người hãy nghĩ đến hoàn cảnh thiếu thốn của các em bé mồ côi, vẫn còn nằm vô tình trên cánh cửa. Nhưng sự vô tình của nhiều người trong lớp lại còn đáng buồn hơn nhiều. Tờ giấy đem

dán lên không được một ngày sau thì đã có nhiều bàn tay vô danh phụ đề nhằng nhịt lên trên bằng những câu đùa cợt :

- Tôi xin góp một củ hành to bằng ngón chân cái.
- Thiếu tiền lẻ !
- Si j' étais riche !

Thưa mẹ, con không lấy thế làm buồn lòng. Bởi vì bên cạnh những kẻ vị kỷ ấy vẫn còn có nhiều tâm hồn vị tha khác. Những buổi tối sau đó thỉnh thoảng trên mặt table de nuit của con lại thấy để một vài gói quà tặng. Có chị cho kẹo, có chị cho khăn tay, có chị cho áo trẻ con, đặc biệt nhất là chị Bích Thủy gửi tặng bốn cái nệm lót xe tập đi do chính tay chị cắt và may lấy. Như thế là đến chủ nhật này con sẽ mang tới viện mồ côi nhiều món quà đầy ý nghĩa. Với ý ấy, lòng con vô cùng phấn khởi và thích thú : cho đến bây giờ con mới thấy thấm thía về những lời giảng dạy của Soeur Félicité trong giờ giáo lý tuần trước. Ma soeur đã nói :

- Đừng có sợ hãi rằng trên con đường khổ nhọc mà mình đang đi không có bạn đồng hành. Cái khó là chỗ mình biết giữ gìn đức tin cho đến phút kiệt lực, phút cuối cùng, phút mà lòng cảm thấy nguồn vui của một kẻ

đã đem hết khả năng của mình ra phụng sự cho những điều tốt đẹp.

Thưa mẹ,

Dưới sự hướng dẫn và khích lệ của mẹ và các soeur đáng kính, con tin tưởng là con sẽ đi được đến cùng.

HẠNH

Ngày 6-10...
Thưa mẹ,

Sáng chủ nhật vừa qua con đã đến Viện Cô Nhi từ lúc trời còn sớm. Vào giờ ấy người phụ trách hãy còn đang bận rộn quét dọn những đám lá rụng xơ xác trên khắp mặt sân sỏi. Bầu không khí mùa thu gây lạnh bao trùm khắp cảnh vật với những cơn gió heo may đầu mùa và những khóm lá ẩm ướt. Con chạnh nhớ đến những ngày đã qua trong kỷ niệm. Vào những ngày nghỉ như hôm nay, giờ này, bao giờ bóng dáng của mẹ con cũng thấp thoáng bên cánh cửa sắt ngoài cổng trường. Bà bận quần đen, áo đen đầu choàng một cái khăn voile cũng màu đen nữa. Ở giữa một đám đông các phụ huynh gồm đầy đủ các màu sắc rực rỡ, lòe loẹt của các tà áo, bóng dáng của bà hiện ra như một biểu hiệu của sự trang nghiêm, trầm lặng nhưng cô đơn và lạnh lẽo. Trong lúc đứng chờ để được gọi tên, con đã nhìn thấy bà nhưng bà không nhìn thấy con. Khuôn mặt bà thật buồn. Cặp mắt sâu, đen và xa vắng. Con mong bà nở một nụ cười với bất cứ kẻ nào đứng cạnh bà. Nhưng bà không nói, không nhìn ai cả. Chỉ đến lúc con thoát được ra ngoài cánh cổng sắt, xô lại tưởng như muốn bay bổng tới ngay

phía bà, thì khuôn mặt của bà mới vụt tươi lên, nụ cười vụt hé nở trên đôi môi mướt mướt không phấn son, và bà đã giang cả hai cánh tay ra ghì chặt lấy thân hình bé bỏng của con như ghì lấy tất cả sự sống.

Ôi, thưa mẹ bề trên, con không hiểu tại sao con đã vô tình khơi lại những kỷ niệm cũ của con trong lá thư này. Có lẽ những giây phút này, ngồi trong bàn làm việc, mắt nhìn qua khung cửa kính trông xuống khoảng sân trường vắng lặng xác xơ rụng đầy lá vàng, mọi hình ảnh quen thuộc êm đềm ngày xưa đã sáng lên rục rịch trong tâm tư của con. Nào con có còn lại gì đâu ngoài những hình ảnh ấy, kể từ khi mẹ con đã mất. Cho nên nếu con có làm mất đôi chút thì giờ quý báu của mẹ bề trên, con cũng xin mẹ vui lòng tha thứ.

Con xin nhắc lại từ lúc con đến Viện Cô Nhi thì công ngoài còn đóng im ỉm. Hai tay con lúng cụng nhiều đồ lễ. Đó là những món quà của các bạn cùng lớp con quyên tặng. Con đã kéo cái chuông bên bờ tường với tâm trạng của «một người lớn». Ô, con không là người lớn sao, khi con đi đến chốn này với nhiệm vụ chứ chẳng phải rong chơi hay đùa nghịch. Giống như hồi đêm hôm qua, lúc con dạo một bài dương cầm cho ma soeur Félicité nghe trước khi đi ngủ, ma soeur Félicité đã ôm con vào lòng, hôn lên mắt con và nói :

- Tiếng đàn đã khá lắm rồi. Những âm thanh này là những âm thanh của một người lớn.

Con đã rúc vào ngực bà nói nũng nịu :

- Thừa ma soeur, nhưng con bao giờ cũng là con bé bỏng của ma soeur.

Và con đã ngoan ngoãn như một đứa trẻ lên năm, đi theo bà để bà dìu về phòng ngủ.

Ông già gác cửa nghe tiếng chuông kêu đã vút cái chổi và chạy ra với bộ mặt cần nhần :

- Làm gì mà gọi rồi lên thế. Hôm nay chín giờ mới mở cửa cho vào thăm.

Con đáp :

- Thừa ông cháu không phải người ngoài. Cháu đến giúp việc.

- Ai mướn cô ?

- Chẳng có ai mướn cả. Cháu tự ý thôi.

Ông già nhìn con từ đầu xuống đến chân rồi nói :

- Vậy ra cô tình nguyện. Tốt lắm chúng tôi đang cần người.

Đoạn ông tra cái khóa vào ổ và mở cửa cho con vào. Sau khi cầm giúp con mấy món đồ lặt vặt, ông lại nói :

- Cô chịu làm tất cả mọi việc đấy chứ ?

- Dạ chịu, miễn là vừa sức của cháu.

- Tốt lắm. Cô đi xuống dưới này, tôi còn một nửa cái sân chưa quét, lá rụng đến úa mục cả ra, cô làm nốt hộ.

Nói rồi ông lão ấn ngay vào tay con cái chổi mà ông ta đang quét và vừa quay đi vừa nói :

- Chừng nào xong, cô trao lại chổi cho tôi ở buồng xép phía sau.

Con vui vẻ nhận lời và cúi xuống chăm chỉ làm việc. Mãi đến nửa giờ sau công trình của con mới hoàn tất. Người con lấm tẩm mồ hôi, mặc dầu có những trận gió lạnh lạnh thổi xao xác trong các khóm lá.

Lúc con gặp lại ông ta, thì ông ta lại trao cho đầy đủ thứ việc : rửa một chậu đầy bát đĩa, ly chén sạch sủa mùi rượu trắng, thu dọn lại cái bếp nhỏ ngập ngụa những lá bánh, vỏ trái cây và xương xẩu găm nham nhở vớt đầy trên nền đất, cuối cùng là công việc xách những thùng đồ đầy một cái lu lớn.

Mãi đến gần chín giờ mới xong việc, nhìn quanh thì ông lão đã bỏ đi từ bao giờ. Con thu dọn đồ lễ rồi lên lầu tìm gặp chị Yến. Chị ta nhìn con và bĩu môi :

- Tôi biết mà ! Rồi chỉ trong hai, ba kỳ nữa cô tới đóng cái cổng ngoài giùm chúng tôi lúc hết giờ là vừa vắn.

Con tức mình cãi :

- Đâu có ! Em tới từ lúc trường hãy con sương mù.

- Vậy cô đi đâu suốt từ lúc đó đến bây giờ ?

- Em giúp ông lão coi vườn làm việc. Quét sân này, rửa bát này, dọn bếp này, xách nước này...

- Có phải cái ông già có hàm râu cá chốt ở cằm này không ? Có phải cô dọn dẹp ở mé nhà đằng sau không ?

- Phải.

Chị Yến phá lên cười :

- Cái lão già mắc dịch đã đánh lừa cô rồi. Việc ấy là việc riêng của lão, ai bảo cô rồi hơi đi làm. Hồi hôm, lão say rượu rượt vợ chạy có cờ. Hôm nay ở nhà chỉ có một mình lão, lão lợi dụng bắt cô làm đó !...

Nói xong chị Yến kéo con vào lòng tỏ vẻ thương hại và yêu mến. Đó là cử chỉ rất đặc biệt mà chưa bao giờ con thấy chị biểu lộ ra với ai. Những lần trước gặp chị, bao giờ con cũng thấy chị cau có, gắt gỏng, như thể ở trên đời này, không có việc nào, không có con người nào hợp được với ý thích của chị vậy.

Sau đó con đã giúp chị cho lũ trẻ ăn sữa và bánh mì buổi sáng. Chị Yến trao cho con một khúc bánh mì và một ly sữa nhưng con từ chối và nói :

- Thôi để cho chúng nó, em không đói chị ạ.

Mặt chị đang tươi bỗng lại sầm xuống và chị gắt gỏng:

- Bộ tưởng cô ăn hết phần của chúng nó sao. Ê hê ra kia kìa. Được cái đồ ăn ở đây thì không thiếu. Một hãng bánh mì đã tặng không cho viện mỗi ngày một sọt !

- Nhưng em không có thói quen ăn sáng.

- Về ăn uống thì chẳng có ai quen cả. Đã làm thì phải ăn. Có ăn thì mới làm được, cô còn giở thói ra nữa thì tôi không chịu nổi cô nữa đâu.

- Vậy em xin một chút thôi nhé.

Chị Yến phá lên cười :

- Một chút à ? Cô cứ thử cầm cả khúc này coi. Tôi coi cái mồm huếch ra thế kia cô lại không vật bay ba khúc nữa ấy chứ !

Nói rồi, chị ta trao cho con nguyên cả một cái bánh. Lời nói lỗ mãng nhưng đượm lòng yêu thương của chị mang lại cho con một nguồn vui mới lạ bởi vì trong những ngày sống bên cạnh má con hay dưới sự chăm sóc của Soeur Félicité, con chưa bao giờ được ai tỏ lòng yêu thương bằng tính cách «quyết liệt» đến như thế.

Ăn sáng xong, con phụ giúp chị Yến đi rửa ráy cho lũ trẻ rồi đặt chúng nó ngồi trên một tấm ghế dài. Con hỏi :

- Làm sao cho chúng nó nói ? làm sao cho chúng nó cười ?

Chị Yến nhún vai :

- Tôi đổ cô đấy. Nhưng tôi cảm cô không được bế một đứa bé nào lên tay quá năm phút. Nó mà quen thói đi thì rồi chính nó khổ.

Nói rồi chị kéo cái ghế đưa lại gần phía cửa sổ và cầm cúi đan. Còn về phần con, con đã bày ra trước mặt mỗi đứa một món đồ chơi và hỏi han từng đứa. Nhưng vẻ mặt của chúng bình thản đến độ như không thể có một nỗi cảm xúc nào lộ ra được. Nhất là Thục, đứa em nuôi

của con lại còn tệ hơn nữa. Mặt nó râu râu, cặp mắt lơ lửng, vành môi khô héo không muốn nhúc nhích ngay cả khi có những con ruồi chạy nhảy ở trên đó. Con cầm lấy tay Thục và làm điệu bộ khôì hài với nó. Nó nhìn con rồi lăm lũi quay đi. Bỗng một ông y tá mặc áo trắng đi qua, ông ta đứng dừng lại ở ngay mé đằng sau con và nói :

- Hà hà... bất hợp tác hả ?

Thấy con quay lại, ông ấy lại tiếp :

- Tôi giúp cô nhé !

Nói rồi ông ấy trợn mắt lên nhìn Thục. Cái miệng ông ngoác ra, cái lưỡi ông thè ra thật dài, hàm răng của ông mọc bừa bãi, lổn nhổn. Bộ mặt ấy làm Thục hết hồn. Nó vừa trừng mắt lên nhìn ông với vẻ sợ hãi thì vừa vịn ông lại phát cho nó một cái vào mông đau điếng. Thục chồm lên khóc. Con vội ôm chầm lấy nó. Hai tay nó níu lấy cổ của con thật chặt như cầu xin một sự che chở. Thật là kỳ diệu. Chỉ trong vòng không đầy một nháy mắt, con đã mua chuộc và làm rung động được vùng tình cảm khô khan của con bé. Con nhìn ông y tá bằng một cái nhìn cảm tạ nồng nàn, nhưng bóng dáng cao lêu đêu của ông đã khuất sau cánh cửa, chỉ còn để lại một tiếng cười dài.

Sự ồn ào ấy làm chị Yến ngừng đầu lên. Mặt chị đỏ rần, cặp mắt long lanh sáng, chị dẫu mồm nhìn theo ông ta và cất tiếng chua ngoa :

- Thừa cơm rưng mỡ chưa ? Khi không cũng đến cầu nó một cái cho nó khóc.

Nhưng chị không hiểu được nỗi vui mừng của con lúc ấy. Lợi dụng tiếng khóc của Thục, bất cần luật của chị đặt ra, con đã bế thốc Thục chạy về cuối dãy hành lang để vào tìm khăn lau mặt cho nó. Con bé nín khóc. Trong ánh mắt của nó đã rạng lên một niềm vui yếu ớt. Lợi dụng được cơ hội ngàn vàng này, con đã hỏi han chuyện trò được với Thục. Mặc dầu nó không trả lời con, nhưng trông nét mặt và ánh mắt của nó, con biết nó đang đi gần tới sự thông cảm, lòng yêu thương mà con đặt vào nó. Một lát sau thì nó cười. Nụ cười tuy héo hắt nhưng làm rạng rỡ hẳn khuôn mặt buồn hiu mọi ngày, như thể trong một bầu trời u ám của những ngày mưa rùng rã bỗng vụt hiện lên những tia sáng yếu ớt của vầng thái dương sắp ló dạng.

Một lát sau con mới bế Thục trở lại. Lúc này ông y tá đã lại xuất hiện ở bên khung cửa sổ đối diện ngay với cái ghế mà chị Yến đang ngồi. Chị đang có vẻ giận dữ, kỳ kèo về cử chỉ lúc vừa qua của ông ta. Còn về phần ông thì ông chỉ đáp lại bằng nụ cười, tiếng cười hể hả để

dãi phô ra một hàm răng lỏn nhõn và to như răng ngựa.
Chị Yến nói :

- Sao ham cười quá vậy ? Mình cười để bắt con người ta khóc mà chịu được hả ?

Ông y tá đáp :

- Vậy thôi nhé. Từ nay tôi không cười nữa. Về nhà má tôi có hỏi, tôi đổ thừa cho cô nhé.

- Ông có má hả ? Vậy tôi sẽ mách má ông về tội ông bắt nạt trẻ con cho ông coi.

- Thế thì tôi xin chấp hai tay vái cô mười cái, cô mà mách má tôi thì tôi chết.

Chị Yến bật cười :

- Bộ ông sợ má lắm hả. Bả chắc là dữ đòn.

- Dữ thì không dữ nhưng bả bắt tôi cưới vợ. Eo ôi ! Tôi thiết tưởng tôi mà phải cưới vợ thì tôi chết.

- Sao mà «chít» ?

- Tại tôi chưa gặp một người nào hợp với ý muốn của tôi. Nhưng tôi thiết tưởng rằng tôi sắp gặp rồi đó.

Mặt chị Yến bỗng đỏ rần. Chị ném cuộn len xuống ghế và chạy lại bế một em nhỏ đang ngồi lên.

Thật là một sự lạ, trái với nguyên tắc khó khăn mọi ngày do chính chị đặt ra. Đó là không có bé ẵm một đứa nào lên tay cả.

Lúc ông y tá đi rồi chị Yến vẫn còn có vẻ bồi hồi. Sự bồi hồi biểu lộ bằng niềm vui bất ngờ hiện trên nét mặt của chị mà chị muốn giấu cũng không được. Suốt buổi ấy, hai chị em nô đùa vui vẻ với lũ trẻ con.

Trên dãy hành lang mọi ngày lặng lẽ và buồn tẻ, bỗng rộn rã những tiếng cười hồn nhiên và vô tư.

Thưa mẹ, con nghĩ rằng đó là tiếng cười phát xuất từ nguồn tình cảm bắt đầu bởi sự yêu thương. Chỉ sự yêu thương mới xóa bỏ được hết nỗi ưu tư và nhọc nhằn của tất cả mọi người.

Con nguyện sẽ vì tình yêu thương đó mà tận tụy hết lòng.

HẠNH

5

Ngày 10 tháng 10.

Thưa mẹ,

Đáng lẽ ra, để khỏi làm mất thì giờ quý báu của mẹ, con chỉ được tường trình với mẹ về công tác từ thiện mà con đang làm để thực hiện lời con hứa nhân ngày kỷ niệm thánh Antoinette, vị thánh bổn mạng của mẹ. Nhưng qua những lá thư mà con đã gửi mẹ, bỗng nhiên con tìm thấy một con đường vụt mở rộng trước tương lai của con. Con đường mà con thấy đầy hoa thơm cỏ lạ, ở đó thời gian được làm ngừng lại, muôn ngàn sự việc kết tinh thành những ý nghĩ thuần khiết, và con sẽ đem những ý nghĩ ấy kết thành từng trang giấy để gửi mẹ. Cũng con đường ấy, con cảm thấy càng đi sâu vào, tâm hồn con càng xao xuyến nhiều nỗi niềm rung động. Con đã nghe thấy tiếng nhựa sống chuyển mình trong thân cây, tiếng thở dài của một chiếc lá úa nằm phơi mình trên nệm cỏ hay những lời lẽ âm thầm chuyển đi qua tiếng chuông nhà thờ ngân nga vào những buổi chiều sắp tắt. Con đường mà con tin chắc rằng nó sẽ dẫn con đi tới một thế giới kỳ lạ, ở đó cảnh vật hòa lẫn với ý nghĩ, chỉ cần tâm niệm và gìn giữ cho ý nghĩ của mình trong sáng thì bầu trời cũng sẽ trở nên quang đãng, cây

cỏ trở nên tốt tươi và số phận hẩm hiu của những cuộc đời khốn khó cũng được chiếu sáng bằng ánh sáng của tình thương yêu và nhân ái. Con đường ấy là sự gọi lên tiếng nói của yên lặng bởi vì chỉ có sự yên lặng mới hàm chứa đầy đủ mọi âm thanh gây ra bởi những việc làm tốt đẹp cũng như xấu xa. Sự kỳ diệu này chứng tỏ trong đoạn văn của Georges Duhamel viết về đoạn Quang cảnh Ba Lê nhìn từ tháp nhà thờ Notre Dame mà con mới đọc được trong một cuốn sách giáo khoa.

«Có một lúc im lặng kéo dài. Người ta nghe thấy từ dưới đất vọng lên những âm thanh, không phải là tiếng ồn ào hỗn tạp mà là cả ngàn tiếng động, cả ngàn tiếng riêng rẽ và khác biệt. Người ta nhận ra từng tiếng xe chạy, tiếng vó ngựa từng con, tiếng giày của mỗi kẻ đi đường, tiếng rao của người bán hàng, tiếng gọi của một bà mẹ, tiếng còi của bộ máy, tiếng cọt kẹt của một cánh cửa, tiếng vĩ cầm than thở, tiếng chuông ngân nga, có lẽ cả tiếng động của một đồng bạc cắc, và bỗng nhiên có tiếng trong trẻo của của bọn trẻ đang chơi đùa trong sân Tòa Giám Mục, tiếng chúng reo hò, ca hát, nói năng, gần như nghe thấy cả hơi thở của chúng...

- ... Bởi vậy mà em tin là Chúa ở trên cao phải nghe thấy tiếng động của trần gian, chắc Chúa cũng như chúng ta trong giây phút này, phân biệt được lời than

van của người này, tiếng kêu la giận dữ của kẻ kia, tiếng ca vui của người nọ. Giá mà thính tai thêm một chút nữa thì em có thể nói : Có một người thọt cũng đang đi, có một công nhân đang tắt tả vì sợ bị đuổi, và có một thằng bé đang nói dối lần đầu tiên».

Thưa mẹ, con tin rằng chỉ những nghệ sĩ đi theo con đường mà con đang trình bày với mẹ mới có thể thấu suốt được vạn vật một cách sâu xa và kỳ diệu đến như thế.

Bởi vì chính con đường ấy đã biến nghệ sĩ thành sứ giả, thông ngôn lại tiếng nói thầm kín ẩn sâu trong những ước vọng của con người, để đem đến cho cuộc sống một sự thấu hiểu và cảm thông.

Con đường ấy còn là lối thoát mở cửa cho những tâm hồn hèn mọn như tâm hồn của con, cho những cuộc sống thấp kém như những cuộc sống của chúng con được có cơ hội nhìn lên cao, sung sướng, thẳng thắn và hãnh diện.

Thưa mẹ bề trên,

Con đường ấy chính là sự sáng tạo, là lãnh vực của những người cầm bút, là xứ sở do những ngôi sao sáng từ lâu đã trị vì, xứ sở của Alphonse Daudet, Anatole

France, của những tác giả mà con được các ma soeur cho phép đọc trong tủ sách của thư viện nhà trường.

Con xin được làm một thần dân bé nhỏ và mới mẻ của những vị vua sáng chói ấy. Nhưng khác một điều, là bạn bè của con, những nhân vật của con, những sự việc mà con sẽ nói tới sẽ mãi mãi chỉ là những tuổi thơ đau khổ mà chính nhờ ở mẹ, con đã được biết tới, cảm thông và quyết phơi bày lên trang giấy. Con sẽ không có cao vọng in những hàng chữ thô sơ này thành sách, con cũng không có cao vọng mong tất cả mọi người sẽ cùng đọc lên những ý nghĩ thâm kín của con mà con tự hứa sẽ chăm chỉ viết hàng ngày một cách đều đặn. Con chỉ xin coi việc làm đó như ý nghĩa của một sự tự nói chuyện với mình, một cách du ngoạn trong thế giới kỳ ảo của nghệ sĩ và con chỉ xin tường trình những điều đó dưới cặp mắt khả kính của mẹ. Chỉ cầu xin mẹ chấp nhận cho con điều đó là con đã đủ thấy lòng vô cùng sung sướng một cách trọn vẹn lắm rồi.

Thưa mẹ,

Đã có lần con trình bày với mẹ về trường hợp của Cúc, cô con gái có khuôn mặt trái soan, nước da đen ngăm ngăm, cái trán bướng bỉnh và đôi mắt lúc nào cũng mang vẻ hận thù. Thu Cúc là con của một gia đình không lấy gì làm nền nếp lắm. Ba của Cúc có vẻ không

thương yêu gì đứa con gái mang số phận hẩm hiu này. Bởi vì Cúc là con của người vợ trước. Mẹ Cúc mất đi từ năm Cúc lên tám, cho đến bây giờ thì Cúc đã mười bảy. Chín năm trời sống thiếu thốn tình thương, hoàn cảnh biến Cúc thành một cô gái quá quắt, ích kỷ, cô đơn và đôi khi còn độc ác một cách rất bình thường nữa. Trong lớp Cúc học hành một cách lơ đãng, không bao giờ Cúc chịu tìm hiểu những điều hay trong giáo lý, không bao giờ chịu khuất phục hoàn toàn trước bất cứ một ma soeur nào ở đây cả. Sự vâng lời của Cúc bao giờ cũng bao hàm một ý nghĩa bị đè nén, áp bức và tia mắt của Cúc luôn luôn phát ra cái ánh sáng của sự oán hờn hay thù hận. Như thế, tất nhiên những thái độ của Cúc chẳng thể nào chiếm được lòng tin yêu của các soeur trong Thánh Mẫu học đường. Tuy vậy các bà vẫn để cho Cúc yên ổn với sự cô độc của nó, miễn đừng phá phách hay lôi cuốn những người khác vào vòng tối tăm, mờ ám đang ám ảnh tâm hồn của Cúc. Một đôi khi có giận dữ lắm thì bà Madeleine chỉ hét lên thật lớn :

- Đồ quỷ dữ ! Đồ quỷ dữ định phá phách cái gì ở đây chứ !

Rồi bà vùng vằng bỏ đi, khuôn mặt đỏ rừ, làn môi mỏng của bà tái lại và trở nên run run. Mỗi lần như thế Cúc đều bị phạt ăn cơm với muối trắng. Và bao giờ Cúc

cũng lại phản đối bằng thái độ không ăn uống gì cả rồi tìm cách thủ tiêu lọ muối trắng vào bất cứ một xó xỉnh nào mà có khi cả tháng sau do một sự tình cờ người ta mới tìm ra.

Một lần trong bữa ăn, bốn chị bị phạt repas sec. Đó là chị Nguyệt Hồng, chị Lucie, chị Thanh Thảo và Thu Cúc. Bốn người được dọn riêng một bàn và có bà Cécile trông coi. Bà đứng nghiêm trang như một viên cảnh sát đặc lực, cặp kính trễ xuống tận sống mũi để lộ ra hai con mắt lạnh lẽo một cách dữ dội lúc nào cũng gườm gườm nhìn các chị như sẵn sàng vồ lấy một chị phạm lỗi để quất vào mông chị ta đau điếng. Điều đó khiến Nguyệt Hồng, Thanh Thảo và Lucie len lét như cò thu nhỏ lại trên mặt ghế. Các chị ấy cố gắng nhai những miếng cơm khô khan bằng một vẻ hết sức uể oải. Chỉ có Cúc là vẫn giữ nguyên vẻ bình thản. Nó gắp từng hạt cơm vào miệng một cách rời rã, không chú ý trong khi đó cặp mắt của Cúc nhìn miệng ba người kia với ánh tinh nghịch. Hình như Cúc có vẻ khoái về sự có bạn đồng hành trong hình phạt của các soeur giáng xuống. Nhưng bà Cécile đã không để cho Cúc được ngắm người ta lâu hơn. Ngọn roi của bà đã chĩa vào đúng ngay giữa cằm của Cúc và đẩy từ từ cho cái đầu của nó ngay lại. Vừa làm bà vừa nói :

- Hãy lo lấy phần của mình. Phải vừa ăn vừa suy nghĩ về tội lỗi của mình đã gây ra. Như thế lần sau mới nhớ mà chừa đi được.

Cúc buông ngay đôi đũa xuống bàn và nói :

- Thừa ma soeur con đã suy nghĩ rồi và con thấy con không có lỗi gì cả !

Căn phòng đang rì rào tiếng nói nhỏ nhỏ bỗng im phăng phắc. Tất cả mọi người đều ngừng tay và hướng về phía Cúc với một vẻ hồi hộp. Con bé góm thật ! Chỉ có một mình nó là dám ngang nhiên nói lên những điều mà nó đang nghĩ. Còn tất cả ở đây không một ai có đủ can đảm để làm công việc ấy, cho dù ai cũng tự cho rằng mình bị thọ hình một cách oan uổng cả.

Lời nói của Cúc làm bà Cécile giật thót người lên. Ngọn roi hạ từ cầm xuống vai của Cúc một cách sưng sồ. Trong khi đó cặp môi hồng và mỏng của bà Cécile bắt đầu tái lại và trở nên run run. Bà xốc lại cái gọng kính cho khỏi tụt xuống trễ trên sống mũi rồi bằng tất cả sự cố gắng để nén cơn tức giận của mình bà ráng sức nở một nụ cười, nhưng trong hoàn cảnh ấy, phù hợp với vẻ mặt ấy, nụ cười như bị méo đi, kéo hai bên mép của bà nhếch lên làm làn da ở má đã rúm ró lại càng trở nên rúm ró. Vì thế trông bà đầy vẻ dữ dội, sự dữ dội hàm

chứa một vẻ thâm trầm, nguy hiểm. Cười xong mặt bà Cécile vụt lạnh băng lại và lần này thì bà cất tiếng nói, đủ to để cho tất cả mọi người nghe thấy :

- Các soeur không xét xử ai oan uổng bao giờ. Nhưng nếu Thu Cúc thấy là mình bị oan uổng thì tôi cho phép cô trở về bàn ăn chỗ mọi ngày và tôi tuyên bố là hình phạt repas sec hôm nay còn có ba người.

Rồi bỗng nhiên bà đổi giọng :

- Thế nào, chị Nguyệt Hồng, chị Lucie, chị Thanh Thảo, các chị có thấy rằng mình bị oan uổng không ?

Cả ba người vội vàng líu ríu nói :

- Thưa ma soeur không... chúng con xin nhận tội và xin hứa xin chừa...

Mặt bà Cécile tươi lên, bà «à» lên một tiếng thích chí, vành môi đang mím lại chợt trể xuống, và hàm dưới của bà bỗng lúc lắc khiến cho khuôn mặt của bà như có vẻ được dài thêm ra. Nhưng cái nét tươi tắn bí hiểm ấy vụt tắt ngay như ánh sáng của một vì sao rụng, và trong chớp mắt vẻ mặt của bà càng trở nên lạnh lùng, dữ dội bằng mấy lần lúc trước. Bà chiếu ngay cái nhìn về phía Thu Cúc, ở đó bà bắt gặp khuôn mặt thản nhiên gần như chai đá của con bé liều lĩnh. Nó không đứng dậy, không

đôi thế ngồi, cũng không cả biểu lộ một vẻ gì gọi là bối rối. Sự im lặng của nó khiến bà Cécile phải cất tiếng :

- Thế nào, cô học trò gương mẫu. Cô không phải chờ tôi mời cô lại một lần thứ hai nữa đấy chứ ?

Thu Cúc vụt nhìn bà bằng cặp mắt oán hận rồi từ từ kéo ghế đứng dậy. Cả phòng ăn nín thở nhìn theo điệu bộ của cô bé bướng bỉnh. Cúc rời khỏi chỗ ngồi và lẳng lẳng đi về phía giữa phòng. Khi qua mặt bà Cécile, Cúc sầm mặt xuống, và nó giữ vẻ hiên ngang không kém sự hiên ngang của bà. Bỗng nhiên bà Cécile dùng cái đầu roi gõ ngay lên vai Cúc và gọi giật lại :

- Cúc !

Cúc lẳng lẳng đứng lại rồi quay mặt về phía bà. Bà Cécile nắm lại Cúc một lần nữa từ đầu đến chân rồi hỏi :

- Hôm nay ai phạt cô ?

- Thừa ma soeur, soeur Juliette !

- Về tội gì ?

- Thừa ma soeur con không biết !

Bà Cécile cười «khách» một tiếng thật kêu rồi với lấy tập hồ sơ để ở gần cửa sổ. Bằng điệu bộ thật chậm rãi và cố tình làm ra vẻ quan trọng, bà giở từng trang, dò từng dòng, truy từng tên, rồi một lát thật lâu, bà mới đọc lớn :

- Lưu Thu Cúc, cours troisième, phạm lỗi vì không nghe giảng giáo lý, không thuộc bài, bướng bỉnh lý sự, đề nghị hai ngày cơm muối trắng và chép phạt năm mươi lần lời tiên tri của Isaia !

Đọc đến đây bà Cécile bỗng ngừng lại và ngẩng lên nhìn. Bà bắt gặp ngay chị Ái Mỹ đang nháy nhó bằng cặp mắt láu lỉnh với chị Bích Hồng. Lập tức bà lớn giọng :

- Thế nào, chị Ái Mỹ ! Chị thuộc lời tiên tri của Isaia đó chứ ?

Mặt chị Ái Mỹ đang tươi tỉnh bỗng xám ngoét lại. Chị đứng dậy với đầy vẻ bối rối, hai bàn tay chị xoắn lấy cái mép khăn giải bàn. Đầu chị cúi xuống. Hai vành tai dần dần đỏ ửng lên. Bà Cécile lại bật lên một tiếng cười khô khan và ngắn. Bà ngấm chị như ngấm một món hàng quý báu rồi thốt nhiên bà đập ngọn roi xuống mặt bàn và nói bằng giọng giận dữ :

- Trong sáu mươi người ở đây những ai thuộc thì đứng dậy cho tôi coi.

Tất cả mọi người đều buông đũa, đứng dậy đều một loạt. Bà Cécile mỉm một nụ cười hài lòng. Bà vẫy bàn tay ra hiệu cho ngời xuống rồi nói với chị Thanh Thủy ngời gần đó nhất :

- Hãy đọc cho mọi người nghe lại một lần nữa lời tiên tri của Isaia.

Chị Thanh Thủy chưa kịp ngời hẳn xuống đã lại vội vàng đứng dậy. Hai tay chị khoanh chéo vào nhau. Mắt chị ngược lên trần như những lần trả bài cho bà Juliette. Và chị bắt đầu đọc liền thoáng :

- Trong sách Sấm Ngôn, tiên tri Isaia nói rằng : «Một trinh nữ sẽ thụ thai và sinh một con trai đặt tên là Emmanuel nghĩa là Thiên chúa ở cùng chúng tôi. Hãy dọn đường tới Chúa, hãy san lối cho phẳng, lấp hố sâu cho đầy, núi đồi hãy bạt cho thấp, đường ngo quanh co phải uốn cho phẳng, mọi người sẽ được nhìn thấy Chúa Cứu Thế. Luật của Chúa sẽ ban từ Sion, lời của Chúa sẽ phán từ Jérusalem. Người sẽ thống trị các quốc gia và phán xử các dân tộc. Khi đó người ta sẽ lấy gươm rèn lưỡi cày, lấy giáo đánh thành liềm hái, các quốc gia không còn đâm chém lẫn nhau và tất cả cùng chỗi dậy

đi tới ánh sáng của Đấng toàn năng...»

Bà Cécile «à» lên một tiếng măn nguyện nữa rồi nói :

- Đáng khen ! Tất cả nữ sinh của Thánh Mẫu học đường đều phải đáng khen như thế. Thế còn chị Ái Mỹ. Chị trả lời tôi làm sao về sự bê bối của chị đây ?

Ái Mỹ lấp bắp trả lời :

- Thừa ma soeur con xin nhận lỗi. Con hứa. Con chừa!

- Chép phạt năm mươi lần và nạp cho tôi vào giờ cầu nguyện buổi tối ngày mai.

Chị Ái Mỹ lẳng lặng ngồi xuống. Mồ hôi vã ra ướt đầm cả mảnh lưng áo trắng của chị. Tất cả mọi người vẫn đều im lặng và bây giờ bà Cécile lại chìa mũi dùi về Thu Cúc :

- Còn chị nữa. Nếu chị kêu oan thì chắc là chị có thể đọc lại cho tôi nghe một lần nữa, nhanh nhẩu như thế, tron tru như thế và dễ dàng như thế chứ ?

Thu Cúc khẽ nhún vai :

- Thừa ma soeur không thể được !

- Tại sao không thể được ?

Thu Cúc dẫn giọng :

- Bởi vì thừa ma soeur, con là kẻ ngoại đạo !

Cả phòng «ồ» lên một tiếng bất ngờ, và bầu không khí bỗng náo nhiệt hẳn lên. Lập tức bà Cécile đập đèn đét cái roi xuống mặt bàn, mặt bà đỏ rừ lên, môi của bà vừa run vừa tái, bà hét lớn :

- Im ! Im hết ! Các cô định giở cái trò dơ dáy gì ra đây mà ồn ào như vậy chứ ?

Sự ồn ào bị cắt đứt ngay lập tức và tất cả ai nấy đều tìm lại vẻ nghiêm trang bình thường. Nhưng cặp mắt của bà Cécile không vì thế mà giảm đi vẻ long lanh giận dữ mà ai cũng đều cảm thấy đang ở mức quá độ. Cặp mắt của bà tròng lên nhìn từng khuôn mặt một cách dữ dội, và tia mắt đó đi tới đâu là làm cho từng ấy chị phải cúi gằm xuống, nín thình đến một con ruồi bay qua người ta cũng nghe thấy.

Sau khi đã đàn áp được tinh thần của lũ «quỉ dữ» chúng con rồi, bà mới biểu lộ một vẻ vô cùng mệt mỏi, quay lại phía Thu Cúc và nói :

- Cho chị về chỗ, chúng ta không còn gì để bàn luận với nhau thêm nữa !

Nói rồi bà nặng nề đi ra khỏi phòng. Tấm áo trắng còn nguyên nếp hồ cọ vào nhau kêu loạt soạt và sợi dây tràng buộc cây Thánh giá bằng gỗ có gắn tượng Đức Chúa thọ hình lúc lắc theo từng nhịp bước. Trong khi đó, Thu Cúc thản nhiên trở về chỗ ngồi.

Buổi chiều hôm đó, sau giờ cầu nguyện, con có nắm tay Cúc đi quanh sân trường và thủ thủ :

- Tại sao hồi trưa mày đại đột như thế ? Dầu sao, ở đây cũng không bao giờ nên thú nhận một cách thật thà vậy. Các ma soeur rất ghét kẻ ngoại đạo.

Cúc nhún vai mỉm cười :

- Tao biết. Nhưng tao thích làm thế. Đó là một cách trả thù hay ho nhất.

- Hay ho nhưng chẳng có lợi gì cả. Ở trong này không nên để cho các soeur ghét bỏ.

- Để cho các bà ấy yêu thương thì mới là một cái thân tội. Tao không bao giờ và cũng không thể nghe lọt tai được bất cứ một lời giảng giải nào về tôn giáo. Ở nhà má tao cũng soen soét nói chuyện ăn chay và làm việc phúc đức nhưng chưa bao giờ tao thấy bà ấy thực hành cả.

- Má mày khác và các soeur khác.

Một duộc ! Tao không tin ai ngoài tin tao cả. Tao ghét lý thuyết không đi đôi với thực hành. Tao ghét cả Chúa lẫn Phật.

- Quỷ dữ ! Đừng có nói tầm bậy !

- Vậy thì tốt hơn là mày đừng giao du với tao nữa. Hãy làm như tụi nó. Bây giờ chúng nó coi tao như là hủi. Dính với hủi thì sẽ có ngày phải chếp phạt và ăn những bữa repas sec.

- Trái lại, tao không sợ. Tao ghét tính a dua của chúng nó. Thà ăn những bữa cơm muối trắng còn hơn là làm những công việc không vừa ý mình.

Mặt Cúc tươi lên. Nó nắm lấy tay con rồi gật đầu :

- Đúng vậy đó. Thà ăn cơm với muối trắng còn hơn là làm những công việc không vừa ý mình.

Con vội cãi :

- Không phải thế, không phải ý tao muốn nói như thế.

Cúc ngạc nhiên :

- Thì tao nhắc lại nguyên văn lời nói của mày.

- Đành vậy. Nhưng ẩn sau một lời nói, có nhiều ý nghĩa khác nhau. Kẻ phát biểu này hiểu theo nghĩa này, kẻ phát biểu kia hiểu theo nghĩa kia.

- Chẳng có sự nào khác biệt cả. Tao nói rõ hơn, là tao thích làm theo ý của tao dù tao có bị ăn cơm với muối trắng. Mà cũng vậy.

- Không thể vậy được. Bởi vì ý muốn của tao khác và ý muốn của mày khác. Tao muốn khép mình vào một trật tự chung và sống như thế, bởi vì cuộc sống đã xếp đặt như thế rồi. Còn mày, mày phá phách, hần học, sự phá phách hần học chỉ thỏa mãn lòng ích kỷ của mày mà thôi.

Cúc trừng mắt lên nhìn :

- Ích kỷ ? Thế nào là ích kỷ ?

Con đáp :

- Kẻ ích kỷ là kẻ chỉ biết vì quyền lợi về cho chính mình.

Cúc «à» lên một tiếng khoái trá rồi nói bằng giọng chanh chua :

- Phải rồi ! Kẻ ích kỷ là kẻ chỉ biết vì quyền lợi về cho chính mình. Nhưng Hạnh ơi, mày có bao giờ

thấy tao chỉ biết vợ quyền lợi về cho chính tao không ? Không thuộc giáo lý, kinh bản có phải là ích kỷ không ? Nói thẳng những ý nghĩ thành thực của mình cho người khác biết có phải là ích kỷ không ? Nếu đúng như thế thì tao sẽ còn ích kỷ hoài hoài bởi vì tao không muốn giấu giếm những ý nghĩ hằn học với kẻ khác. Tao không muốn giữ gìn những lời rửa thắm kẻ dối diện trong khi bề ngoài vẫn làm ra vẻ thân ái và thán phục. Tao không muốn đóng kịch.

Nói rồi Cúc lại cười khẩy tiếp :

- Kỳ thật ! Tao thấy các bà ở đây chỉ chú trọng đến bề ngoài. Và các bà ấy có vẻ hài lòng một cách dễ dãi về cái bề ngoài giả dối ấy.

Thưa mẹ bề trên,

Thật lạ lùng. Không hiểu tại sao con lại thấy những lời của Cúc có vẻ hợp lý mặc dầu con đã hết sức nhủ thầm : «Đừng tin Cúc, đừng bao giờ tin Cúc cả. Nó chỉ là một cây cỏ hoang, lớn lên một cách vô trật tự, thiếu săn sóc, vun trồng».

Cả ngày hôm đó con cứ băn khoăn thắc mắc về những lời của Cúc. Tư tưởng của Cúc như một luồng gió lạ làm xáo trộn tâm hồn bấy lâu nay vẫn phẳng lặng hiền

hòa của con. Con bỗng thấy run sợ và mất hẳn niềm tin tưởng. Chính vì thế mà con viết thư đến cầu cứu ở mẹ. Xin mẹ bề trên ban cho con một lời khuyên nhủ. Con xin nguyện rằng dù lời khuyên đó đúng về bất cứ lập trường nào, con cũng sẽ vâng theo triệt để. Bởi vì con biết chỉ có mẹ mới là người dẫn dắt được con bước đi những bước ngay ngắn và vững chãi trong cuộc đời.

Con xin đón chờ lời khuyên bảo vàng ngọc của mẹ.

HẠNH

6

Ngày 20 tháng 10...
Thưa mẹ,

Mặc dầu trí óc của con nhiều khi rất bận rộn về những sự ám ảnh bởi tâm trạng của Cúc, nhưng con cũng không xao lãng nhiệm vụ chính yếu mà con đã tự nguyện phải thi hành bằng được. Đó là nhiệm vụ biến đổi em Thục trở thành một người bình thường.

Bắt chước phương pháp làm việc của các y sĩ, con thiết lập một bản nhận xét về tình trạng của Thục để tiện bề theo dõi như sau :

HỒ SƠ VỀ EM THỤC

Thiết lập ngày 18 tháng 10.

Họ và tên : La thị Thục

Con Ông : La văn Tích

Và Bà : Trần thị Nở

Sinh ngày : 15 tháng 7 năm 19...

Nhập viện ngày : 26 tháng 3 năm 19...

Hoàn cảnh gia đình :

- Cha là nạn nhân của chiến cuộc (trúng đạn tử nạn khi đang làm đồng)

- Mẹ làm thợ hồ ở Sài Gòn (có thể đã chết trong nhà thương thí - Lần cuối cùng vào thăm Thục, bà ta đang xin vào nhà thương chữa bệnh lao).

- Mẹ đỡ đầu hiện tại : Bà Lê thị Ánh, giám đốc Viện Cô Nhi Viện An Hòa.

Tình trạng sức khỏe :

- Ốm yếu xanh xao, bị chứng giun sán trầm trọng.

Điểm đặc biệt :

- Câm.

- Ưa nằm sấp nhiều hơn ngồi. Chưa biết đi, chân đứng không vững vì nằm nhiều.

- Không bao giờ cười, không bao giờ nhếch mép.

- Mắt không linh động, không thay đổi cách nhìn.

- Sợ sệt tất cả mọi thứ.

Công việc sẽ phải đạt tới :

- Tập nói.
- Tập đi.
- Tập biểu lộ tình cảm bằng cử chỉ.

Thưa mẹ,

Đây mới chỉ là sự phác họa những điều hiểu biết và dự tính của con về Thục. Dự tính thật là khó khăn và nặng nề. Nhưng con nghĩ rằng yếu tố của lòng yêu thương sẽ chữa khỏi bệnh cho Thục. Và con sẽ hết sức đem lại cho Thục lòng yêu thương đó. Trong những ngày vừa qua, con đã tiến được một bước nhỏ trong nhiệm vụ này. Bây giờ Thục đã biết giơ tay cho con bế mỗi khi con xò hai tay ra trước mặt Thục. Trong ánh mắt của nó, có thoáng qua một sự vui mừng chen lẫn ngần ngại, con thông cảm với nó về sự ngần ngại này. Chị Yến đã kể cho con nhiều về số phận hẩm hiu của nó và những nguyên nhân đã làm cho nó lãnh đạm thờ ơ với mọi người. Đó là bởi vì nó xấu, lại tật nguyên, hầu hết các quan khách đến thăm cô nhi viện đã bỏ rơi nó một cách thảm nhiên. Có một lần nó giơ tay ra vừa khóc vừa đòi theo một bà sang trọng đang đứng ở trước dãy nôi ngủ của nó. Nhưng bà ta khước từ. Bà còn mãi đi tìm một

đứa xinh xắn hơn, khéo khinh hơn. Và đó là tật xấu, thiên vị và bất công của một số người. Thục quen dần sự từ chối chua xót ấy. Dần dần nó hiểu ra được cái thân phận hẩm hiu của nó. Lâu ngày, nó không đòi theo ai, và cũng không khóc nữa. Nó nằm yên một mình giường cặp mắt thản nhiên nhìn mọi người đi qua. Cái bụng ỏng của nó ép sát xuống mặt giường. Ông y tá Bình bảo nằm như thế, nó ít bị giun hành hạ. Chị Yên cũng thương hại nó, nhưng chị lại bận quá nhiều việc. Trong Cô nhi viện này có gần một trăm đứa mà chỉ có bốn chị trông coi. Chính vì thế mà mỗi ngày, chị chỉ rờ đến nó những lúc chị nhét cái núm ở bình sữa vào miệng nó. Hai tay Thục phải ôm chặt lấy bình. Chiếc bình được treo dọc ngược lên bằng một sợi dây buộc lưng lẳng trên cái xà ngang ở đầu giường. Khi bú hết, Thục buông tay ra và bình sữa đu đưa ngay trên mũi của nó. Những giọt sữa hấp dẫn lũ ruồi đến một cách đông đảo. Từng đàn ruồi bò ở quanh miệng bình, trên chiếc núm cao su rồi nhảy múa trên đôi mắt lơ đãng của Thục. Con bé nằm chán rồi thiu thiu ngủ. Hiển nhiên nó đã lớn lên một cách vô tình như một cọng cỏ dại.

Thừa mẹ, con không dám có ý nghĩ làm một việc phi thường. Nhưng quả thật tình cảnh của Thục đã gây cho con một xúc động sâu xa hơn những đứa trẻ khác. Chính vì thế mà con đã dành tất cả tâm lực của con vào công

việc săn sóc Thục. Tất nhiên, ở quanh đó còn nhiều hoàn cảnh của các em bé mồ côi cũng đáng thương tương tự. Con hy vọng rồi sẽ có những bàn tay ngọc của các thiếu nữ khác góp phần vào công việc xoa dịu những nỗi thống khổ của chúng nó. Sự kêu gọi các bạn nội trú cùng phòng tuy làm con thất vọng nhưng không vì thế mà con nản chí. Con tin tưởng vào tâm hồn trong sáng và toàn thiện của các chị ấy. Chưa thúc đẩy được họ, ấy chỉ vì lời kêu gọi của con chưa được khéo léo đẩy thôi. Con tự hứa một ngày kia, khi Thục đã hoàn toàn quý mến và tin cậy con rồi, con sẽ xin phép bà giám đốc Viện cô nhi và mẹ bề trên cho con được đón Thục vào thăm Thánh Mẫu Học Đường một lần. Biết đâu sự thăm viếng của Thục sẽ là một hình thức tốt để lôi cuốn sự chú ý của các chị vào mục đích tốt đẹp ấy. Lòng con đầy tin tưởng là con sẽ tiến tới được kết quả như ý muốn. Con xin mẹ hãy cầu nguyện Chúa cho con gìn giữ mãi được lòng tin ấy.

Bây giờ con xin kể cho mẹ nghe một vài mẩu chuyện vui về sự liên lạc giữa con và Thục. Tuần qua, nhờ 6 cái bon points về các môn Histoire, Géographic và Conjugaison des verbes con đánh đổi được lấy một quả cam. Con cắt đi để dành tới chủ nhật đem vào cho Thục. Chị Yên hét lên :

- Tầm bậy tầm bạ ! Cô không nhìn thấy cái bụng giun của nó đấy sao. Cái gì cô cũng chiều nó thì chỉ làm hại nó đấy thôi.

Con cãi :

- Nhưng cam lành !

- Ai bảo cô rằng lành ?

- Các bác sĩ !

- Tầm bậy tầm bạ ! Chả có bác sĩ nào cho phép đưa bụng giun sán ăn của ngọt cả.

- Nhưng ngọt kẹo khác mà ngọt cam khác.

- Ngọt cam còn tệ hơn là ngọt kẹo. Bởi vì cam có nước. Trẻ con uống nước ngọt vào có khác gì tổng thuốc bổ cho giun ăn không ? Tuần trước đó, cô không nhớ sao, con Nguyệt bên salle số 4 chỉ có uống nước sirop vào mà đi tiêu chảy hai ngày liền.

- Sirop khác mà cam khác chứ !

- Chẳng có gì khác cả ! Tôi cam đoan với cô như vậy. Về bệnh tật của chúng nó tôi biết quá mà. Dầu gì tôi cũng trông nom chúng nó cả năm, sáu năm liền...

Ông y tá Bình lúc đó đang xúc thuốc lỏ cho mấy đứa ở cuối phòng, bỗng tự nhiên xen vào :

- Á à, thế là cô Yến định cướp nghề của tôi đó nhen.

Chị Yến đỏ mặt quay về phía ông ta trừng mắt nhìn :

- Việc gì đến ông mà ông xía vô công chuyện của người khác.

Ông Bình cười huếch hoác :

- Sao lại không. Tôi phải phản đối cái cách kiêng cử vô lý của cô chứ. Cô Hạnh ơi, tôi thiết tưởng cô cho nó ăn cam được. Cam lành !...

Chị Yến giận dữ :

- Đừng có tuyên bố ầu. Tôi mách bác sĩ trực bây giờ đó.

- Cô mách ai tôi cũng chẳng sợ, chỉ trừ mách má tôi...

Chị Yến cố giữ sự nhịn cười :

- Cái nhà ông này hay nhỉ ! Cái gì ông cũng giở má ông ra. Đã thế tôi mách má ông thiệt cho coi.

Ông Bình dấy nẩy lên :

- Ấy chớ ! Tôi tâu cô. Tôi lạy cô. Cô mà mách má tôi thì tôi «chít» !

Chị Yên bật cười :

- Có mỗi một câu «tôi chít» mà cứ nói hoài.

- Chớ sao ! Tôi thiết tưởng làm người ai mà không sợ chết.

Chị Yên mỉm cười tinh nghịch :

- Bộ ông sợ chết lắm hả ?

- Sợ lắm chớ. Nhất là hồi này...

- Tại sao lại «Nhất là hồi này»...

Ông Bình nhìn chị bằng cặp mắt long lanh sáng ngời:

- Vì... vì... Hừm, vì gì thì cô cũng biết đấy.

- O hay ! Làm sao tôi biết được. Tôi có là ông đâu mà tôi biết.

- Thế thì bí mật quân sự. Nói ra thì... tôi chít...

- Cái nhà ông này hay thiệt. Thử «nhín» một lần coi ?

Ông Bình làm bộ ngơ ngác :

- «Nhín» cái gì kia ?

- Thì nhín cái câu đó.

Ông ta cười ranh mãnh :

- Bộ cô không thích tôi nói câu đó hay sao ? Vậy thì tôi xin rút lại, tôi thề sẽ ném nó vô lò hấp, không bao giờ xài nữa.

- Thôi chữa ! Ông nói mặc ông chứ tôi can dự gì vô đó.

Ông Bình la lên :

- Trời ! Cô nói chi đau lòng tôi quá vậy. Tôi thiết tưởng...

Chị Yến mỉm cười :

- Ông «thiết tưởng» cái gì...

- Tôi chả nói nữa...

- Tại sao định nói rồi không nói nữa...

- Tại tôi sợ !

- Sợ ai ?

- Sợ cô !

- Tại sao sợ tôi ?

- Vì tôi mà nói ra thì một là cô nổi giận lôi đình tổng tôi một cái văng qua cửa sổ này mà hai là cô độn thổ chui xuống đất.

Mặt chị Yến đỏ rừ lên, chị la lối :

- Tầm bậy tầm bạ ! Thôi tôi chẳng thèm nghe ông nói năng tầm bậy tầm bạ đâu...

Nói rồi chị bỏ đi một cách cuống quít và vội vã như không chịu đựng nổi cái nhìn thương mến của ông Bình chiếu thẳng vào đôi mắt long lanh của chị.

Lúc chị ấy đi rồi, con mới hỏi ông ta :

- Cháu cho nó ăn cam được không ?

- Không được !

- Ủa, sao lúc này ông bảo được ?

- Nãy khác, bây giờ khác.

- Sao kỳ cục vậy ?

- Tại nãy cam nó ngọt bây giờ thì cam nó chua ! Chua là không được !

- Vô lý ! Làm sao ông biết quả cam này chua ?

- Sao không biết. Tôi là tay tổ về chọn cam mờ ! Hồi chưa có chiến tranh, tôi có cả một vườn cam. Cứ nhìn cái vỏ màu xanh ngấn ngắt, lại dày tộp, lại có gân vàng, lại lấm tấm trứng quốc thế kia là chắc đến chín phần mười cam chua.

- Thiệt không ?

- Không tin cô thử bóc ra coi.

Con nghe lời ông Bình, bóc ra nếm thử. Và, thừa mẹ, quả nhiên quả cam chua loét khiến con rùng mình và ê cả răng. Ông Bình cười ha hả, hai hàm răng của ông nhe ra như răng ngựa :

- Chịu thầy chưa ?

- Chịu thầy !

- Vậy chia cho tôi một nửa. Tôi khoái ăn của chua. Giá bây giờ có khế mà gặm thì phải biết !

- Cháu biếu ông cả quả. Cháu sợ nhất ăn chua.

- Cô đỡ ẹc. Con gái mà không thích ăn quả chua thì cóc phải là con gái. Họ nhí nhót tầm ruột chấm muối ớt suốt ngày.

Vừa lúc ấy chị Yến đi vào, ông Bình bèn hỏi ngay :

- Phải không cô Yến ?

- Phải cái gì ?

- Tầm ruột đó, khế đó, cô thích không ?

- Chèn ơi ! Ông nói làm tôi nhều nước miếng.

- Vậy đây ! Mời cô nửa trái. Thứ cam này chua ác.

Chị Yến ngạc nhiên :

- Ủa ! Thế không phải cam ngọt à ?

Con bẽn lễn :

- Dạ không, cam chua !

- Vậy mà các người xúi nhau cho trẻ nít nó ăn thì có chết người ta không.

Ông Bình la lên :

- Ai xúi ?

- Còn ai nữa ! Chính ông chứ ai.

- Tôi mà xúi trẻ nít ăn cam chua thì tôi chết !

Chị Yến cau mày giận dữ :

- Tầm bậy tầm bạ ! Gì cũng thề, gì cũng thề... phỉ phui đi !...

Nói xong biết mình lỡ lời, chị lắc đầu quảy quảy và giơ hai bàn tay che kín khuôn mặt mắc cỡ của mình. Trong khi ấy ông Bình phun phì phì ra chung quanh và nói lia lịa :

- Phỉ phui ! Phỉ phui !...

Cử chỉ của ông càng làm cho chị Yến mắc cỡ thêm. Hai tai chị đỏ ửng. Hai chân chị rẩy rụa dưới đất. Con có cảm tưởng như chị ấy muốn độn thổ, chui xuống nền nhà ngay lúc bấy giờ.

Một lát sau, khi ông Bình đi khỏi thì chị Yến cũng vừa thay xong cho em Thục một bộ quần áo sạch sẽ và thơm mát. Con xòe tay ra đón Thục. Nó nhìn con như để đo lường mức độ tình cảm con đối với nó thế nào. Rồi bỗng nó giơ tay ra, cặp mắt nó sáng lên một nguồn ánh sáng linh động, vui mừng. Con sung sướng

ôm chầm ngay lấy nó rồi bế nó ra đứng ở cửa sổ. Một nhánh Ngọc Lan xòe rộng với cành lá tươi tốt trải một màu xanh êm dịu dưới ánh nắng của một ngày cuối thu. Gió xào xạc trong vòm cây. Có tiếng chim truyền cảnh kêu chiêm chiếp nhỏ nhẹ như tiếng nói của những tâm hồn vô tư và trong sáng. Xuyên qua kẽ lá, thấp thoáng phía đằng xa là đường phố rộn rã của một buổi sáng chủ nhật đẹp trời. Trên vỉa hè, những tà áo màu của những thiếu nữ bay rục rờ như từng cánh bướm. Bầu trời xanh lơ thấp thoáng sau khóm lá có những cụm mây trắng bông bành. Con giơ tay chỉ một con chim vành khuyên có bộ lông xanh mượt cho Thục nhìn thấy. Con chim ở ngay trong tầm tay với. Hai chiếc giò non của nó xinh xắn như hai cây tăm yếu đuối biết nhảy nhót. Mắt Thục sáng lên nhìn. Nó ngắm con chim một cách chăm chú. Vẻ lơ dờ trong ánh mắt nhường chỗ cho một tia sáng tinh anh. Con rất sung sướng nhận thấy vùng cảm giác chai lì của nó đang bắt đầu giao động. Từ ngày con biết Thục, con chưa thấy Thục cười. Ô ! Nụ cười của nó đối với con thật là đáng giá, thừa mẹ. Con nhất tâm sẽ tìm bằng được nụ cười ấy, cho dù có phải tổn hao nhiều tâm trí. Vì đó là nguồn vui của con. Ma soeur Félicité vẫn thường nhắc nhở chúng con : «Hãy tìm kiếm cho cuộc đời của mình một chuẩn đích rồi hăng hái mà đi tới tận

ình. Cuộc đời mà không có chuẩn đích thì khác nào con tàu đi giữa đại dương bão tố mà không có người lèo lái».

HẠNH

Ngày 28 tháng 10

Thưa mẹ khả kính,

Đề tài Luận Quốc văn của chúng con do ma soeur Juliette ra cho làm trong tuần này đã gây sự sôi nổi của cả lớp : «Chị hãy tả một buổi đi thăm viếng một viện cô nhi và cho biết chị có dự tính gì để có thể xoa dịu nỗi khổ đau của các em bé mồ côi đó». Đọc xong cái đầu bài do ma soeur viết trên bảng, con rung rung cảm động đến ứa nước mắt. Như thế là các soeur đã luôn luôn theo dõi việc làm của con. Và con thấu hiểu rằng sự cho ra một đề luận như vậy, tức là các soeur đã gián tiếp giúp đỡ mọi người. Sáng kiến đó thật là hữu hiệu. Con thấy tất cả các chị nhao nhao lên bàn tán sôi nổi. Một số người phản đối một cách hăng hái, viện có chưa bao giờ trông thấy một Viện cô nhi ở đâu cả. Nhưng bà Juliette đã ra một thời hạn là hai tuần lễ để làm bài. Trong thời gian ấy, họ bắt buộc phải đi tìm tài liệu cho bài viết của mình. Mặc dầu vậy, có nhiều chị vẫn cho rằng bà Juliette thật là ác. Họ tranh luận với nhau om xòm suốt lúc xếp hàng để chờ vào phòng ăn. Đến giờ ngủ trưa hôm đó, sau khi bà Cécile xách cái roi mây đi ra khỏi phòng là họ lại nhao nhao lên bàn tán. Một chị

la to :

- Ê ! Thu Thủy ! Bỏ dự tính cái gì để xoa dịu nỗi khổ đau của trẻ mồ côi ?

Thu Thủy lúng túng :

- Em... em chưa nghĩ ra cái gì cả.

- Còn chị Mỹ Dung ?

- Em cũng thế !

- Vậy ai có sáng kiến gì xin đưa ra để mọi người xài chung.

Chị Diễm Hương tung cái mền nhỏ dậy :

- Tôi !

Mọi người đồng thanh :

- Hoan hô chị Diễm Hương ! Có ý kiến gì cho tụi em «cóp» với.

Chị Diễm Hương tùm tùm cười rồi đáp :

- Muốn xoa dịu nỗi khổ đau của trẻ mồ côi thì em dùng dầu Khuynh Diệp Bác Sĩ Tín.

Cả bọn ò lên một lượt, và trong số đó có một chị lợi dụng cơ hội hét lên một tiếng thật to. Tiếng hét của chị ta làm mọi người xanh mặt. Tất cả đều chồm về chỗ của mình và luồn ngay vào tấm mền nằm im thín thít. Nhưng may quá, lần này không thấy có soeur nào chạy vào. Cánh cửa thông sang hành lang vẫn khép kín. Sự tĩnh mịch của buổi trưa im vắng không thấy vang lên tiếng gót giày chạy lóc cóc một cách vừa vội vã, vừa giận dữ của một soeur nào cả. Nằm yên nghe ngóng một lát các chị lại tung cái mền và nhòm dậy đồng loạt. Lần này chị Diễm Hương đổi lại kiểu nói của mình :

- Nói đùa vậy thôi chứ muốn có sáng kiến thì phải hỏi chị Hạnh. Chị Hạnh chủ nhật nào cũng vô thăm Viện Cô Nhi.

Cả bọn liền đổ dồn mắt về giường của con. Chị Mỹ Dung nói :

- Phải đây ! Chỉ có chị Hạnh là có thẩm quyền nói về lũ mồ côi. Bài luận quốc văn làm thế nào hả chị ?

Con trả lời :

- Dễ lắm ! Chị nào muốn chứng kiến tận mắt thì chủ nhật này đi theo em, ở trong Viện mồ côi có bao nhiêu là idée để về làm bài.

Chị Mỹ Ái nói :

- Thôi thì chị cứ kể đi. Tụi em chỉ cần nghe nói là cũng có idée rồi.

- Em sợ như thế bài làm của chị sẽ bị kém điểm. Vì theo lời ma soeur giảng, những bài luận về narration phải chứng kiến tận mắt thì văn viết mới lưu loát, mới hay được.

- Nhưng eo ơi, cả tuần có mỗi một ngày chủ nhật để về với gia đình lại phải đi quan sát mà làm bài thì còn nói gì nữa. Với lại tuần này em phải ở nhà sửa soạn lễ ăn mừng sinh nhật. Không thể nào đi được rồi.

- Thật đáng tiếc !

- Vậy thì chị kể giùm cho em nghe đi. Trong viện mồ côi có những cái gì.

- Có toàn là trẻ con mồ côi. Với lại các chị người làm và y tá săn sóc thuốc men.

- Thế thôi à ?

- Thế thôi !

- Kỳ nhỉ. Em tưởng ở trong ấy chắc là ghê tởm lắm.

- Tại sao lại ghê tởm ?

Chị Mỹ Ái lúng túng :

- Thì... thì tại toàn là một lũ mồ côi. Chúng nó dơ bẩn, chúng nó chẳng có ai dạy dỗ, rắn bảo nên dữ dằn, mất dạy...

- Thế thì chị nhầm. Dơ bẩn thì có phần nào, chứ dữ dằn, mất dạy thì không. Chúng nó rất ít nói và cả ngày chỉ ngồi buồn hiu một mình.

- Chắc là chúng nó nhớ bố, nhớ mẹ.

- Chưa chắc ! Trừ một vài đứa mới được nhận vào còn khóc kêu, nhưng phần đông thì được nuôi từ thuở nhỏ nên chúng nó cũng không ý thức được cái sự thiếu bố, thiếu mẹ của mình.

- Ủa ! Vậy mới đẻ ra đã phải vào Viện cô nhi rồi à ? Thế bố chúng nó đâu, mẹ chúng nó đâu ?

- Bố mẹ chúng nó cho chúng nó vào đây.

- Tại sao thế ? Họ không nhớ, không thương con họ sao ?

- À... Tại bởi vì họ nuôi không nổi, hoặc giả họ không muốn nuôi.

- Vô lý ! Ai mà đẻ con ra rồi lại không muốn nuôi con.

- Thì thật sự như vậy đó. Có nhiều đứa được bố mẹ gửi vào rồi đi thẳng một mạch, không bao giờ ngó đến. Nghiễm nhiên chúng trở thành một đứa mồ côi.

- Thế thì chắc chúng nó khóc dữ lắm.

- Rồi cũng quen đi.

- Ở trong trại mồ côi chắc là khổ lắm nhỉ. Đói, rét...

- Trái lại, chúng nó sống khá đầy đủ. Thực phẩm, quần áo không thiếu thốn là bao. Có nhiều cơ quan, đoàn thể và tư nhân gửi vào tặng đều đều...

- Ý ! Nếu vậy thì mồ côi đâu có khổ.

- Khổ lắm chứ, nhất là về tinh thần. Có những đứa bé suốt ngày chẳng được ai ngó ngang tới. Nó nằm nhìn cái quạt trần suốt ngày này sang ngày khác, tháng này sang tháng khác...

- Khiếp !

- Thật đó !

- Vậy mọi người đâu sao không bế nó ?

- Đông như vậy ai mà bế cho xuể.

- Tội nghiệp ! Em sẽ gửi tặng cho nó một con búp bê.

- Một con búp bê chỉ làm vui được cho một đứa. Còn cả trăm đứa khác...

- Vậy thì phải làm thế nào ?

- Một mình thì chẳng làm gì hơn được. Cần có sự tham gia của toàn thể mọi người.

- Vậy em sẽ cổ động cho mọi người cùng tham gia. Má em rồi, em sẽ «bắt» má em tham gia cùng với em nữa.

- Hoan hô chị Mỹ Ái !

Mỹ Ái nhoẻn một nụ cười thật xinh xắn và hồn nhiên rồi bỗng quay sang phía Thu Cúc lúc đó đang ngồi châu hấu nghe chuyện và hỏi :

- Ê ! Con Thu Cúc. Thu Cúc có tham gia không ?

Cúc nhún vai, dè bủ :

- Tôi đây à ? Còn lâu !

Mỹ Ái nhăn mặt về câu trả lời sống sượng của Cúc. Nhưng rồi chị ta cũng gượng cười và hỏi :

- Tại sao vậy ?

- Tại vì tôi ghét làm những cái gì mà tôi không chủ tâm nghĩ tới. Trẻ mồ côi ! Hừm, bộ chỉ có viện cô nhi nhà các cô mới có trẻ mồ côi thôi hay sao. Chòm xóm nhà tôi thiếu giống !...

Mỹ Ái ngạc nhiên :

- Ủa ? Thế chúng nó không vô Viện cô nhi hay sao ?

- Vô để mà ăn cái giải gì ở trong đó. Ở ngoài chúng nó tự do hơn.

- Nhưng mà ai nuôi ?

- Chả ai nuôi thì làm lấy. Đi ăn mày, đi cướp giật, đi làm tất cả những cái gì cho ra tiền thì thôi...

- Thế thì là du đảng chứ đâu có phải mồ côi.

Cúc phá lên cười :

- Mồ côi với du đảng đâu có khác gì nhau. Giả dụ bây giờ cô thử bị mồ côi bố mẹ coi. Chỉ ít ngày là thành du đảng gấp !

Mỹ Ái đỏ mặt :

- Khiếp ! Ví với von gì mà kỳ cục vậy.

Nói rồi Mỹ Ái nằm vật xuống đệm tung mền lên chòm kín mít. Trong khi ấy, Cúc rúc rích cười. Con trách Cúc nhẹ nhàng :

- Sao đằng ấy lại nói thế... Chạm tự ái của người ta.

Cúc gân cổ lên cãi :

- Thì tao nói thế có đúng không nào ?

- Không đúng !

- Tại sao không ?

- Thì chính tao đây này. Tao không có bố lại mồ côi mẹ, tại sao tao không trở thành du đấng ?

- À, mày thì lại khác. Mày có bà Félicité đỡ đầu, như thế còn sướng hơn là không mồ côi nữa !

- Nói tầm bậy !

- Thiệt chứ ! Nhiều khi tao muốn mồ côi như mày mà không được. Mày tự do, mày muốn làm gì thì làm chẳng ai cấm cản cả. Còn tao, không có thì giờ nào là của tao cả. Ở trường thì mấy bà soeur già bắt ne bắt nét, còn ở nhà thì hơi một tí là đã bị đánh, bị chửi rồi...

- Tại mày không ngoan, không vâng lời.

- Sao mày biết tao không vâng lời ?

- À... tao... tao đoán thế.

- Đúng ! Tao không vâng lời thật. Nhưng mày có biết tại sao không ?

- Không.

- Vì toàn là những lời dở ẹc thì làm sao tao vâng được.

- Chết ! Sao lại nói bố mẹ như thế ?

Cúc gân guốc :

- Tao cứ nói ! Tao cứ nói ! Tao ghét mẹ tao. Tao thù bố tao. Tao không nhận tao là con của «họ».

Câu chuyện có thể sẽ còn kéo dài một cách vô vị như thế, nếu không có chuông reo báo hiệu chấm dứt giờ nghỉ trưa. Tất cả mọi người đều sửa soạn lên phòng học bài và làm bài. Cúc giấu một xấp bản nhạc trong cặp vào lớp. Từ bao lâu nay, Cúc tỏ ra rất say mê ca nhạc. Tuy vậy chưa bao giờ Cúc trình bày trọn vẹn một bản nhạc cho ai nghe. Thỉnh thoảng cao hứng, con chỉ thấy Cúc hát một vài đoạn ngắn lúc vắng người. Giọng của Cúc rất trong và Cúc ngân được rất dài. Trong mọi môn học ở trường, xét ra chỉ một môn ký âm pháp là Cúc chịu để ý nghe giảng bài và làm bài nhất. Nhưng trái lại,

giờ tập hát Cúc lại ngồi ỳ ra, để mắt mơ mộng đi tận đâu đâu. Có lần con hỏi Cúc thì nó bảo :

- Giọng bà Madeleine như ông bơ rĩ. Bà ấy chỉ dạy được một lũ chuột biết hát cho đều. Như thế có khó gì. Ngọn roi mây dùng để vừa đánh nhịp, vừa quất vào mông những con chuột ưa hát sẽ làm cho chúng nó hát đều một cách dễ dàng.

Sau giờ học bài đến giờ làm bài Cúc không giải toán mà mở nhạc ra chép. Việc làm của nó bị soeur Cécile bắt được. Bà xách ngay một bên tai của Cúc bắt nó rời khỏi hàng ghế ra để đứng lên bục. Trước cặp mắt ngơ ngác của toàn thể mọi người, bà lớn tiếng hỏi :

- Chi Thu Cúc ! Chị đang làm gì ?

- Thừa ma soeur con đang chép nhạc.

- À ! Chị có vẻ yêu nghệ thuật lắm đó. Nhưng giờ này học trò phải làm gì, Thanh Thủy !

Chị Thanh Thủy vội đứng phắt dậy, khoanh hai tay trước ngực và trả lời :

- Thừa ma soeur, giờ này... giờ này...

Bà Cécile trừng mắt nhìn khiến chị ta vội vã :

- Dạ giờ này học trò phải làm bài cho buổi học sáng mai.

- Chị đọc Emploi du temps cho tôi nghe.

- Dạ, ngày mai chúng con có Version Francaise, Morale và Géométrie.

Bà Cécile lẳng lặng xé đôi xấp nhạc mới tịch thu được và tuyên bố lạnh lùng :

- Một ngày rapas sec !

Nói rồi bà lẳng lẽ đi ra. Trong khi ấy Cúc nhún vai nhìn theo bà rồi đi về chỗ ngồi. Con đẩy qua cho Cúc tờ giấy nháp bài Hình học đã giải xong để cho Cúc chép nhưng nó đã từ chối sự giúp đỡ ấy một cách hắt hủi :

- Toán ấy à ? Tao học toán để mà làm gì. Tao đâu có mộng làm professeur ! Tao chán đi học lắm rồi. Tao chán cả cái không khí kỷ luật ở đây. Thật là kỳ cục khi mình cứ phải làm mãi một công việc mà mình chẳng thích thú tí nào.

- Mà y không thích học thì sau này mà y sẽ làm cái gì ?

Cúc nói :

- Tao sẽ soạn nhạc và trình bày những bài nhạc của tao.

Con dương đôi mắt tròn xoe lên nhìn Cúc. Cúc đáp lễ lại bằng một cái nhìn ngang nhiên không kém. Một lát nó hỏi :

- Bộ mày lạ lắm sao ? Thời buổi bây giờ ca sĩ cũng là một nghề. Một nghề thú vị bằng mấy cái ước vọng trở thành cô giáo như mày.

Con cãi :

- Tao đâu có thích làm cô giáo.

- Thế mày thích làm gì ?

Con ngần ngại giây lâu rồi nói :

- Làm văn sĩ ! Mày thấy tao làm văn sĩ có được không?

Cúc ngần ngơ một lúc, rồi áp ứng :

- Cái đó thì tao không biết. Việc viết văn, viết báo chẳng có mức gì mà đo lường được cả. Tao thấy nó kỳ kỳ...

- Tại sao lại kỳ...

- Vì tao không thể tưởng tượng được lúc mày làm văn sĩ thì nó ra thế nào.

- Thì cũng như thường chứ làm sao.

- Không thể như thường được. Ở Việt Nam, cứ hễ nói đến văn sĩ thì người ta hay nghĩ đến các ông hơn là các bà. Các ông đầu bù tóc rối, quần áo xộc xệch và nghiện oạt sà lai...

- Còn ở ngoại quốc thì sao ?

- Ờ... Ở ngoại quốc lại khác. Nói đến dame écrivain tao lại hình dung đến những bà thật là đẹp, có dáng điệu quý phái và duyên dáng. Tao tưởng tượng George Sand, Madame de Sévigné chắc giống như một bà công tước...

- Ừ, tao cũng nghĩ như thế và tao sẽ viết được văn như các bà ấy...

- Thế thì ước vọng của mày thật là to tát. Tao sợ giống cái cảnh con nhái muốn to bằng con bò.

- Tao cũng lo sợ thế nhưng tao không thấy thích thú gì khác hơn. Tao sẽ trình bày ý nghĩ ấy với bà Antoinette.

Thu Cúc tròn xoe mắt lên, ngạc nhiên hỏi :

- Mà mày dám nói với mẹ bề trên về cái chuyện viên vông ấy hả ?

- Sợ gì ?

- Chẳng sợ gì nhưng thật là táo gan đấy. Bởi vì các bà chằn ấy không mong muốn gì hơn là các học trò của các bà trở thành bác sĩ, luật sư, giáo sư hay tu sĩ như các bà.

- Ai bảo mày thế ?

- Chẳng ai bảo nhưng về điều đó thì tất cả mọi người đều một duộc như nhau. Má tao ca tụng những bà bác sĩ hết mình, còn ba tao thì lại phục các bà trạng sư. Nhưng cả hai ông bà đều không tin tưởng tao làm nên được cái trò trông gì hết.

- Vậy thì sao mày không cố học để cho ba má mày thấy tài năng của mày ?

Cúc kêu lên :

- Ui !... Thấy tài năng để làm gì ? Tao không bao giờ chịu khổ công để làm vui lòng người khác. Tao chỉ làm những cái tao thích làm. Và ý thích độc nhất của tao là trở thành một ca sĩ rồi một nhạc sĩ.

- Như thế trước hết mày phải có giọng thật hay.

Cúc nhún vai :

- Giọng hay chưa đủ. Trước hết cần phải đẹp !

Con tròn xoe mắt lên nhìn :

- Quan niệm cái gì kỳ cục. Nghệ thuật là nghệ thuật chứ.

Cúc mỉm cười :

- Thế thì mày còn ngây thơ lắm. Trước mắt đám khán giả, người ca sĩ không có vẻ đẹp thì nghệ thuật trình diễn coi như yếu đi một phần rồi. Tao cho rằng đó là một trở lực lớn lao nhất. Tuy vậy tao cũng không đến nỗi xấu xí lắm phải không.

Thưa mẹ bề trên, cho đến lúc đó con mới chú ý thực sự ngắm bề ngoài của Cúc. Trong suốt ngần ấy năm sống dưới sự bảo trợ bao dung và nhân ái của ma soeur Félicité, không bao giờ con biết phán đoán kẻ khác qua bề ngoài của họ. Chính vì điều đó mà con không hay để ý đến nhan sắc của một ai. Có lẽ đây là lần đầu tiên con ngắm cái bề ngoài của kẻ khác. Cúc năm nay mười sáu, nhưng trông nó cao lớn và già dặn như mười bảy, mười tám. Thân hình nẩy nở, cân đối, nước da mịn màng,

cặp mắt to và đen như mắt bồ câu. Mái tóc của Cúc biểng chải xõa xuống hai bên bờ vai tròn trĩnh, trông Cúc còn lộng lẫy hơn nhiều chị khác ở đây. Chỉ tiếc cho Cúc nhất là nụ cười. Nụ cười không có vẻ hiền hòa êm ái, không có tính chất khoan dung, cởi mở, mà khi Cúc cười, khuôn mặt của Cúc trở nên chua chát, chán chường, khinh mạn. Nhưng chính nụ cười ấy lại biểu lộ tâm tình của Cúc nhiều hơn hết. Tính Cúc xưa nay vẫn chua chát, chán chường và khinh mạn như thế.

Sau giờ làm bài, chúng con thả bộ trên những lối sỏi trong vườn hoa để chờ giờ tập hợp đi ăn cơm. Vào mùa này, những cây bàng lớn đang úa và rụng đầy lá vàng trên nệm cỏ. Trời có gió thoảng. Những cơn gió mang theo hơi lạnh của mùa thu hiu hắt. Bồn hoa chạy dài theo bốn bờ tường ở mé vườn sau bắt đầu trở những bông hoa đầu mùa. Hoa màu đỏ thắm, hao màu tím nhạt, còn cả trăm loài kỳ hoa dị thảo khác thi nhau phô sắc rực rỡ trên những bồn cỏ xanh mướt hay trong những lẵng hoa treo trên bờ tường, trong những lùm cây. Khung cảnh ở đây thật là lý tưởng cho những tâm hồn mơ mộng. Trong lòng con cũng rộn ràng những mơ ước. Con mơ đến một ngày nào đó bé Thục sẽ lớn lên trong những nụ cười tươi sáng và hồn nhiên của nó. Con cũng mơ đến một ngày mà ở đó tất cả mọi người đều yêu thương nhau, đều đem đến cho nhau những nguồn an ủi và khích

lệ. Để cho ai nấy đều có thể dễ dàng vượt qua những nỗi khó khăn trong cuộc đời của mình. Và con mơ ước sẽ viết được thật nhiều đề ca tụng lòng yêu thương và nhân ái đó của nhân loại. Chắc chắn tác phẩm đầu tiên của con khi mới ấn hành sẽ thơm phức mùi mực mới và giấy mới. Con sẽ dành nét bút đầu tiên, ý nghĩ đầu tiên để ký tặng mẹ và soeur Félicité, những người đã dạy cho con biết ý nghĩa của tình yêu thương, chí phấn đấu và nghĩa vụ làm người.

HẠNH

8

Đêm 8 tháng 11...

Thưa mẹ,

Ngày chủ nhật hôm nay là một trong những chủ nhật sung sướng nhất trong đời con. Từ chiều hôm trước con đã nhận được lời căn dặn của rất đông các chị cùng lớp. Mỹ Ái nói :

- Sáng mai bồ cho tôi cùng đi tới Viện cô nhi. Papa dặn sẽ đón ra sớm để đi ăn sáng rồi coi ciné. Nhưng tôi sẽ nói cho papa biết sự bận bịu của chúng mình. Chắc papa vui lòng đưa hai đứa mình đi, và không chừng papa đi theo mình vào trong đó nữa.

Chị Thu Dung thì nói :

- Sáng mai chị Thu Hương sẽ vào đón em đi chọn vải may đồ. Nhưng lui lại tuần sau cũng không muộn gì. Chị cho em vô viện cô nhi một lần. Biết đâu em chả giúp chị được một tay vào những công việc ở đó.

Còn Thu Cúc thì nói :

- Ngày mai tao sẽ không về nhà. Tao đi với mày, mày bằng lòng không. Chắc ba má sẽ nổi cơn tam bành mà

rửa tao cho đến chừng nào ông bà ấy kiếm được một đĩa khác chia bài ngày chủ nhật.

Rồi Cúc mỉm cười :

- Thà vô cái viện mồ côi bản thủ, hôi hám của mày còn hơn là phải nhìn mãi, ngắm mãi những bộ mặt khách khứa quen thuộc ở nhà tao. Tính một thứ khách khứa nửa người nửa ngợm, cò bạc như ranh và nói tục thì không ai bằng.

Tổng số tất cả có mười bốn chị tham dự vào chuyến thăm viếng ngày chủ nhật. Chúng con kéo đến chật ních cả một hành lang ngay từ sáng sớm. Vào giờ đó quan khách thường xuyên của Viện Cô nhi chưa có một ai tới cả. Ông lão làm vườn vừa mới quét xong mé sân đằng trước và mở cánh cổng lớn để lấy lối xe ra vào. Vừa trông thấy chúng con, ông ta đã la lên :

- Này ! Thôi ! Tôi xin các cô. Chỗ trong đây không phải chỗ để các cô tới, các cô bày...

Con ngạc nhiên :

- Ai tới đây mà bày ở đâu !

- A ! Cô Hạnh đó hả. Vậy cô chịu trách nhiệm giùm tôi, chớ cái kiểu đoàn thể đoàn thung ào tới phá phách

một hồi rồi rút êm như tuần trước là tôi không có thể nào chịu nổi nữa rồi đó.

- Ông cứ yên chí đi, tụi cháu tới đây làm giúp mà.

- Thiệt hôn ?

- Dạ, thiệt chứ !

- Vậy còn mé sân đằng sau, các cô làm nốt giùm đi.

Con la lên :

- Ý ! Việc quét sân là việc của ông mà. Chúng cháu chỉ đến sẵn sóc lũ nhỏ thôi.

Ông lão giận dữ :

- Ai biểu với cô quét sân là việc của tôi ? Trời ơi ! Tôi mà có lấy đồng xu lương nào ở đây, tôi cứ đi bằng đầu.

- Vậy làm sao ông sống ?

- Sống bằng tiền ở cái chỗ chết đói này đó hả ? Có bộ mà khùng ! Đàn bà nhà tôi mà không buôn bán, chạy ngoài thì chết đói nhe răng ra từ hồi nào còn gì.

- Thế mà cháu cứ tưởng ông làm rồi lãnh lương ở đây.

- Không có đâu.

- Vậy chúng cháu phụ ông một tay nhé.

- Ồ ! Các cháu giúp ông đi. Bây giờ có tuổi rồi, mới quét được ba lát chổi đã muốn sạm cả lưng.

Vừa nói ông ta vừa đặt cái chổi xuống đất và lấy ở bên túi bánh tô kaki ra một xị rượu ngửa cổ tu ừng ực. Hơi rượu vào làm mặt ông ta đỏ gay. Những cọng râu dựng lên trông lồm chồm. Cặp mắt đục lò dò của ông nổi lên những tia máu đỏ ửng. Nuốt ực xong ngụm rượu cuối cùng, ông khà lên một tiếng khoái trá, rồi vừa run run đẩy nắp cái xị rượu vào, ông vừa nói :

- Ráng màn sạch nghe các cháu. Qua còn nhiều việc phải làm lắm đó...

Con nhặt cái chổi lên rồi nói :

- Ông cứ yên chí đi. Chỉ một loáng là xong thôi mà.

Ông lão vừa ý, gật gù cái đầu nhìn suốt một loạt mấy chị lúc đó đang ngẩn ngơ nhìn ông như nhìn một vật lạ rồi ông khật khưỡng quay đi. Chị Thanh Thủy bật lên tiếng nói trước tiên :

- Thấy ghê quá à !...

Một chị khác tiếp :

- Ông ấy làm chết khiếp !

Chị Diễm Hương pha trò :

- Ấy ! Trẻ mồ côi trong đây toàn thứ đó cả đây thôi các «bà» ạ.

Con vội vàng trấn tĩnh tinh thần mọi người :

- Không phải vậy đâu. Ông ấy là người làm vườn ở đây. Tuy nghiện rượu nhưng tính nết tốt lắm. Em vẫn giúp ông ấy hoài.

Chị Thu Dung nói :

- Em thì em thích săn sóc trẻ mồ côi hơn.

- Em cũng thế !

- Vậy thế không có ai chịu quét sân giùm ông hay sao. Chị nào tình nguyện ra sân sau làm chuyện đó nào?

Chẳng có ai lên tiếng nhận lời. Mãi về sau Thu Cúc mới giờ tay :

- Thôi để đấy cho tôi.

- Hoan hô chị Thu Cúc. Chừng nào quét xong chị

đem trả cây chổi xuống dưới nhà ngang rồi lên phòng tìm em nhé !

Thu Cúc không đáp, cúi xuống nhặt cây chổi rồi lững thững đi về mé đằng sau. Cả bọn liền tiếp tục kéo nhau bước lên dãy hành lang của tòa nhà chính giữa. Vào giờ đó mấy chị giúp việc đang bế từng đứa trẻ ba, bốn tuổi từ trên lầu hai xuống và đặt chúng nó ngồi dựa lưng trên những băng ghế dài ở dọc quanh hành lang. Đó là một thông lệ của Viện cô nhi này vào những ngày chủ nhật. Một lát nữa các quan khách tới viếng thăm Viện, họ có thể lựa chọn đứa nào mà họ ưa nhìn hay thương hại để ngồi chơi với nó đến trưa, cho nó ăn kẹo, bánh, hay đồ chơi. Và cũng chính ở chỗ này thường xảy ra những cảnh rất vui lòng, đó là lúc chủ và khách chia tay nhau ra về. Những cô cậu tí hon nhất định không rời các bà khách, ông khách, để cứ níu chặt lấy áo họ mà khóc um lên. Đứa này mở đầu, đứa kia bắt chước, rồi các quan khách cũng vui lòng sụt sịt khóc theo tạo nên một khung cảnh rất ngỡ ngàng và bi thảm. Trong lúc chúng con đứng lơ nhơ ở hành lang thì các chị giúp việc đã bế xuống được năm, sáu đứa. Quần áo của chúng nó hôm nay có vẻ tươi tắn hơn mọi ngày. Mỗi đứa bận một bộ quần áo trắng đã ngả màu nước dưa, phẳng phiu nguyên nếp, và bên ngoài là một chiếc áo ấm dệt bằng sợi màu lam.

Thấy người đông đảo, cả bọn trẻ cùng dương cặp mắt ngơ ngác lên nhìn. Có đứa đang bắt đầu đu đưa thân hình còm côi của nó theo một nhịp điệu mà nó đã tự tạo thành cố tật từ bao lâu nay. Chị Yển đã có lần giải thích về điều đó, nghĩa là đứa trẻ không có trò chơi gì khác ngoài sự chơi với chính mình hết ngày này qua ngày khác, tháng này qua tháng khác. Và vì thế mỗi đứa đã phát sinh một cố tật : có đứa lên ba, lên bốn chỉ biết bò chứ không biết đứng, có đứa suốt ngày chỉ nghiêng mặt qua bên trái để hiểng mắt nhìn vào chỗ có nhiều ánh sáng. Đặc biệt trong số mấy đứa này, có một em bé gái bị câm từ hồi nhỏ mà mãi lên năm tuổi người ta mới phát giác ra. Bởi vì từ trước không có ai để ý đến việc tạo cho chúng nó những cơ hội để nói, cười hay đi đứng cả.

Chúng con gặp chị Yển ở ngay cửa ra vào phòng trực. Chị ấy nhìn đám đông lồ nhố của chúng con rồi la lên như đã quen thuộc cả bọn từ lâu lắm :

- Trời ơi ! Tôi đang cần các cô đây, mời các cô vô cả trong này.

Rồi như chợt nghĩ ra, chị lại nhìn cả bọn một lượt rồi hỏi :

- Các cô đến chơi hay đến giúp chúng tôi đây ?

Con trả lời :

- Chúng em đến giúp chị đây.

Chị Yến gật đầu hài lòng, rồi nói bằng giọng sốt sắng như ra lệnh :

- Nếu vậy thì phải nhanh nhẹn lên. Trời ơi ! Cái nhà cô kia bỏ hai cái tay ra khỏi túi áo giùm tôi nào. Con gái con đứa gì mới đổi khí trời một chút mà đã lụ khụ như bà lão. Còn cô kia nữa, cởi bỏ cái áo len trắng ra giùm. Các cô xắn tay lên cho gọn ghẽ coi nào. Lần sau có vô đây thì đừng có đóng bộ như cô dâu mới về nhà chồng như thế kia nữa. Ngứa mắt tôi lắm !...

Cả bọn chúng con líu ríu tuân theo. Những cổ tay trắng nõn nà được xắn tay áo lên cao. Chị Yến phân công một cách rất nhanh chóng, gọn gàng : Ba cô xuống bếp nhóm lửa nấu những thùng nước sôi để luộc chân mùng, năm cô đi moi móc rác rưởi ở tất cả mọi phòng rồi phun thuốc diệt ruồi, muỗi và rệp, bốn cô phụ giúp các chị trong viện cho trẻ sơ sinh ăn bữa sáng, và mấy cô còn lại phải chia nhau săn sóc cho lũ trẻ ngồi ở băng ghế ngoài hàng hiên hay trông nom những đứa lớn chạy nhảy ở trong vườn. Rồi chị kết luận :

- Hôm nay tẩy thanh hết cho sạch sẽ. Đó là lệnh của bác sĩ. Tuần vừa qua bên Viện Dục Anh có triệu chứng sốt kỳ lạ. Tốt hơn hết cứ cẩn thận là hơn.

Cả bọn chúng con răm rắp tuân theo. Bầu không khí trong Cô Nhi viện bỗng như nhộn hân lên. Lần đầu tiên các chị Diễm Hương, chị Thanh Thủy, chị Mỹ Ái, chị Thu Dung... phải bắt tay vào những công việc nặng nhọc, các chị có lẽ lấy làm thú vị. Ở dưới bếp, tiếng nồi soong va chạm vào nhau kêu loảng xoảng. Phía trên lầu, tiếng giường ghế kê dọn thành thịch, ngoài hành lang và dưới sân cỏ, mấy chị tập hợp bọn trẻ lại thành những vòng tròn rồi bày ra những trò chơi hay tập hát, tiếng hát trong trẻo vang lên trong nắng ấm của một ngày cuối thu.

Những đứa nhỏ chưa biết hát thì được các chị ấy lần lượt cho dò từng bước trên những chiếc xe tập đi. Đối với toàn thể các chị thì đây là một trò giải trí mới lạ và thích thú. Trên những khuôn mặt thông minh và khả ái, những nụ cười trong trẻo và hồn nhiên như rạng rỡ thêm lên. Thời gian trôi qua một cách nhanh chóng và cho tới hơn mười giờ con mới chợt nhận ra là vắng bóng Thu Cúc từ buổi sáng sớm. Con hốt hoảng đi tìm chị ấy ở trên lầu, ở dưới bếp và ngoài sân cỏ. Nhưng không biết chị ấy tham gia vào nhóm làm việc nào. Mãi tới khi con

xuống dãy nhà ngang của ông lão làm vườn, mới thấy Thu Cúc đang ngồi bên mép phản hí hoáy viết giùm một lá thư cho bà cụ già. Bà cụ ngồi bên một chiếc ghế gỗ thấp ngay bên cạnh Thu Cúc. Mái tóc ngả màu muối tiêu, thân hình gầy còm, nước da nhăn nhúm. Trên gò má hốc hác, hai hàng nước mắt chảy lặn tăn xuống từ đôi mắt đỏ hoe. Trong khi ấy, ông lão đã say khướt và nằm nằm nói năng lảm nhảm trên phản gỗ.

Lúc con bước vào Thu Cúc ngược lên nhìn rồi nói :

- Trời ơi ! Nhà văn sĩ chẳng đến giúp giùm. Có mỗi một lá thư mà đây loay hoay mãi không xong.

- Thư viết cho ai đây ?

- Cho con trai bà cụ đang đi lính ở cao nguyên.

Con liền cúi xuống đọc những dòng chữ viết theo kiểu bay bướm cổ hủ của Thu Cúc :

Xê con,

Mẹ đã nhận được thư của con viết hồi tháng trước. Có cả cái mandat con gửi tiền về mua áo tặng mẹ. Về phần mẹ thì mẹ chẳng cần may sắm cái gì. Mẹ để dành tiền ấy chừng nào trăm tuổi thì xin một miếng đất dưới chùa mà chôn cất. Còn vợ của con thì từ ngày nó bỏ đi buôn,

nó cũng chưa ghé về nhà lần nào. Nghe đâu nó lặn lội ra tận miền Trung làm ăn buôn bán gì đó. Không biết tại sao nó cũng chẳng thư từ gì cho con cả. Mẹ lấy làm lạ. Để rồi mẹ đi dò hỏi lũ bạn bè của nó rồi sẽ tin cho con hay sau. Độ này mẹ cũng bình an như thường. Cha con thì mỗi ngày một tệ. Uống rượu suốt ngày, chẳng nhờ cậy được cái gì cả. Con rần giữ gìn, đừng liều mạng vô ích mà uống thân. Đến tết này cố xin lấy cái giấy phép mà về thăm mẹ. Mẹ cầu trời cho mau chóng thanh bình, gia đình đoàn tụ như xưa...

- Vãn viết như thế là gọn ghẽ lắm rồi còn gì nữa...

Bà cụ nói :

- Nhờ các cô đọc lại cho tôi nghe một lần.

Thu Cúc cầm cái thư lên đọc lại. Tới đoạn nói về người con dâu, ông lão cất giọng lè nhè, vừa văng tục, vừa nói :

- Còn dò hỏi cái con chó gì nữa ! Nhờ cô viết giùm cho nó hay là con vợ nó bỏ đi lấy chồng khác rồi.

Bà cụ la lên :

- Ô hay ! Cái ông này kỳ cục không. Ông biết nó lấy chồng khác bao giờ mà xía vô ?

- Sao không biết. Một đời thẳng này kinh nghiệm tới hai thứ tóc mà sao không biết. Đàn bà con gái bây giờ mà, đợi đó rồi nó chờ chồng...

- Thôi im đi ! Nhậu cho đã rồi nói càn !

- Chèn ơi ! Tôi mà nói càn với bà tôi xin đi bằng đầu. Thiệt tình đó !... Các cô cứ viết thế giùm tôi...

Bà cụ thở dài rồi đưa mắt ra hiệu cho Thu Cúc. Cúc trao lá thư cho bà rồi đứng dậy. Hai đứa chúng con rủ nhau ra ngoài. Tới sân cỏ, Cúc nói :

- Số mình xui quá. Đi đâu cũng gặp cái cảnh gia đình khốn khổ. Có điều mỗi gia đình lại có một cách khốn khổ khác nhau...

- Đừng nghĩ tầm bậy, nó ảnh hưởng vào đầu óc rồi làm cho méo mó hết.

Cúc cười rúc rích :

- Ấy, tao thì tao lại ghét cái gì bình thường. Ở đời này, chân chỉ lắm thì chỉ có thiệt thôi cung !

- Mà nói như một bà cụ già triết lý từng trải.

- Thiệt đó ! Rồi mày coi ! Tao thề sẽ không bao giờ thêm sống một đời bình thường. Một là tao sẽ chôn vùi xuống tận bùn đen, hai là tao sẽ chói lọi như một vì sao sáng, nhất định chỉ có thế mà thôi.

Vừa nói mặt Thu Cúc vừa đánh lại. Con vẹt thấy ý nghĩ của Cúc đã bỏ đi rất xa tầm tuổi tác của nó. Và do đó, con thấy những lời nói của Cúc chẳng phải là những lời nói suông trong một lúc bốc đồng. Từ trước đến nay, Cúc vẫn sống trung thành với những ý nghĩ của nó. Nghĩa là Cúc chỉ làm những gì mà nó thích. Chính vì thế mà trong Livret tháng vừa rồi, ma soeur Juliette đã phải hạ bút phê một chữ ngắn ngủi : Incorrigible ! Phải chi những chị khác đã ôm mặt khóc sụt sùi, nhưng trái lại, Thu Cúc đã mỉm cười và thản nhiên nói :

- Observation parfaite !

Chúng con ở lại Viện Cô Nhi cho tới hơn mười hai giờ. Khi chia tay, chị Yên hỏi tất cả mọi người :

- Các cô đã thấy chán cái trò giải trí này chưa ?

Chị Diễm Hương mỉm cười :

- Có lẽ chúng em mê chị nên tuần sau sẽ trở lại nữa.

Chị Yên la lên :

- Trời ơi ! Tôi mà các cô mê ở điểm nào kia chớ. Thiếu điều tôi xách cái roi rượt các cô làm biếng, vừa làm vừa nô như giặc !

- Chị càng la chúng em càng thích. Em khoái cái kiểu chỉ huy nóng như Trương Phi của chị.

- Thiệt không ?

- Dạ thiệt !

- Vậy thì tuần sau cứ tới đây đi. Được sai các tiểu thư làm tôi cũng khoái nữa. Các cô có biết may vá gì không?

- Dạ biết sơ sơ !

- Biết là biết chứ không thể nói là biết sơ sơ. Nữ sinh của trường bà phước thì phải nói là giỏi. Tôi có cả trăm bộ đồ, cái thì tuột chỉ, cái thì đứt cúc, bây giờ tôi khoán cho các cô đó, được không ?

Cả bọn đồng thanh :

- Thế thì dễ, chúng em làm được.

- Vậy thì tuần sau nhé. Nhớ mang theo cả kim chỉ chớ trong này tôi chẳng có cái gì hết ráo.

Cả bọn chúng con từ già chị ra về. Trên đường đi, chị Thu Dung phát biểu cảm tưởng trước :

- Bài luận quốc văn của em kỳ này sẽ mở đầu bằng câu : «Đi một ngày đàng, học một sàng khôn, hôm nay tôi đã được quan sát tại chỗ thêm rất nhiều điều ngoài những cái Phabitude mà tôi...

Chị Diễm Hương ngắt lời :

- Nếu vậy thì trước hết chị phải viết như thế này :
Lundi, le hai mươi bốn octobre... Luận Vietnamienne...

Mặt Thu Dubg đỏ bừng lên. Chị ta cãi :

- Thì đây là người ta mới đọc bronillon cho mà nghe. Đến khi viết ra bài sẽ phải kiếm những mots équivalents mà thế chứ.

- Cũng chả cần Thu Dung ạ. Ma soeur nhà mình đâu có dốt.

- Thôi em chả chơi với chị nữa. Chị chọc em hoài...

Diễm Hương quay mũi dùi châm chọc về phía người khác :

- Còn chị Mỹ Ái, chị nghĩ thế nào về chuyến du hí hôm nay ?

Mỹ Ái cãi :

- Em thì em không cho là du hí. Em coi là bốn phận.

- Ái chà ! Tinh thần cao !

- Chứ sao ! Ít ra thì chị cũng phải đồng ý với em như thế chứ.

- Đồng ý ! Đồng ý hoàn toàn ! Phát biểu ý kiến nốt đi.

- Hôm nay về em sẽ nói với papa annuler cái lễ mừng sinh nhật của em đi. Em sẽ đem số tiền đó đi mua thêm mấy cái xe tập đi cho lũ nhỏ. Chị có thấy rằng mấy cái xe của tụi nó thảm hại quá rồi không ? Cái thì gãy trục, cái thì mất bánh, hay mục rách cả vải làm chỗ ngồi. Mà theo lời chị Hạnh thì nếu không tập cho chúng nó đi luôn luôn chúng nó sẽ bị tê liệt phải không ?

- Phải rồi ! Bây giờ đã có đĩa được thả xuống đất là chân nó co rúm lại, không chịu đứng (con đáp lời chị Mỹ Ái như thế).

Chị Mỹ Ái bùi ngùi :

- Trước những hoàn cảnh như thế, mình ăn tiêu du hí cái gì cũng là phí phạm cả, phải không các chị.

Tất cả mọi người đều im lặng không ai trả lời. Đó là sự im lặng mang ý nghĩa của sự biểu đồng tình. Mãi một lát sau Diễm Hương mới lại cất tiếng nói :

- Ê ! Còn bồ Thu Cúc. Hôm nay bồ làm được những cái gì và ý kiến của bồ ra làm sao ?

Thu Cúc nháy một bên mắt rồi mỉm cười trả lời :

- Bí mật quân sự ! Để hôm trả bài rồi các bồ sẽ biết. Nói trước để cá bồ cộp giê ý kiến của người ta ấy à !...

9

Ngày 10 tháng 11

Thưa mẹ bề trên,

Nếu ngày chủ nhật vừa qua đem lại cho con niềm phấn khởi trong công tác từ thiện ở Viện Cô Nhi bao nhiêu, thì chính ngày hôm đó cũng là ngày gây ra những nguyên nhân khiến cho con hối hận, ray rứt bấy nhiêu.

Nạn nhân là Thu Cúc, người bạn bướng bỉnh, gan góc và cũng là thân thiết và thành thực nhất của con.

Trưa hôm chủ nhật, sau khi cả bọn chúng con chia tay nhau ra về thì Thu Cúc chùn ở lại và nói với con :

- Tao mời mày đi ăn cơm rồi đi chơi với tao nốt buổi chiều chủ nhật hôm nay.

Con nhìn Cúc ngần ngại và đang định kiếm lời từ chối thì Cúc đã nói :

- Tao đang buồn. Rất buồn. Nếu phải về nhà giờ này để trông thấy ông cụ, bà cụ và đám khách bài bạc của họ thì tao đến chết mất. Đi ăn cơm rồi đi ciné. Ít ra cũng phải có một buổi chiều dành cho chính mình.

- Nếu vậy để tao vào xin phép ma soeur Félicité trước đã.

Ma soeur đi vắng. Con dẫn dò lại chị Hai làm công trong trường rồi đi ra với Cúc. Hai đưa chúng con đi lang thang gần khắp thành phố mới kiếm được một chỗ ngồi ăn vắng vẻ và kín đáo. Bữa cơm thanh đạm nhưng thích thú vô cùng. Đây là lần đầu tiên kể từ ngày má con mất, con ăn một bữa cơm ở quán ăn ngoài phố. Chúng con vừa dùng bữa vừa thủ thỉ tâm sự với nhau về đủ mọi thứ chuyện trong đời sống. Như con đã trình bày cho mẹ biết, mẹ của Cúc chỉ là dì ghẻ của nó, và con với nó cùng một cảnh ngộ mồ côi. Điều đó khiến con thấy thương Cúc hơn và thấu hiểu một phần nào những tư tưởng oán ghét gia đình của Cúc. Niềm mơ ước của Cúc là mong cho chóng đến tuổi trưởng thành để có thể thoát ly gia đình và tự lập. Từ đây đến đó, Cúc chỉ để hết tâm trí vào việc trau dồi khả năng về âm nhạc để cho ước mơ đi vào thế giới âm thanh của mình được thực hiện. Cúc có một ông anh họ xa làm nhạc sĩ. Hồi hè năm ngoái ngày nào Cúc cũng đến nhà anh ta trau dồi lý thuyết về ký âm pháp. Ông ta cũng luyện tập cho Cúc về nghệ thuật xướng âm. Cúc tiến bộ rất mau chóng, nhưng chỉ tiếc lớp học không kéo dài được quá hai tháng. Vào buổi học hôm đó, trời đổ cơn mưa tầm tã. Thành phố như thu nhỏ lại trong những làn mưa

trắng xóa. Tiếng đàn và giọng hát bị giam lỏng trong căn phòng chật hẹp và ẩm cúng mà chính ở đó, trong giây phút sự êm đềm của ca nhạc xen lẫn với cơn phần nộ tâm tã của bầu trời, Cúc đã bị người anh họ xa ôm ghì vào lòng để đặt lên môi nó cái hôn đầu tiên trong cuộc đời. Cúc không nhớ được những gì xảy ra sau đó, nhưng hình như Cúc đã trải qua một cơn phần nộ còn dữ dội hơn cả trời đất và nó đã tung cửa chạy ra bất chấp đường phố lộn lộn và cơn mưa tầm tã. Thế là Cúc đã mất đi một chỗ học tập cần thiết cho việc xây dựng ước mơ của mình. Từ ngày đó, Cúc không học thêm một cours ký âm pháp nào. Những ngày cuối cùng của mùa hè còn lại, Cúc chịu khó ngồi tập đặt lời ca cho những bản nhạc classique mà Cúc ưa thích. Nhưng những bản này Cúc không giữ lại được, trong một cơn giận dữ của ba Cúc, ông đã đập nát cây đàn guitare cũ kỹ và thủ tiêu tất cả những bản nhạc mà ông tìm thấy trong bàn học. Sau những biến cố xảy ra, Cúc coi như mình đã trải qua một mùa hè buồn thảm. Và khi cấp sách trở lại nhà trường vào mùa thu bắt đầu chớm lạnh, Thu Cúc đã ghi lại những cảm nghĩ của mình vào một đoạn nhạc ngắn :

Mùa thu trở về bầu trời trĩu nặng kỷ niệm buồn thê lương.

Mùa thu trở về, lòng người man mác nhìn cánh chim trời tha hương.

Cuộc đời tha hương nào ai có trông chờ.

Bầu trời, lòng người mãi mãi tê tái hững hờ.

Thu Cúc hát lại bản nhạc này khi hai đứa sau bữa cơm trưa dừng chân trên một thảm cỏ xanh trông ra một con đường đất đỏ ngập bùn vì trận mưa mấy ngày trước. Từng lát bánh xe nặng nề in dấu nhằng nhịt trên nền đất. Con đường dẫn qua một vùng đồng ruộng có mạ lúa xanh rì. Tháp thoáng ở đằng xa, một vài túp lá ngả màu rêu xám đang nhả từng đợt khói xanh lơ trên nền trời êm ả. Thật khó mà tưởng tượng được rằng quê hương xinh đẹp và hiền hòa như vậy mà lại đang chìm đắm trong khói lửa. Hồi buổi sáng chị Yến trong Viện cô nhi đã bàn tán với ông y tá về việc bà giám đốc tính sửa sang dãy nhà sau để lấy thêm chỗ thu nhận trẻ mồ côi. Ba đứa hài nhi do Viện nhận vào hồi đầu tuần trước là sản phẩm của sự kết hợp giữa hai dòng máu da vàng và da đen. Hai đứa do mẹ chúng đem gửi vào Viện, một đứa do người ta nhặt được trong bãi rác, khi đem nó vào viện, nó chỉ còn thoi thóp và do đó nó chỉ sống được có hai ngày. Sẽ còn nhiều và thật nhiều, ông y tá Bình nói thế, và ông còn cho biết rằng đó là chưa kể đến những trẻ mồ côi vì cha mẹ thân nhân của chúng

đã chết đi trong chiến tranh. Loại trẻ mồ côi này phần lớn được nuôi dưỡng trong những trại riêng biệt mới thành lập. Một số trốn ra ngoài sống lang thang chui rúc như những con chuột trong thành phố. Cuộc sống của những trẻ thơ là sản phẩm của chiến tranh này sẽ còn cần nhiều đến những bàn tay nhân ái của toàn thể mọi người. Con rất vui mừng và sung sướng khi lôi cuốn được sự tham dự của một số chị em cùng lớp vào công tác xã hội ở Viện Cô Nhi lúc buổi sáng. Nhưng sự thích thú của con đã bị Cúc làm cho cụt hứng. Cúc nói :

- Đừng có tin tưởng vào tụi chúng nó. Chúng nó không thể yêu thương được người nếu chúng nó chưa cực khổ. Cái sốt sắng, nhanh nhẩu lúc buổi đầu chỉ là sự sốt sắng, nhanh nhẩu vì được tham dự vào một trò giải trí mới lạ. Một lũ a dua ! thế thôi !

Con cãi lại :

- Mà y quá nghi ngờ mọi người. Không ai có thể cầm lòng được trước những cái đau khổ, thiếu thốn của lũ trẻ mồ côi cả.

Cúc giơ tay lên vuốt vào má của con rồi mỉm cười :

- Tội nghiệp cô bé ngây thơ, dễ tin người. Nhưng hãy coi chừng kẻo có ngày bị thất vọng sâu xa !

Lạy Chúa ! Xin Chúa hãy chẳng để sự cám dỗ hay đe dọa nào có thể làm lung lạc mọi đức tin nơi các con Chúa. Xin Chúa biết giữ lòng thánh thiện, để mọi vết nhơ sẽ được xóa bỏ, mọi tội lỗi sẽ được dung tha, mọi đau khổ sẽ được xoa dịu và nhân loại sẽ tạo dựng được địa vị trong sáng lúc ban đầu.

Hai đứa chúng con tha thân đi chơi ở vùng ngoại ô thành phố mãi đến sáu giờ chiều mới chia tay, con trở về lưu xá. Còn Thu Cúc, theo lời Cúc kể lại vào ngày hôm sau, thì Cúc chưa chịu trở về nhà ngay. Nó ngán ngẩm khi nghĩ đến phải trở về cái không khí nặng nề của gia đình. Cúc lại đi lang thang trên khắp vỉa hè thành phố, dán mũi vào những tủ kính rực rỡ bày biện đủ thứ đồ dụng cụ xa xỉ. Và cuối cùng, Cúc vào ngồi nghe nhạc ở một phòng trà gần bờ sông. Quán thật là vắng vẻ. Khi mới bước vào, Cúc chỉ nhìn thấy một thanh niên đang ngồi trầm ngâm trước một ly cà phê và gói thuốc lá. Theo lời Cúc tả thì chàng ta có vẻ mang nhiều nghệ sĩ tính. Mái tóc bông bênh biếng chải, khuôn mặt như bị nuột mất bởi cặp kính lấp lánh sáng ngời. Bộ quần áo cũ kỹ mang nhiều dấu vết nhàu nát phù hợp với đôi giày tây mòn vẹt có đôi vớ gài tụt hết vào tận bên trong. Tuy vậy, Cúc lại thấy chàng ta có nụ cười một mình vừa ngạo nghễ, vừa hồn nhiên trông đầy vẻ tự tin. Nói chung bề ngoài của anh ta thật đã chinh phục cảm tình

của Cúc hoàn toàn. Khi đĩa nhạc trên giàn phono vừa chấm dứt, Cúc nói với người bồi bàn đề yêu cầu cho chạy một đĩa classique. Bản Tristesse của Chopin. Anh chàng vụt nhìn sang phía Cúc biểu lộ một vẻ mặt đồng tình. Cúc nheo mắt đáp lại sự đồng tình đó. Khi bản nhạc chấm dứt, anh chàng kéo ghế đứng dậy, tiến về phía bàn của Cúc và nói bằng giọng dịu dàng :

- Tôi đang có tâm sự buồn. Chắc cô cũng thế. Nếu có thể được, cô cho phép tôi được hầu chuyện trong giây lát.

Cúc mỉm cười bằng lòng. Anh chàng giới thiệu tên mình là Sơn. Sơn mới tốt nghiệp Viện Quốc Gia Âm Nhạc và Kịch Nghệ, ngành Đạo diễn Thoại kịch. Nhưng ngành Thoại kịch ở nước nhà chưa phát triển mạnh mẽ nên chàng thất nghiệp và xin được một chân vẽ phong cảnh cho một gánh hát. Thì ra ngoài nghề đạo diễn, chàng còn là một họa sĩ tài hoa. Sơn thổ lộ tâm sự rằng chẳng có ai đại dột và điên khùng như chàng cả. Lao tâm khổ trí, chật vật trong ba năm liền để chỉ thu lượm được một mảnh bằng vô dụng, không thể nuôi sống nổi được chính mình. Nhưng Cúc an ủi chàng :

- Đó là bản chất của nghệ sĩ. Chỉ có nghệ sĩ mới chỉ làm những điều gì theo ý thích của mình.

- Nhưng làm nghệ sĩ ở xứ ta thật là thiệt thòi...

Cúc mỉm cười :

- Ô ! Nếu còn biết tính toán thiệt hơn thì đâu còn là nghệ sĩ nữa...

Hai người thân thiết nhau ngay. Họ đã trải qua một buổi tối êm đềm dưới bầu trời có những vì sao lạnh lẽo và sáng long lanh như những hạt ngọc. Dấu chân của họ đã in trên những con đường hun hút chạy dài dưới những lùm cây. Thời gian trôi qua như gió thoảng, và không gian huyền ảo như một giấc mơ. Một giấc mơ êm đềm và tha thiết đến độ làm Thu Cúc ngơ ngẩn suốt cả một buổi sáng ngày thứ hai trong giờ học và mặc dầu Cúc đã bị trải qua một trận đòn mê toi ngay sau khi từ giã Sơn, trở về nhà lúc gần khuya hôm trước. Sau giờ tan học, Cúc kéo con vào phòng rửa mặt và lật ngược tà áo cho con nhìn. Con giật mình hốt hoảng. Trên làn da mịn màng và mềm mại của Cúc, những lằn roi hiện ra tím bầm chỉ chút những mạch lươn. Rồi Cúc thản nhiên chép miệng :

- Đó là kết quả của sự đánh đổi lấy một ngày tự do đầy hứng thú. Nhưng nếu cần tao sẽ đi nữa... đi nữa... đi hoài ! Roi vọt chỉ đẩy tao xa gia đình thêm nữa mà thôi.

Chùng đó con chỉ biết ôm chầm lấy Thu Cúc mà khóc nức nở. Con hối hận vô cùng vì đã gián tiếp làm cho Cúc đau đớn như vậy. Nếu có một phép lạ nào khiến cho con chịu sự đau đớn thay cho sự đau đớn của Cúc thì con sẽ quỳ xuống xin ơn trên ban cho con phép lạ ấy. Đối với con, sự đau đớn bằng thể xác không khổ sở bằng sự ray rứt và hối hận trong tâm hồn. Nhìn vẻ mặt chua xót, vừa băn khoăn ray rứt của con, Thu Cúc an ủi :

- Đừng băn khoăn thắc mắc gì cả. Tao có thấy đau đớn gì đâu. Đó là những vết thương êm đềm...

Nói rồi Cúc cười hồn nhiên. Nụ cười như xuất phát từ một tâm hồn đang chấp cánh bay lên thật cao.

Suốt ngày hôm đó, Thu Cúc như chìm đắm trong một giấc mơ. Có khi Cúc thần thờ nhìn qua khung kính ngắm không chớp mắt những cành cây lá ngọn đu đưa trong nắng ấm. Một đôi khi Cúc chột mím cười một mình. Bị người khác bắt gặp, Cúc tỏ ra bối rối, đôi má đỏ au nóng bừng. Vào buổi tối, sau giờ học bài, chúng con dẫn nhau ra thềm đá của tòa nhà sau, ngồi nhìn xuống sân cỏ. Không gian êm ả lạ lùng. Bầu trời xanh đen, thưa thớt mấy vì sao ước. Ngoài bồn cỏ, tiếng nước róc rách chảy trong bể phun nước tạo thành những âm thanh thánh thót. Cúc ngồi dựa lưng vào thành tường.

Mái tóc đen dài, xõa xuống che khuất nửa khuôn mặt. Dưới ánh sáng mờ ảo của từng ngọn đèn treo lơ lửng trên những cột cao, đôi mắt của Cúc trở nên long lanh và đượm vẻ buồn man mác. Cúc ngồi suy nghĩ băng khuâng như vậy rất lâu rồi bỗng Cúc cất tiếng hát, giọng hát trầm đủ để hai đứa nghe thấy. Âm thanh của bản nhạc Tristesse buồn da diết như thấm sâu vào tâm hồn mỗi người. Cả một kỷ niệm thời ấu thơ hiện ra trong ý nghĩ của con. Con nhớ đến ngày xưa, khi mẹ con chưa lìa đời, chủ nhật nào bà cũng đón con ra khỏi lưu xá. Hai mẹ con ôm chầm lấy nhau ở ngoài cổng sắt. Bà ghì chặt lấy con trong vòng tay mềm mại của bà. Rồi vành môi êm ái của bà hôn lên mắt, lên cổ con. Sau đó, hai mẹ con đưa nhau đi chơi suốt ngày chủ nhật, có khi ngồi xem lá bàng lá tả rụng trên ghé đá ở vườn hoa, có khi ngồi nhìn từng đám mây vẩn đục nặng trĩu của bầu trời mùa thu xám ở ven hồ, hoặc ngắm những cánh buồm nâu trôi trên mặt nước đỏ ngầu, gợn sóng ngoài bờ sông. Rồi mẹ con hát cho con nghe những bài hát nhẹ nhàng. Giọng của bà trầm, buồn phảng phất một nỗi niềm u ẩn không nguôi. Trái lại, con lại hát cho bà nghe những bản nhạc vui tươi do các soeur đã dạy. Bản *La vie en rose*, bản *Au clair de la lune*, bài *Chantons, mes Rossignoles* v.v... Rồi đến tối khi trở về nhà, sau bữa cơm tối, hai mẹ con thủ thủ nằm trò chuyện trong chăn

âm. Nếu vào mùa hạ, có trăng lên, thì bà sẽ ngồi vào cây đàn dương cầm để dạo những nốt nhạc thật thánh thót. Bản nhạc lúc đầu bao giờ cũng tươi vui nhưng rồi bà chuyển sang những bài buồn thảm từ lúc nào, để trên đôi mắt u sầu của bà cuối cùng bao giờ cũng ngấn hai giọt lệ long lanh. Những hình ảnh ấy tuy đã qua đi lâu rồi bỗng nhiên vùng sống trở lại trong lòng con một cách mãnh liệt. Con thấy như mới chỉ xảy ra ngày hôm qua, mới vụt đến ngày hôm nay, và cặp mắt của bà, giọt lệ ngấn long lanh trong rèm mi dài cong vút của bà như còn thấp thoáng ở đâu đây, trong lùm cây, trên bóng đèn sáng, trước bồn hoa im lìm êm ả. Cho đến khi tiếng hát của Thu Cúc chấm dứt thì khuôn mặt của con cũng đầm đìa nước mắt.

10

Ngày 24 tháng 11...

Thưa mẹ bề trên,

Thu Cúc đã đoán đúng về thiện chí của mọi người trong công tác tại Viện Cô Nhi, nhưng chỉ đúng có một phần. Tuần lễ đầu tiên có mười bốn chị tham dự. Sang tuần lễ thứ nhì rút mất năm người. Và đến chủ nhật ngày 21 vừa qua thì chỉ còn có sáu chị với con nữa là bảy. Bảy người, con số cũng không phải là ít đối với một Viện Cô Nhi xinh xắn như Viện An Hào này. Chúng con đã thành lập một cái hội nhỏ lấy tên là «Hội những người bạn của bé Thục». Tất nhiên bé Thục chỉ là một hình ảnh tượng trưng cho tất cả các em bé mồ côi. Chúng con không chỉ săn sóc hay đặc biệt chú trọng riêng đến một mình bé Thục mà tất cả mọi đứa đều được coi ngang nhau. Trong một số «luật lệ» của chúng con, nguyên tắc «công bằng và không thiên vị» được đưa lên hàng đầu, bởi vì chúng con tự nghĩ sự thiên vị xảy ra ở chốn đau khổ này sẽ bóp chết những tâm hồn bé nhỏ của những em không có điều gì hấp dẫn đặc sắc đối với mọi người. Ước vọng của chúng con là tiêu diệt được những mặc cảm hay thành kiến trong ý nghĩ của các em mồ côi. Phải làm cho chúng nó nảy nở

được lòng tự tin, niềm kiêu hãnh và sự trong sáng hồn nhiên trong tâm hồn của chúng nó. Thế giới của chúng nó đã là thế giới của sự khổ đau cùng cực rồi, nếu lại còn xảy ra vấn đề xếp loại, đứa này hơn, đứa kia kém, thì thật không còn điều gì vô lý hơn nữa.

Sau đây là bảng phân chia công tác hàng tuần của chúng con, chiếu theo nhu cầu đòi hỏi của chị Yến :

- Vệ sinh lầu trên : Mỹ Ái, Thu Thủy

- Vệ sinh tầng dưới (Cấm không được quét sân, vì chị Yến ghét ông già làm vườn thậm tệ) : Mỹ Dung, Bảo Quỳ.

- Săn sóc trẻ ngoài vườn chơi : Thu Cúc

- Săn sóc hài nhi : Diễm Hương

- May vá : Hồ thị Hạnh.

Công việc chạy đều như một guồng máy mới tinh hảo. Thật là cảm động khi nhìn thấy chị Bảo Quỳ và Mỹ Dung, những tiểu thư khuê các lễ mễ khiêng từng xô nước đen ngòm đi lau chùi hết phòng này qua phòng khác. Ở lầu trên các chị Mỹ Ái và Thu Thủy không biết làm những gì mà kê dọn lịch kịch suốt buổi sáng, Ngoài sân chơi, tiếng hát trong trẻo của Thu Cúc vang lên giữa

những tiếng bi bô của đám trẻ. Chỉ có chị Diễm Hương là nhăn nhó suốt ngày. Giữa một căn phòng rộng rãi, chị kê một cái ghế đầu và đứng lên cao để nhòm ngó cho hết gần ba chục đứa trẻ ngộ nguậy trong những cái nôi xinh xắn. Thỉnh thoảng có đứa ở góc này khóc ré lên, đứa ở góc kia đập chân đập tay rầy rụa, hoặc một đứa khác lật sấp lên giữa chừng rồi không ngóc được dậy nên là hét inh ỏi. Chỉ mới hơn một giờ đồng hồ mà Diễm Hương đã cảm thấy mệt phờ. Cô ta nhăn nhó với chị Yến :

- Thôi em xin hàng cái nhiệm vụ này. Còn mệt hơn đi dự đô vật ở Helsinki nữa !

Chị Yến mỉm cười :

- Thì ai bắt cô cứ nhòm nhỏ hoài tụi nó như một bà mẹ chồng.

- Nhưng chúng nó khóc.

- Khóc mặc kệ ! Rồi chúng nó quen đi. Ngồi mà dò từng đứa có mà ồm xắc. Chỉ cần cô xem có đứa nào bò được ra thành nôi thì giữ nó lại cho khỏi ngã, tới bữa ăn có cái dây treo bình sữa nào lắc lư ra ngoài thì cô đặt lại núm cao su vào miệng chúng nó.

- Thế ngộ có đứa đái dầm khóc um lên thì sao ?

- Một giờ đi kiểm soát một lần. Chừng đó thay luôn một thể.

- Chị ác quá !

- Chỉ sợ ba bảy hai mươi một ngày cô còn ác hơn tôi nữa !

- Không bao giờ !

- Vậy tôi xin hoan hô trước !

Ông y tá Bình ngồi gần đó bây giờ mới xía vô :

- Đừng nghe chị ấy xúi dại. Được tiếng khen ho hen chẳng còn !

Chị Yên quay lại, quắc mắt lườm :

- Ai mượn ?

- Ai nói chuyện với nhà cô. Tôi nói với cô Diễm Hương «mờ» !

- Khi không chne vào chuyện người khác là bất lịch sự !

- Mà điều tôi không «nhín» được.

- Nhín ! Có cái gì mà ông phải nhín ?

- Có chớ ! Cái sự... hoan hô ý !

Chị Yến tủm tủm cười :

- Cái sự hoan hô làm sao ?

- Hoan hô chết con người ta chứ làm sao. Cô Diễm Hương ạ, đừng có nghe xúi dại nghe không !

Chị Diễm Hương mỉm cười :

- Cháu có thấy ai xúi khôn, xúi dại gì đâu ?

Chị Yến phá lên cười :

- Thế mới thôi ừm lên chứ. Biết điều thì cứ im đi là hơn.

Ông Bình hít hít cái mũi mấy lượt rồi trả lời :

- Tôi mà im thì có người khóc !

Chị Yến ngạc nhiên :

- Ô hay, cái nhà ông này kỳ ! Ai mà thèm khóc. Ông mà im đi thì tôi còn mừng !

- Thiệt không ?

- Thiệt !

- Vậy tôi im lặng năm phút nữa thôi, xem cô có khóc không nào.

- Được rồi ! Để rồi xem ông nói khoác đến đâu.

Được bốn phút trôi qua, chị Yến đang nhìn ông Bình một cách đặc ý thì chợt chị la lên :

- Thôi chết tôi rồi !

Ông Bình phá lên cười. Chị Yến hỏi :

- Ông cười cái gì ?

- Tôi... tôi cười nồi cơm của cô !

Mặt chị Yến đỏ rừ. Chị chạy ngay lại đấm ông ta thùm thụp :

- Ác ! Ác ! Người thế này mà ác ! Biết nó khét từ nãy mà không nhắc người ta !

Quả nhiên đến bây giờ thì mùi khét của nồi cơm trên bếp còn tỏa ra nồng nặc. Chị Yến chạy bỏ lại tắt ngay ngọn lửa và mở vung ra, nhưng đã quá trễ. Bốn phía chung quanh nồi cơm đã bị cháy đen lại. Thế là chị giận dỗi quẳng nó xuống mặt bàn và đi thẳng ra khỏi phòng sau khi đập thật mạnh cánh cửa. Ông Bình ngơ ngác nhìn theo, vẻ sợ hãi bỗng hiện ra trên khuôn mặt.

Ông ta vội vàng xô ghế đứng dậy chạy vội đi theo. Hai người nhón nháo ở trong phòng rửa mặt. Một lúc chỉ có tiếng ông Bình dỗ dành rồi cũng im bật. Ở phòng ngoài, chị Hương nháy nhó một điệu bộ láu lỉnh rồi chị bỗng cất tiếng hát. Tiếng hát của chị vừa ngân lên thì chợt có tiếng trẻ con khóc ré lên ở trong. Chị vội vàng chạy bỏ vào bế thằng bé lên. Thì ra nó vừa thò tay lên nắm phải mớ tóc của chính nó rồi nó cứ túm chặt lấy mà giật mãi đến đau phát khóc lên. Chị Diễm Hương vội vàng bế nó lên, gỡ cho nó và tiếp tục hát. Thằng bé tròn mắt nhìn cái miệng xinh xắn của chị rồi bỗng nó toét miệng ra cười. Diễm Hương sung sướng vì nụ cười hồn nhiên ấy nên ôm ghì lấy nó, hôn như mưa bắc lên cặp má bầu bĩnh. Một lát chị đặt nó xuống nôi, nhưng lần này nó không chịu. Bàn tay xinh xắn của nó níu chặt lấy ngực áo của chị khiến chị giằng mãi không ra. Cuối cùng thằng bé lại òa lên khóc và chị Diễm Hương đành chịu thua, phải bế nó ra đứng ở cửa sổ. Qua những tấm song sắt, chúng con nhìn thấy đám trẻ đang nô đùa ở dưới sân, quanh tà áo trắng bay phơ phất trong nắng ấm của Thu Cúc. Lúc này, Thu Cúc đẹp như một nàng tiên đứng giữa các thiên thần. Mái tóc mềm mại xõa xuống ngang lưng. Khuôn mặt Cúc rạng rỡ với cặp mắt long lanh sáng và nụ cười hồn nhiên cởi mở. Vẻ bướng bỉnh ngày nào của Thu Cúc đã biến đi đâu mất. Bây

giờ trông Cúc dịu dàng và hiền hậu như một Hằng Nga trong rừng thẳm.

Trong lúc ấy, ở quãng sân có tráng nền xi măng ngay sát bậc trước hàng hiên, mấy chị làm xong công tác vệ sinh đã xúm lại mấy chiếc xe tập đi để diu dặt từng đưa nhỏ. Bọn trẻ nhào xuống đất một cách vui mừng. Chúng nó chạy lao đi theo vòng lẩn của những chiếc bánh xe và miệng cười rúc rích. Riêng chỉ có một mình bé Thục là bất hợp tác với Bảo Quý. Mỗi lần Quý lồng hai chân nó vào tám vải bố là một lần chân Thục co lại dẫy dụa. Quý lên tiếng gọi Mỹ Ái giúp một tay. Bé Thục bướng bỉnh hơn càng dẫy dụa dữ dội. Đến lúc chống cự không được thì Thục òa lên khóc. Tiếng khóc của nó làm mấy chị xúm nhau lại dỗ dành. Nhưng càng dỗ dành, Thục càng khóc to hơn, Điều đó khiến con phải vội vàng chạy bổ xuống ôm lấy Thục. Thục ghì chặt lấy hai vai con, nép sát đầu xuống và nín bật. Một lát con để Thục ngồi vào lòng cho nó ngấm những đưa khác tung tăng trên chiếc xe tập đi. Thục nhìn một cách tò mò chăm chú. Đến lúc chính tay con đặt Thục vào chiếc xe thì nó không còn phản đối gì nữa. Con dắt Thục đi từ từ. Hai cẳng chân khăng khiu của nó rón rén bước từng bước một. Hai bàn tay xinh xắn của nó níu chặt lấy thành xe. Dần dần nó bạo dạn hơn và có thể bước đi một mình. Chiếc xe của nó đụng vào một chiếc khác

đi ngược chiều. Thằng bé nắm ngay lấy tay Thục bi bô. Thục nhìn nó như muốn đáp lời lại. Tay nó đẩy cái xe của thằng bé trở lùi. Và rồi bỗng nhiên nó toét miệng cười. Nụ cười rất tươi tắn và hồn nhiên. Nụ cười lần đầu tiên con bắt gặp trên vành môi của nó kể từ ngày con đặt chân tới cô nhi viện này.

Buổi trưa hôm ấy, tất cả mọi người đều ra về lúc ốc hụ báo hiệu 12 giờ. Thu Cúc rủ con đi chơi một hôm nữa, nhưng lần này con chối từ, lấy cớ phải ở lại giúp chị Yến tắm cho lũ hài nhi vào hồi bốn giờ vì một chị người làm hôm nay xin nghỉ. Thu Cúc nói :

- Tao hẹn với anh Sơn ở quán nhạc ngoài bờ sông lúc sáu giờ. Bây giờ nếu tao về nhà thì chỉ sợ tới lúc đó không đi được nữa.

Con khuyên Cúc nên thận trọng về vấn đề giờ giấc đi về. Bởi vì nếu bữa bãi quá rất có thể Cúc sẽ bị hoàn toàn mất tự do. Cúc mỉm cười, trả lời bằng giọng ngang ngạnh :

- Không ai có thể ngăn cấm được những gì tao muốn làm. Rồi mày sẽ thấy.

Con trả lời Cúc bằng một nụ cười gượng gạo, không đồng tình. Nhưng con cũng không biết khuyên giải

Cúc làm sao trong khi mà nó đã nhất quyết thực hành ý định của mình. Chúng con từ giã nhau trong sự băng khuâng, mỗi người theo đuổi một ý nghĩ. Cúc lẳng lặng bước ra khỏi cổng Viện Cô Nhi rồi đi bộ lên phía trung tâm thành phố. Con trở vào dùng cơm với chị Yến và ở lại đó mãi đến hơn sáu giờ mới trở về lưu xá. Chiều chủ nhật ở đây thật là buồn. Sân trường vắng lặng, rộng thênh thang. Những lớp học chìm đắm trong bóng tối lạnh lẽo. Ngọn đèn yếu ớt trên dãy hành lang không đủ soi sáng một khoảng tường quét vôi trắng xóa. Ở dãy nhà phía đằng sau, đèn đóm cũng bị tắt tối thui vì chị Tám làm bếp đã đi dự lễ chiều buổi chiều chưa trở về. Con đi tắm rửa sạch sẽ rồi lên vấn an ma soeur Félicité như thường lệ. Bà hỏi thăm con một cách cặn kẽ về việc học ở nhà trường, về nếp sống lưu xá, và về những công tác con thực hiện được ở Viện Cô Nhi. Con đã trả lời đầy đủ và bà tỏ ra rất hài lòng đối với tất cả những câu trả lời đó, Nhân dịp này con trình bày với bà về việc xin phép cho Thu Cúc được dượt giọng ca của nó qua tiếng đàn dương cầm của con, mà ma soeur đã dạy con học từ thuở còn nhỏ. Nhưng lời đề nghị của con đã bị phê bình gắt gao, ma soeur Félicité nói :

- Âm nhạc chỉ có mục đích làm cho tâm hồn của mình thêm thanh cao. Ta không thể quan niệm được rằng đi học nhạc rồi lại đem sử dụng khả năng đó vào công việc

mua vui cho kẻ khác để kiếm tiền được.

Con vội vàng xin lỗi ma soeur và hứa sẽ không bao giờ làm trái với điều dạy dỗ đó của bà. Sau đó, bà đưa ra một bản nhạc mới do bà vừa soạn cho ban đồng ca bên nhà thờ vào dịp lễ giáng sinh sắp tới. Bà bảo con ngồi vào đàn dương cầm chơi thử một lần. Con vâng lời, để hết tâm trí vào những nốt nhạc. Khi bản nhạc chấm dứt, bà dịu dàng hỏi :

- Theo ý con thì bản nhạc này diễn tả được những gì ?

Con trả lời áp úng :

- Thừa ma soeur... có lẽ... có lẽ ma soeur diễn tả một bầu trời lạnh lẽo trong đêm giáng sinh êm đềm...

- Rồi sao nữa ?

- Rồi âm thanh thánh thót của những thiên thần trên bầu trời cao như mời gọi toàn thể mọi người cùng tiến về hang Bê Lem chứng kiến Chúa sinh ra đời...

Ma soeur chợt bật lên cười :

- Thêm bớt, thêm bớt có vẻ khá lắm. Nhưng con ạ, mẹ chỉ diễn tả tiếng lòng của một con chiên trong đêm giáng sinh muôn thuở mà thôi.

Con đỏ mặt ấp úng không biết trả lời thế nào, thì may mắn làm sao, ngay lúc đó ma soeur Cécile đã gọi bà ở ngoài cửa phòng. Và trong khi hai bà tiếp chuyện với nhau, con tần mẫn dạo lại những nốt nhạc khởi đầu của bản nhạc. Không hiểu sao, khi những âm thanh thánh thót run lên trong phím đàn, con chợt liên tưởng đến những nốt nhạc mà Thu Cúc đã hát cho nghe vào một buổi chiều chủ nhật hôm nào :

- Mùa thu trở về, bầu trời trĩu nặng kỷ niệm buồn thê lương. Mùa thu trở về, lòng người man mác nhìn cánh chim trời tha hương.

Bản nhạc của ma soeur Félicité chợt chìm lắng đi và những ngón tay của con vô tình chuyển sang cung bậc thiết tha rã rời theo ý nhạc của Thu Cúc. Bản nhạc mới vừa dứt được hai câu thì bà Félicité đã quay trở vào. Con vội ngưng bật tiếng đàn nhưng bà đã hỏi :

- Hạnh chơi bản nhạc gì thế ?

Con ấp úng trả lời :

- Thừa ma soeur một bản bình thường con nhớ được...

- Dạo lại một lần nữa cho ma soeur nghe đi...

Con vâng lời. Lần này con để hết tâm trí vào nốt nhạc. Trong óc con dường như đến nụ cười chua chát, đau khổ của Thu Cúc, đến hình ảnh một buổi chiều mưa gió Cúc đội mưa tung cửa ra trốn tránh vòng tay của người anh họ, đến những kỷ niệm buồn mà Cúc đã gặp trong gia đình. Tất cả những hình ảnh đó đã thoáng qua rất mơ hồ trong óc con, và giọng hát trầm buồn của Thu Cúc như quần lầy âm thanh phát ra từ tiếng đàn :

- Mùa thu trở về, bầu trời trĩu nặng buồn thê lương...

Khi bản đàn chấm dứt, bà Félicité phê bình :

- Ý nhạc có vẻ dồi dào, nhưng còn một vài nốt vụng về. Tuy vậy con không nên luyện tập làm gì những bản nhạc buồn thảm rã rời ấy.

Con trả lời :

- Thừa ma soeur, đó là một bản do chị Thu Cúc làm lấy.

Bà ngạc nhiên :

- Có thật vậy không ?

- Thừa ma soeur, con tin chắc là thật. Chị Thu Cúc vẫn ước mơ trở thành một nhạc sĩ. Và chị ấy đã có một số căn bản về nhạc lý...

Ma soeur suy nghĩ một lát rồi chậm rãi nói :

- Ngày mai con dẫn Thu Cúc đến gặp Souer vào buổi chiều, sau giờ tan châu. Thôi bây giờ về nghỉ đi.

Con mừng rỡ đến ríu cả chân tay. Con chỉ muốn mình có cánh bay ngay đến nhà Thu Cúc để báo tin mừng này cho nó. Nhưng cũng chính vì sự háo hức này mà khi trở về con đã quên cả việc chúc ma soeur Félicité một đêm tốt lành.

HẠNH

11

Ngày 5 tháng 2
Thưa mẹ,

Suốt trong buổi học sáng hôm nay, ma soeur đã dành tất cả thì giờ để phê bình và trả lại bài luận quốc văn mà đề tài viết về Viện Cô Nhi. Đầu tiên ma soeur mở lời khen ngợi chung toàn thể chúng con là đã cố gắng tìm được nhiều documents để cho bài luận được thêm phần phong phú. Ma soeur khen ngợi chị Bảo Quý về đoạn văn ngộ nghĩnh như sau :

«Em bé cố lên đi, có bàn tay chị sẵn sàng nâng đỡ em đây. Tôi nhủ thầm như thế và diễn tả lời khuyến khích này bằng một nụ cười thật duyên dáng. Em bé cũng mỉm cười theo tôi. Tôi giơ hai tay lên vẫy và hai cái giò non của chú bé bắt đầu động đậy sau cái quần ngắn đến đầu gối của nó. Tôi vẫy thêm một lần nữa. Thế là chú bé nhào người ra đằng trước. Cái xe trôi tuột đi và nó lôi chú chạy tuốt ra tận đầu hành lang. Mặt chú bỗng xám ngoét đi vì sợ hãi và đột nhiên chú tu lên khóc. Tôi cũng hết hồn, vội đuổi theo bế xóc chú ấy lên, rồi miệng tôi rồi rít xin lỗi. Trong bụng tôi tự nhủ thầm :

- «Thì ra mình chưa bao giờ sẵn sàng được một cái gì cả.»

Một đoạn khác của Vân Anh cũng được ma soeur phê bình với những nhận xét tốt :

- «Tôi bù ngủ ngắm những chiếc áo sợi đồng loạt viền chỉ đỏ hay vàng mà các em đang bận ở trên mình. Có cái rộng, có cái dài, có cái đã bạc màu nhưng cũng có những cái còn mới nguyên như vừa được cấp phát. Tất cả vẫn đều là những cái áo, mà sao tôi thấy đó không phải là những cái áo bình thường như của tôi, của các em tôi, của các bạn tôi. Tôi chú ý nhìn kỹ chúng nó hơn nữa. Bây giờ thì tôi nhận ra một điều. Những cái áo mà tôi đang nói đây hình như hàm chứa một cái gì mang một vẻ chua xót, tội nghiệp và bù ngủ biết bao. Cho đến khi đó mới tìm ra được một câu trả lời hết sức giản dị. Bởi vì những em bé trước mặt tôi đây là những em bé mồ côi.»

Còn bài của Thu Cúc, ma soeur cũng bình lên, nhưng kèm theo những nhận xét gay gắt. Thu Cúc viết :

«Quanh tôi, mặt mày ai cũng làm ra vẻ hơn hờ. Người lớn cố tạo ra những nụ cười thật tươi, bọn trẻ cũng cười như nắc nẻ. Chỉ khác có một điều là bọn trẻ tìm thấy nguồn vui thực sự, như một cái núm kéo, giằng co những

tình cảm mà chúng nó thiếu thốn. Còn cái vui cười của các bà, các cô sang trọng kia ?Ồ ! Chỉ một cái một, một trò tiêu khiển, một sự ganh đua trưởng giả. Cũng chấp nhận được đi. Nhưng rồi cái tinh thần ganh đua đó kéo dài được bao lâu ? Chuông reo giã đám. Các bà, các cô ra về thỏa mãn. Riêng lũ trẻ con thòm thèm như chưa được ăn khoái khẩu một cái bánh ngon. Bao lâu nữa sẽ có ngày lại tái ngộ ? Một tuần ? Một tháng ? Một năm ? Hay không bao giờ nữa ?»

Tàn nhẫn ! Tráng trợn ! Phủ nhận lòng yêu thương trong con người mà bốn phận tất cả phải gìn giữ và phát triển ! Chà đập lên cả công lao và thiện chí của những tấm lòng từ thiện. Đó là những tiếng gay gắt mà bà Juliette đã dành cho Thu Cúc. Mọi người nhìn về phía Cúc với một vẻ khinh bỉ. Có những khuôn mặt cố diễn tả sự ngạc nhiên, cái ngạc nhiên mà ai cũng hiểu rằng đã ngụ ý một câu thách thốt :

- Tại sao lại có thể như thế được nhỉ !

Một vài chị ở bàn đầu cố ngھn cổ quay về phía sau như để nhìn lại khuôn mặt của Thu Cúc cho rõ hơn. Hình như Thu Cúc ngày hôm nay khác hẳn Thu Cúc ngày hôm qua. Cái mắt ấy, cái miệng ấy, vành môi ấy trở nên khác lạ với mọi người. Như một guồng máy trơn tru bỗng xuất hiện một cái chót lặc lợng, cái chót

nguy hiểm, có thể làm cho một vài bộ phận gãy nát, hư hỏng. Mà như thế thì không thể nào chấp nhận được. Phải loại trừ nếu không thì tất cả sẽ phải xấu hổ. Nhất là ở một lớp học đầy thánh thiện như lớp học này.

Bà Juliette kết thúc những lời nhận xét của bà bằng một câu hỏi hướng về Thu Cúc :

- Chị Thu Cúc ? Thế nào ? Tất cả những lời tôi nói không quá đáng cả chứ ?

Thu Cúc ngồi lặng đi một lát rồi đứng dậy đáp :

- Thưa ma soeur, đứng trên căn bản lý luận của ma soeur thì như thế không có gì là quá đáng cả.

Bà Juliette vặn lại :

- Thế nào là trên căn bản lý luận của tôi, và thế nào là trên căn bản lý luận của chị ? Ở đây không có cái gì gọi là lý luận theo riêng của cá nhân một ai. Tôi chỉ đứng trên chân lý mà nói.

- Thưa ma soeur, chân lý không cấm người ta bùng bít sự thật.

- Đúng như thế đó. Hơn ai hết, tôi khuyên chị nên tôn trọng sự thật. Bởi vì những người đến Viện cô nhi, không phải vì cầu cạnh riêng tư gì, mà chính vì tình

nhân loại cao quý của họ. Đó là sự thật mà chị phải tôn trọng.

- Thừa ma soeur, con không phủ nhận đức tính cao quý đó nhưng tiếc thay, đó là đức tính của một số ít, rất ít. Còn kỳ dư thì phân phát tình nhân loại nhiều khi chỉ là một cái mốt, một thú tiêu khiển.

Mặt bà Juliette tái đi. Đôi môi của bà bắt đầu mím lại, nhưng mọi người vẫn nhìn thấy vẻ run run qua sự cử động của hai bắp thịt má. Bà ta lặng đi một lát rồi nói với một giọng buồn xuôi :

- Tôi hết lý để cãi với chị. Người ta không thể còn lý luận gì để nói với một kẻ đã coi tình nhân loại là một hình thức giải trí, một kiểu mẫu thời trang. Bài làm của chị sẽ không bị 01 sur vingt nữa. Tôi không có điểm nào để cho chị cả. Bởi vì tôi chỉ có thể cho điểm những học sinh tin cậy tôi như bậc làm thầy, coi những lời chỉ bảo của tôi là đúng.

Thu Cúc lớn tiếng :

- Thừa ma soeur con không có ý nghĩ như vậy. Bao giờ con cũng kính trọng ma soeur như một bề trên đáng kính của con...

Nhưng bà Juliette quyết liệt :

- Chị đừng nói nữa. Tốt hơn hết chị hãy suy nghĩ về những điều chị nói là đủ !

Nói rồi bà ta vẫy tay ra lệnh cho Thu Cúc ngồi xuống. Lần đầu tiên, Thu Cúc ôm mặt khóc trước mặt mọi người.

Buổi chiều hôm ấy, các chị cùng lớp âm thầm vận động một âm mưu. Một lá đơn không biết do ai thảo đã được truyền đi lấy chữ ký của mọi người. Lá đơn gửi cho soeur Madeleine, giám học của Học đường, xin đề nghị sa thải trò Lưu thị Thu Cúc với lý do : «làm tổn thương đến danh dự của toàn thể bạn cùng lớp vì đã tỏ ra bất phục những lời giáo huấn chính đáng của soeur phụ trách lớp học».

Thưa mẹ bề trên,

Khi lá đơn chuyển đến tay con thì tổng cộng đã mang được mười sáu chữ ký theo vần từ A đến H. Chị Thu Hà nói :

- Hạnh ký, rồi theo danh sách này chuyển đến người kế tiếp.

Con trả lời :

- Em chưa thể ký được. Em muốn hỏi xem, việc làm của chúng ta có hấp tấp quá không ?

Thu Hà giương cặp mắt ngạc nhiên lên nhìn :

- Hấp tấp cái nổi gì chứ ? Buổi học hồi sáng, chị có theo dõi từ đầu đến cuối không ?

- Tất nhiên là có.

- Chị nghĩ thế nào về sự giận dữ của ma soeur Juliette? Nếu mình yên lặng mặc nhiên mình đồng lõa với sự làm thương tổn đến lòng tự ái của bà.

- Vậy chị xin đuổi Thu Cúc chỉ vì sự đã làm thương tổn đến lòng tự ái của bà ấy sao ?

Thu Hà đỏ mặt lên, rồi cãi lại :

- Không phải như thế. Nhưng sự thực đã quá rõ ràng. Một học trò đứng đắn, có đức hạnh, không thể cãi thầy một cách ngang nhiên như thế được.

- Vấn đề là ở chỗ nên tìm, hiểu xem ý kiến chị ta có hợp lý điểm nào hay không ?

- Trời đất ơi ! Đến bây giờ lại còn phải bàn cãi cái câu chuyện đó. Phủ nhận lòng yêu thương của con người là hợp lý ? Chà đáp lên thiện chí của người khác là hợp lý?

- Không phải ý Thu Cúc nó muốn làm như vậy. Nó vẫn công nhận những cái cao quý ấy của mọi người. Nhưng nó có quyền chỉ trích hạng theo đuôi...

Thu Hà nhìn con với một vẻ khinh bỉ rồi nhún vai :

- Thế tại sao trong buổi học sáng hôm nay, chị không đứng dậy mà bào chữa cho nó ?

- Đây là một vấn đề mà tôi bút rứt từ sáng. Tôi đã hèn nhát một cách đáng khinh bỉ. Đáng lẽ tôi có thể làm sáng tỏ vấn đề hơn nữa để làm bớt đi cái mâu thuẫn của ma soeur và Thu Cúc.

Thu Hà giật lấy mảnh giấy rồi quay ngoắt đi :

- Vậy thì chị hãy khư khư giữ lấy cái hèn nhát của chị. Lá đơn này thiếu một chữ ký cũng chẳng làm sao.

Con vội vàng chạy theo và nói với :

- Tôi sẽ gặp ma soeur Juliette. Tôi sẽ không để cho mình khổ sở vì những ý nghĩ hèn nhát đó đâu.

Thưa mẹ,

Con quyết định đi gặp ma soeur Juliette từ giây phút ấy. Bà tiếp con ở trên thềm giảng đường, sau giờ cầu kinh tập thể buổi tối. Con rụt rè nói :

- Thưa ma soeur, con thấy rằng con phải trình bày với ma soeur một việc.

- Con cứ nói.

- Thưa đó là việc đáng tiếc mà Thu Cúc đã làm phiền lòng ma soeur buổi sáng nay. Con tin chắc rằng Thu Cúc không có chủ tâm như thế.

Bà nhíu đôi lông mày lại khi nghe nhắc đến chuyện cũ nhưng rồi bà lại thản nhiên hỏi :

- Có phải Thu Cúc nhờ con nói lại như thế không ?

Con luống cuống :

- Thưa ma soeur không phải... con không nghĩ ra điều đó... nhưng... nhưng con tin chắc rằng Thu Cúc cũng muốn như thế.

Bà mỉm cười gơ tay lên vuốt tóc con và nói :

- Đừng bao giờ nghĩ rằng ai cũng như mình. Mà ta cũng không bắt buộc Thu Cúc phải gặp riêng ta như thế. Có ích gì đâu, trong khi thâm tâm, nó đã nhất định cho là nó đúng rồi.

- Thừa con nghĩ là Cúc chưa nói được hết chủ ý của chị ấy. Con tin rằng không bao giờ Cúc lại đi đả phá những đức tính tốt đẹp của mọi người...

- Nó là một người thích châm chọc, thích khác người, vì nó muốn làm ngược lại mọi người, ngay cả sự làm ngược đó có trái với đạo lý cũng vậy.

- Thừa ma soeur, là người có dịp trò chuyện nhiều với Cúc, con thấy Cúc không đến nỗi như vậy. Dầu sao, Cúc cũng có nhiều tính tốt...

- Điều đó không ảnh hưởng gì đến câu chuyện sáng nay cả. Tính tốt mà làm gì khi ta không xây dựng nó trên lòng thương yêu kẻ khác. Một kẻ ích kỷ như vậy sẽ phải chuốc lấy nhiều sự không hay, và còn làm phiền đến những người khác. Ta chỉ khuyên nó có một điều ấy thôi. Nếu con còn nhận thấy là bạn bè được với nó thì hãy phân tích cho nó thấy...

- Con sẽ hết sức nhắc lại. Và con tin chắc chị ta sẽ gặp ma soeur để cầu xin tha tội cho.

Bà Juliette nhún vai, cười nhếch mép :

- Khỏi cần. Ta không nhiều thì giờ để bạn tâm có mỗi việc đó.

Nói rồi bà quay đi. Con cảm thấy hối tiếc về sự đã không nói hết được ý nghĩ của mình. Ôi ! Cuộc đời thật là phức tạp. Nhiều khi có những vấn đề mà mình hoàn toàn bất lực không thể diễn tả được những điều mà mình chỉ cảm thấy nhưng không nói ra cho rõ ràng mạch lạc được. Con tin chắc Thu Cúc cũng ở trong cái trạng thái đó. Lòng con bỗng trở nên hoang mang vô hạn. Con tự hỏi không biết mình đã giúp ích cho Cúc hay là đã làm hại thêm nó đây. Dầu sao thì con cũng phải thuyết phục nó đến gặp soeur Juliette một lần, trước khi lá đơn của các bạn cùng lớp được gửi đi. Con trở về phòng giữa lúc mọi người đang có một bầu không khí ngọt ngào, căng thẳng. Con nhận ra điểm này khi thấy căn phòng im lặng một cách khác thường, khác hẳn với vẻ ồn ào thân mật, ấm cúng mọi ngày.

Thu Cúc ngồi ở chân giường, hai chân thông xuống đất đu đưa. Mặt nó có vẻ nhâng nháo một cách khiêu khích. Một vài chị ngồi ở xa nhìn lại. Một vài chị ở giường bên thì tảng lờ như chăm chú vào mũi đàn, hay trang sách. Không thấy có ai cất tiếng hát băng quơ như mọi ngày.

Sự xuất hiện của con ở trong phòng đã làm cho bầu không khí hoạt động hơn một chút. Một vài chị quay ra cửa phòng. Thu Cúc cũng quay ra, vẻ mặt dịu dàng hơn. Có chị vất cuốn sách xuống nệm giường ngáp thật to. Tiếng ngáp của chị làm nhiều người bật cười. Sự căng thẳng dịu hẳn đi. Nhưng đồng thời có một tiếng cất lên làm tim con thót hẳn lại :

- Ê ! Ai giỏi vocabulaire mách giùm hót là gì ?

Có người đáp :

- Chanter ! L'oiseau chante là chim hót.

- Người hót cơ !

- Ồ... Ồ... souffler ! Được không ? Mà ai hót, hót cái gì ?

- Cái gì rồi sẽ biết. Cả làng sẽ biết...

Con đứng sững người lại và quay mặt về phía người đang nói. Chị Thu Vân. A ! Đúng rồi ! Khi con đứng nói chuyện với soeur Juliette thì chị Thu Vân đi ngang qua. Trong ánh mắt của chị, thoáng một vẻ nghi ngờ. Bây giờ thì sự nghi ngờ ấy đã quá rõ rệt qua câu nói bóng bío của chị. Con thấy ngay rằng không thể yên lặng để chịu đựng một sự nhục nhã như thế. Không lưỡng lự,

con tiến lại phía chị và hỏi ngay :

- Chị Thu Vân, chắc chị không ám chỉ em đây chứ ?

Mắt Thu Vân thoáng một tia bối rối. Nhưng rồi chị ta trấn tĩnh được ngay và mím một nụ cười khinh bỉ :

- Ám chỉ cái gì ? Tôi đang học vocabulaire. Chị làm gì mà chị động lòng ?

- Em không làm gì cả. Nhưng em biết khi hỏi như thế tức là chị có ngụ ý. Em xin nói thẳng em đi gặp soeur Juliette và nói về chuyện chị Thu Cúc thật đấy.

Tất cả mọi người trong phòng vụt ồn lên trước điều phát giác bất ngờ đó. Nhất là mấy chị chủ chốt trong cái vụ thảo đơn xin đuổi Thu Cúc. Hình như họ cho ngay rằng việc làm đó đã phá hỏng công việc của họ. Một chị la lên :

- Đồ hót lẻo !

Nhưng con còn la to hơn :

- Ai hót lẻo ? Thế nào là hót lẻo ? Chị đã nghe thấy em nói với ma soeur Juliette những gì chưa ?

Chị Vân Anh, vâng chính chị Vân Anh cãi lại :

- Em không cần nghe cũng biết rằng tiết lộ công việc chung của mọi người là một điều xấu.

- Không có ai tiết lộ với ai cái gì cả. Việc của các chị, các chị cứ làm. Em không ký nhưng em xin thề là em cũng chẳng nói điều đó với ai.

Vân Anh dịu giọng lại, hỏi :

- Thế chị nói gì khi gặp riêng bà Juliette ?

- Em bào chữa cho Thu Cúc. Ma soeur hiểu lầm Thu Cúc, mọi người cũng vậy.

Một chị khác la lên :

Ma soeur không lầm. Không bao giờ ma soeur lầm lẫn cái gì cả.

Một người nữa tiếp theo :

- Câu chuyện rõ ràng như thế, chỉ có mơ ngủ mới có thể làm được.

Con nhún vai :

- Chúng mình khỏi cãi cọ. Bằng cớ là Thu Cúc sẽ lên gặp ma soeur để nói về chuyện đó. Và Thu Cúc sẽ xin lỗi ma soeur về sự đã làm ma soeur phiền lòng. Có phải

như thế không, chị Thu Cúc ?

Thu Cúc vẫn đu đưa hai chân trên thành giường, và Thu Cúc đáp lại bằng một giọng thản nhiên :

- Nếu bà ấy muốn !

Mọi người ồ lên, vẻ mặt rạng rỡ như vừa túm được cái chân lý đã xuất hiện bất ngờ. Về phần con, con cảm thấy như Thu Cúc đã dội một gáo nước lạnh vào mình. Con tiến lại phía Thu Cúc, nắm lấy tay nó và nói :

- Thu Cúc ! Không phải như thế. Nhất định Thu Cúc không bao giờ có ý nghĩ như thế. Tất cả là do cái tính bướng bỉnh của Thu Cúc mà ra phải không ?

Con hy vọng Thu Cúc sẽ biết điều hơn một chút nữa, ít ra là trong giây phút này. Đó là nghệ thuật sống trong một đám đông tập thể để không bị phiền nhiễu, xua đuổi, hay hận thù. Nhưng vẻ mặt ngạo nghễ của Thu Cúc vẫn còn đó. Và hình như Thu Cúc lại cố làm ra vẻ ngạo nghễ hơn. Nó nhìn quanh mọi người một lượt như thách đố. Rồi nó mỉm cười, nụ cười nửa như khinh bỉ, nửa như chua chát, nụ cười mà chỉ những người đồng cảnh ngộ như Cúc mới tạo được thành. Rồi Cúc nói :

- Cho đến chết thì tôi vẫn cho rằng tôi đã viết ra rất đúng ý nghĩ của tôi. Tình thương nhân loại, thiện chí...

có đây nhưng chỉ một phần nhỏ. Còn thì chỉ toàn một lũ a dua làm đom vậy !

Nói xong, Thu Cúc nhồm phắt dậy. Mắt nó đảo lên nhìn ngằn ấy khuôn mặt chưa tan vể vừa giận dữ, vừa ngỡ ngàng. Rồi chợt Thu Cúc chỉ về phía một người và hỏi :

- Chị Lan Anh, tại sao tuần vừa rồi chị không tới Viện Cô nhi ?

Mặt Lan Anh vụt đỏ bừng lên, chị ta đáp một cách khó nhọc và lúng túng :

- Chủ nhật tuần qua... Tôi... xem nào... tôi bận...

Thu Cúc nhếch một nụ cười. Ngón tay của nó lại hướng về một phía khác :

- Còn chị Thu Tâm, chị đã tới cô nhi viện được bao nhiêu lần ?

Thu Tâm giật bắn người lên như vừa dẫm chân phải con rắn. Mặt chị ta xám ngoét đi. Chị ta ấp úng điều gì không ai nghe rõ. Nhưng Thu Cúc không cần nghe câu trả lời. Ngón tay quái ác của nó đã chĩa thẳng về phía Đoan Trang và nó hỏi :

- Còn chị ? Trong một tuần, bao nhiêu lần chị nghĩ đến bọn trẻ mồ côi ? Bao nhiêu lần chị thấy rằng chị đã sung sướng hơn kẻ khác và phải làm một sự gì cho họ...

Đoan Trang chưa kịp nói năng gì thì tất cả mọi người đã nhất tề phản ứng lại cái trò đặt câu hỏi tai ác ấy. Có nhiều tiếng nhao nhao lên :

- Đẹp đi ! Chị Thu Cúc lấy quyền gì mà hạch người ta như hạch tội nhân vậy ?

Một người khác la to :

- Nếu như thế thì chúng tôi cũng hỏi chị xem chị đã đi Cô nhi viện bao nhiêu lần, chị nghĩ đến người xấu số bao nhiêu lần trong một ngày...

Cả bọn liền hùa theo :

- Phải đấy, bắt người khác trả lời được thì mình cũng phải trả lời được...

Thu Cúc điềm tĩnh nhìn mọi người rồi thản nhiên đáp:

- Đối với tôi, lũ trẻ mồ côi một đôi khi cũng đem lại cho tôi sự xúc động. Nhưng sự xúc động không đến nỗi phải diễn tả bằng những danh từ lớn lao như tình nhân loại, lòng yêu thương, sự thiện chí hay nhiệt thành. Tôi

đến với lũ mò côi không phải do lòng tôi bắt buộc tôi phải đến, hay như một thứ nhu cầu không có không được. Nhưng tôi đến là vì tôi thấy nó hay hay. Cũng như tôi đã vào rạp chớp bóng xem một phim hay hay vậy. Và cái hay đó sẽ có một ngày tôi chán. Khi đó tôi sẽ không bước chân trở lại nơi đó nữa. Có thể tôi là một đứa bất nhân, có thể tôi là một đứa ích kỷ, nhưng chắc chắn tôi không phải là đứa nói dối, a dua, hay làm ra vẻ ta đây đạo đức, thánh thiện.

Nói một hơi xong, Thu Cúc bỏ đi thẳng ra cửa phòng. Trong khi ấy, mọi người như bị rơi vào một sự ngỡ ngàng. Điều đó khiến chẳng ai lên tiếng tiếp theo và căn phòng bỗng trở nên yên tĩnh lạ thường. Chỉ có tiếng gót giày của Thu Cúc lóc cóc gõ trên nền đá hoa phẳng và lạnh. Lúc Thu Cúc vừa lách qua khỏi cánh cửa thì con vùng lên chạy theo. Hai đứa chúng con gặp nhau ở dưới mái hiên nhìn xuống sân cỏ. Thu Cúc nhảy tót lên thềm tường hành lang và ngồi bó gối nhìn ra phía bể phun nước. Có tiếng nước chảy róc rách trong đêm vắng. Trời tối đen. Gió hơi lạnh, nhưng con cảm thấy nóng nực. Những giây phút căng thẳng vừa qua khiến con mệt nhoài, mồ hôi thấm ướt cả chân tóc và lưng áo. Con tiến lại phía sau Thu Cúc, choàng tay lên vai nó một lúc rất lâu rồi mới cất tiếng :

- Có thể những câu nói đó là sự thật. Nhưng cái sự thật có giúp ích gì thêm cho ai đâu.

- Có chứ ! Cho những đứa a dua tịt ngòi đê chúng chưa bớt cái thói chỉ biết nhìn vào lỗi lầm của người khác mà không nghĩ gì đến lỗi mình.

- Nhưng đồng thời nó cũng làm nản lòng người khác trong các công việc từ thiện của họ. Ủ, thì cứ cho là họ làm việc thiện là một phương cách giải trí đi. Nhưng là cách giải trí tốt đẹp biết bao, đáng khuyến khích biết bao. Về mặt tinh thần, Cô nhi viện mà chúng mình đang hoạt động cải thiện rất nhiều. Chính họ đã đem đến cho các em nhỏ nguồn vui. Cho dù nguồn vui của họ là do sự giả tạo mà có. Nhưng bọn trẻ nhỏ đã thực tình sung sướng bằng nguồn vui ấy. Thế là đủ rồi.

- Nhưng rồi cái tốt đẹp ấy sẽ kéo dài trong bao lâu ?

- Ai mà có thể biết trước được ngày mai thế nào. Hãy cứ cố gắng trong hiện tại và cầu nguyện cho ngày mai.

- Thà nói như thế còn nghe được. Còn xuôi tai hơn là những luận điệu a dua của chúng nó.

Con mừng rỡ :

- Vậy ngày mai hãy đi gặp bà Juliette nhé ?

- Để làm gì ?

- Xin ăn năn những gì đáng tiếc đã xảy ra.

- Nhưng bà ấy có nghĩ như mình đâu. Bà ấy cho là tới phá hoại.

- Thì thế mới phải ăn năn.

- Phải ăn năn cả những điều mình không làm hay sao? Luật Chúa nào dạy mày vậy ?

- Lậy Chúa, con nhỏ này ăn nói lạ lùng không.

Thu Cúc bĩu môi :

- Lạ lùng cái gì ! Mỗi khi người ta nói thật, nói thẳng thì hay kêu là ăn nói lạ lùng, kỳ cục. Còn những đứa xoén xoét cái mồm, mở miệng ra nghe ngọt như đường thì đi đâu cũng được khen là nét na, khéo léo. Nếu có lạ thì lạ ở chỗ đó đó. Có phải như vậy không ?

- Chẳng bao giờ như vậy cả. Chúa đã dạy không được ăn gian, nói dối thì những lời nói thực phải được khuyến khích và tuyên dương chứ.

- Chẳng có ai u mê, và ngây thơ đến độ dưới cả cừ non như mày. Nhưng mà thôi, tao cũng chẳng tiêm nhiễm cho mày những ý nghĩ đó làm gì. Bây giờ mày

bảo tao phải làm những gì ?

- Hãy lên gặp ma soeur Juliette.

- Rồi sao nữa ?

- Xin bà tha thứ cho tất cả những gì đã xảy ra.

- Nhỡ bà ấy không chịu thì sao ?

- Không bao giờ bà không chịu cả. Các soeur rất hiền từ. Bao giờ các soeur cũng sẵn sàng tha thứ cho những kẻ biết sửa mình.

Cúc nhún vai :

- Xin lỗi thì tao xin lỗi. Chớ sửa thì tao không sửa. Tao có sai lầm gì trong vụ đó đâu mà sửa với chữa.

- Mà ươi ương ngạnh lạ. Không muốn sửa thì cứ nói như vậy cho êm đẹp.

Cúc reo lên :

- A ! Nếu vậy là chị dụ dỗ tôi ăn gian nói dối đó nhé !

Con bỗng đỏ bừng mặt lên, và cảm thấy xấu hổ thực sự trước câu nói đùa của Cúc. Con đáp ứng :

- Ồ... đâu có phải vậy... đâu có phải vậy... nghĩa là...

Cúc nắm chặt lấy bàn tay run rẩy của con và nói bằng giọng dịu dàng, âu yếm :

- Nói giỡn vậy thôi, chớ tao xin nghe lời mày hết. Tao nghe lời là vì mày, chỉ vì mày đó thôi. Còn các bà sơ, tao m' en fou !

12

Ngày 18 tháng 2

Thưa mẹ bề trên,

Câu chuyện đáng tiếc xảy ra về Thu Cúc đã được giải quyết một cách tương đối êm đẹp. Con chỉ dám dùng chữ tương đối thôi. Bởi vì Thu Cúc đã thực sự bày tỏ lòng thành khẩn hối lỗi của nó với ma soeur Juliette, tuy bà Julitette đã đích thân can thiệp với hội đồng kỷ luật nhà trường để lá đơn khiếu nại về hành động vô lễ của Cúc được xếp lại, và Thu Cúc chỉ bị phạt nhẹ có hai ngày ăn cơm với muối trắng, nhưng sự xung đột ngầm ngầm giữa Cúc và các bạn cùng lớp đã trở nên trầm trọng. Hầu như trong lớp không còn ai ngoài con ra, nói chuyện với Cúc. Họ đã giam Thu Cúc vào tám lưới của sự cô đơn. Trong giờ học, giờ ăn, giờ chơi, nếu không có con ở gần, thì Thu Cúc sống hoàn toàn với sự trầm lặng của nó. Thật là kinh sợ. Nếu ở địa vị con, con sẽ ngộp thở luôn trong bầu không khí nặng nề và khó khăn đó. Nhưng Thu Cúc vẫn hay cười. Cười một mình. Nụ cười mới chua chát khinh mạn làm sao. Có lẽ chính nhờ ở sự chua chát và khinh mạn ấy mà nó có thể kéo dài được quãng thời gian buồn nản ở trong nội trú đầy mâu thuẫn và chống đối này. Bây giờ Thu Cúc đã dành

tất cả thì giờ rồi rãi vào việc học hành một cách chăm chỉ hơn. Ngoài ra, Cúc để tâm hết sức vào ngành nhạc mà nó ôm mộng theo đuổi. Ma soeur Félicité dành cho Cúc mỗi tuần ba buổi chiều, mỗi buổi một giờ rưỡi để huấn luyện cho Cúc về xướng âm pháp. Một buổi tối khi con đến vấn an ma soeur Félicité, mẹ đỡ đầu của con đã nói :

- Cúc nó rất thông minh và có khiếu về âm nhạc. Nhưng không bao giờ nó trở thành một nhạc sĩ như mình mong muốn. Tâm hồn của nó phá phách, dồn nén, và nó sẽ không dùng âm nhạc để phụng sự Chúa đâu.

Con lo lắng hỏi :

- Thưa ma soeur, nhưng rồi nó vẫn được tiếp tục theo học nhạc chứ ?

Bà mỉm cười hiền hậu :

- Tất nhiên. Soeur không hẹp hòi gì mà không hướng dẫn thêm cho nó về kỹ thuật. Nhưng chắc chắn sau này nó chỉ trở thành một nhạc sĩ của những con người còn lạc lõng bơ vơ chưa tìm thấy nguồn an ủi trong ánh sáng của Chúa.

- Con sẽ khuyên nhủ nó dần dần...

- Hãy chỉ giữ vững niềm tin của con là soeur thấy đã giỏi lắm rồi. Bởi vì tiếng nhạc của nó sẽ vô cùng quyến rũ, thế giới suy tư của nó sẽ vô cùng gần gũi với đời sống mà con sẽ phải tiếp xúc sau này. Và cũng đừng nên trách nó làm gì, bởi vì chính soeur, soeur cũng phải vật lộn với những điều đó suốt bao nhiêu năm trời mới có được niềm tin vững chãi như ngày nay.

- Thừa ma soeur, những lời ma soeur nói làm con cảm thấy run sợ. Thực sự, lòng tin của con không vững chút nào. Nhiều khi quan sát hành động của Cúc, con thấy nó có lý vô cùng. Nhưng một tiếng nói cao siêu nào đó lại bắt con phải nghĩ rằng nó vô lý, nó lắm lẩn, nó còn mê muội. Vì thế con dễ bị sa vào sự xâu xé giữa hai sự kiện ấy và nó đã khiến cho con độ này không được sống yên ổn.

Bà Félicité vuốt khế mái tóc của con rồi mỉm cười hiền từ :

- Đó cũng là tâm trạng của soeur ngày xưa. Nhưng soeur có thể nói chắc với con một điều này, khi một bà mẹ thai nghén một đứa con, bà ta phải chịu nhiều nỗi đau đớn dần vật. Khi một nghệ sĩ sáng tạo một nghệ phẩm, hẳn ta phải thao thức, suy tư và vật lộn với nhiều tư tưởng vò xé trong đầu. Thì, khi con người muốn tạo cho mình một cuộc sống lý tưởng toàn mình dưới chân

Chúa toàn năng, con người ấy cũng phải trải qua những giai đoạn vò xé tương tự. Vậy thì hãy noi gương thánh Gabriétee Adolorota hiền tu. Trải qua một thời kỳ tuổi trẻ phóng túng, người vẫn giác ngộ để ngắm tượng Chúa thọ nạn mà khổ tu để rồi toàn mình. Nếu con biết gìn giữ niềm tin qua mọi sóng gió, thử thách, con sẽ cũng tìm thấy hạnh phúc chân thật.

Thưa mẹ bề trên,

Những lời khuyên bảo của soeur Félicité thật là quý giá đối với tâm hồn giao động của con lúc này, bởi sự sút giảm trông thấy số các chị tham gia vào công tác từ thiện mà chúng con đang thực hiện tại Viện Cô Nhi. Chủ nhật tuần này chỉ có ba chị hiện diện. Thu Cúc cũng không tới nữa. Nó nói :

- Không còn lý do gì để cầm chân tao với họ nữa cả. Hãy để cái mầm chia rẽ, phá hoại hồi thời này tách xa đám người thánh thiện đó. Nói như thế không có nghĩa là tao bỏ rơi mày đâu. Chẳng qua là mày đã có bạn đồng hành. Rất nhiều là khác. Cho nên tao chờ đến lúc nào mày cảm thấy cô đơn, không còn ai tiếp tay mày nữa, chừng đó Thu Cúc này sẽ trở lại. Ôi, cuộc đời còn dài, vội vã gì đâu. Nếu có cần chạy thi nhau để tới được chân Chúa của mày thì tao để cho họ chạy trước. Xấn xỏ chen lấn nhau làm gì, chỉ tổ vướng chân tui nó, rồi

cuối cùng nếu chẳng thấy Chúa đâu, chúng nó lại bảo tại tao thì tao làm sao gột hết tội để lên thiên đàng được.

Thế là với luận điệu đó, Thu Cúc rút lui thực sự. Nó để thì giờ rảnh rỗi chuồn đi chơi với Sơn, người mà lần đầu tiên, nó nhận làm tri kỷ. Sơn tốt nghiệp kịch nghệ rồi thất nghiệp, nói đúng hơn, thất nghiệp cái nghề mà Sơn vừa chấm dứt việc học tập. Ở Việt Nam bây giờ chưa có nghề đạo diễn. Thích thì học. Học rồi chẳng áp dụng được gì. Sơn quay ra đi làm cho một rạp chớp bóng lớn ở Thủ Đô. Đó là một chân vẽ quảng cáo. Nhìn vào bức họa cao năm sáu thước, dài mười mấy thước treo sừng sững ở cửa rạp, con mới thấy là Sơn có tài. Nét bút linh hoạt, bay bướm, biến được những mảng màu vô tri thành ra tiếng nói. Chỉ tiếc là tiếng nói đó bị giới hạn trong phạm vi quảng cáo của một cuốn phim nên ý nghĩa không được nhiều. Nhưng con tin rằng với tài năng ấy, với tâm hồn ấy, Sơn sẽ là một họa sĩ tài danh trong tương lai, khi mà hoàn cảnh cho phép anh ta được hoạt động tự do hơn.

Trong khi ấy, công việc của Viện Cô Nhi mỗi ngày một nhiều. Sĩ số trẻ mồ côi so với mấy tháng trước đã tăng gần gấp rưỡi. Mọi người bận bịu suốt ngày, không còn thì giờ trống để nghỉ ngơi. Chị Yến đã trở nên một kẻ nhả nhó thường trực và ông Bình thường xuyên là

nạn nhân của sự nhần nhó đó. Bây giờ, công việc của ông ta không còn thuần túy là một y tá phát thuốc nữa. Chị Yên bắt ông ủi đồ, pha sữa, thay tã lót, thậm chí có khi chị còn bắt ông phụ một tay để giặt đồ cho trẻ con nữa. Mà nào ông có được gì. Chung qui, vì chưa quen việc, làm ăn lóng ngóng, ông ta vẫn bị chị Yên la lối suốt ngày. Mỗi lần bị ức hiếp như vậy, ông chỉ nhe hàm răng ngựa ra cười rồi bắt chước cái nhần nhó trên khuôn mặt nhần nhó của chị Yên và chọc giận chị ấy thêm :

- La tôi thì béo thêm được mấy kí mà sao cứ la hoài vậy.

- Làm ăn như vậy, làm sao không la. Đầu óc ông đề đầu ? Nói một đằng, xăng một nẻo.

- Tui đề ở đó đó !

Chị Yên lườm :

- Đó là đầu ?

- Đó biết !

- Ai thềm biết làm gì.

- Thiệt hôn ?

- Thiệt chớ bộ !
- Thế thì thôi. Còn hỏi làm chi
- Nói thế chớ tôi biết thừa đi rồi.
- Đâu ? Nói thử coi ?

Chị Yến mỉm cười :

- Thì đề ý vào cô Bảy vẫn giao bánh mì tới đây chớ gì ?

Ông Bình cười hềnh hếch :

- Đúng quá ! Đúng quá ! Sao mà cô tinh đến thế được.

Chị Yến có vẻ tức :

- Thiệt hả ? Ông đề ý đến cô ấy đến thế kia à ?

- Chớ sao !

- Hừm !

- Cái gì «hừm» ?

- Cái gì mà chẳng được. Bộ khó chịu lắm sao ? Nếu ông khó chịu thì bỏ hết việc đi, tôi không thèm nhờ nữa.

Ông Bình giật mình :

- Ô hay giận hả ?

- Ai thềm giận cái mặt ông làm chi.

- Tôi xin lỗi.

- Xin lỗi cô Bầy đó !

- Trời ơi nói đùa một chút cho vui. Chớ tôi mà để ý tới cô Bầy thì tôi chết.

- Hay chưa ! Ông để ý tới ai thì mặc ông chớ. Can chi lại đi thề thốt với tôi.

Ông Bình vò đầu bứt tai :

- Khổ quá ! Khổ quá !...

- Ồ ! Bộ nói chuyện với tôi cực lắm hả. Thôi, mai một đừng nói gì nữa là hơn.

Ông Bình lên giọng triết lý :

- Khổ thì cũng có nhiều thứ khổ. Có thứ khổ không chịu được, cũng có thứ khổ dễ chịu, muốn khổ mãi, khổ hoài...

Chị Yến bật cười :

- Cái khổ nào lại là cái khổ dễ chịu, muốn khổ mãi, khổ hoài...

- Này nhé. Tình yêu có phải là một sự khổ không ?

Chị Yến hơi đỏ mặt :

- Ai mà biết được cái đồ quỷ đó.

Ông Bình mỉm cười :

- Ủ, thế lấy thí dụ khác vậy. Mình làm ở đây có khổ không ?

- Khổ chứ sao lại không.

- Có ai bắt mình phải chôn chân ở đây không ?

- Ai mà bắt được tui.

- Đó ! Đó ! Thế thì có phải là cô đã khổ, mà lại cứ muốn khổ mãi khổ hoài không ?

Chị Yến ngẩn ra một lát rồi nói :

- Mà điều đây là mình vì lũ nhỏ, chúng nó mồ côi.

- Thì đó cũng là một thứ tình yêu. Tình yêu đồng loại.

- Ông tán giỏi một cây !

Ông Bình phá lên cười. Ông nhìn thẳng vào mặt chị Yến làm chị ấy lúng túng. Mà hề cứ lúng túng một sự gì là chị lại nín lấy con để đánh trống lảng. Chị ấy nói to về phía con lúc ấy đang cho trẻ con ăn sữa ở góc phòng:

- Thế còn cô Hạnh ? Hạnh ơi ! Chừng nào cô chán cái trò chơi vớ vẩn này ?

Con mỉm cười :

- Em ấy à. Em thì không quan niệm đây là trò chơi, mà là bổn phận. Đã gọi là bổn phận thì không có quyền nói chán được.

Ông Bình reo lên :

- Hoan hô cô Hạnh ! Phải quan niệm như thế mới là đúng.

- À ! Thế ra anh em nhà ông về hòa với nhau để cạo tôi đó có phải không ? Còn tôi, tôi bảo là trò chơi đó.

Ông Bình thở dài :

- Ôi ! Với những người ương ngạnh như cô thì nói gì mà chẳng được. Điều cần thiết là cô vẫn làm. Làm hơn ai hết.

- Không khiến ai nịnh.

- Tôi mà nịnh ?

- Nói như thế có phải là một cách nịnh không Hạnh ?

Con trả lời :

- Ông Bình thì vẫn là người khéo léo xưa nay...

Chị Yến bật lên cười :

- Thấy chưa ! «Cô giáo» đã nói thì nói văn hoa. Cô ấy dùng tiếng «khéo léo» là để ám chỉ cái thói xấu của ông đó.

Ông Bình trả lời :

- Tôi thiết nghĩ con người ta có nhiều thói xấu. Có những thói xấu nên bỏ, mà cũng có thói xấu đáng yêu nên giữ. Ca tụng một người đàn bà là một thói xấu đáng yêu nên giữ lắm chứ.

Chị Yến ngúng nguẩy :

- Thôi đi, ông lại sắp sửa tán hươu tán vượn bây giờ đó. Xuống coi giùm tôi xem mấy chị làm phiên chót đã tới chưa để tôi còn nhờ ít việc đây.

Ông bình vừa lúi thủi đi ra, vừa phân bua một mình :

- Má nhỏ tôi đó ! Má nhỏ sai tôi ngày !...

Thưa mẹ bề trên,

Những mâu thuẫn thoại đàm dẫn giữa hai người cứ kéo dài như vậy suốt ngày, cũng khiến cho thời giờ qua mau hơn và bớt đi được nhiều nặng nhọc. Nhưng việc nặng nhọc nhất theo ý con vẫn là việc thúc đẩy bé Thục tiến triển thêm về sự biểu lộ tình cảm bằng ngôn ngữ và cử chỉ. Bây giờ, Thục đã tiến bộ hơn trước rất nhiều. Nhất là ở tia nhìn của nó. Nhìn vào mắt Thục, con đã biết được Thục vui hay buồn, thích thú hay giận dỗi, và đặc biệt nhất là nó đã biết đòi hỏi cái này, cái kia. Thật trái với ngày trước, không bao giờ Thục tỏ ý muốn một điều gì cả, suốt ngày vẻ mặt nó lúc nào cũng rầu rầu, mắt nhìn lơ đãng chẳng chớp, con ruồi đậu trên mép cũng không buồn xua đuổi, trông nó không khác gì một đứa trẻ đã bị quỷ dữ đoạt mất linh hồn. Nếu mẹ được chứng kiến khuôn mặt của nó bây giờ chắc mẹ cũng sẽ hài lòng về công trình của chúng con đã hứa để vì mẹ mà thực hiện. Nước da của Thục trắng và hồng hào. Cặp mắt của nó đen láy, một đôi khi sáng lên cái ánh sáng của một vẻ thông minh bắt đầu chớm nở trong tâm hồn phẳng lặng của nó. Những lúc Thục vui sướng vẻ mặt của nó trở nên rạng rỡ hơn, riềm mi mở thật lớn không

chớp, hai làn môi mấp máy như muốn phát biểu tiếng nói đầu tiên của mình. Nhưng Thục chưa nói được. Lâu lâu nó mới chỉ cất được những tiếng u ơ. Con cũng ít được thấy Thục cười, dù chỉ là một nụ cười nhếch mép. Niềm vui của nó một đôi khi chỉ biểu lộ qua ánh mắt. Nhưng kể như vậy cũng đã là tiến bộ rất nhiều sau những tuần lễ cố gắng của chúng con. Nhớ lại ngày đầu tiên gặp nó, con chỉ thấy Thục là một đứa trẻ không hồn, vô cảm giác, hờ hững với tất cả mọi sự việc chung quanh. Dầu sao, chúng con sẽ còn cố gắng thật nhiều nữa, để vun trồng lấy một bông hoa, một bông hoa quý báu nhất trong tất cả mọi bông hoa trên đời mà con đã được gặp. Bông hoa sẽ chào đón một tâm hồn bé bỏng đi vào một thế giới khác, ở đó không còn có mặc cảm, không còn có sợ sệt, rụt rè, đau khổ hay thiếu thốn.

Thưa mẹ bề trên, bông hoa quý báu ấy chính là nụ cười hồn nhiên trên đôi môi bé bỏng của Thục vậy.

13

Ngày 28-12

Thưa mẹ bề trên,

Con vô cùng hân hoan và sung sướng khi nhận được lá thư do chính tay mẹ viết gửi cho con nhân dịp lễ giáng sinh vừa qua. Con không thể diễn tả được sự xúc động đã dâng trong lòng con đến như thế nào, nhưng con đã nhỏ những giọt lệ sung sướng và cảm động trên những hàng chữ thân yêu của mẹ, trên những lời huấn từ êm ái và khả kính mà mẹ bề trên đã ban cho con một mùa giáng sinh đầy đủ nhất, ý nghĩa nhất trong cuộc sống mờ côi của con từ trước đến nay. Con đã đem chia sẻ vinh dự này với ma soeur Félicité. Ma soeur cũng sung sướng, cảm động và nói với con :

- Đây là phần thưởng cao quý nhất và xứng đáng nhất mà mẹ bề trên đã dành cho những cố gắng của con. Ta chia vui với con về điều đó và mong con cố gắng hơn nữa để khỏi phụ lòng tin yêu và sự săn sóc đặc biệt của Người vì chỉ riêng con mới được cái vinh dự ấy mà thôi.

Trong cái tâm trạng vô cùng vui sướng ấy, con đã trải qua những ngày nghỉ lễ thật là tuyệt diệu. Đêm giáng sinh con cùng chị Yên và ông Bình đi lễ nhà thờ. Con

định xin phép chị Yến cho cả em Thục cùng đi nữa. Nhưng nghĩ lại, làm như thế sẽ có vẻ bất công đối với những đứa cùng cảnh ngộ như Thục nên con chỉ ở chơi với Thục và toàn thể chúng nó đến hơn mười giờ mới ra đi. Nhà thờ quá đông, chen chân không được, nên loanh quanh một hồi lâu thì con lạc mất hai người. Con không lấy làm tiếc gì về điều đó lắm. Sự hiện diện của con trong những phút đầu đã đầy đủ để cho họ bớt ngượng ngập. Về sau, nhiều khi con có cảm giác thừa thãi trong thế giới thương yêu của họ.

Chính vì thế mà sự đi lạc lối lại là một điều hay, giải thoát sự trói buộc cho con và cho họ. Con đã nhìn lên những ngọn đèn ngói sao sáng chói trên nóc nhà thờ để cầu nguyện cho hạnh phúc của hai người. Lòng con sung sướng, tràn ngập niềm vui, như niềm vui của họ chính là của con vậy.

Sau đó, do một sự tình cờ con bắt gặp Thu Cúc và anh Sơn trên một đường phố đông người. Thu Cúc mừng quá và con bé la lối như người hét lên. Chúng con ôm chầm lấy nhau như thể đã xa nhau hàng đời. Từ đó Cúc không cho con rời ra nữa. Cúc giới thiệu anh Sơn với con như là người yêu của nó. Mặt Thu Cúc rạng rỡ hẳn lên, và sắc đẹp của Cúc như càng thêm lộng lẫy. Còn anh Sơn thì chỉ mỉm cười. Nụ cười hiền từ, dễ dãi của

một người đầy vẻ phóng khoáng và rộng lượng. Họ có vẻ đẹp đôi. Có lẽ chỉ những nghệ sĩ kiểu như Sơn mới phù hợp với bản tính sôi nổi, thẳng thắn, nhiều khi cay chua đến ngiệt ngã của Thu Cúc, điều mà ít người có thể chịu đựng nổi. Anh Sơn mời chúng con vào uống nước ở một tiệm kem rồi cả ba người kéo nhau ra ngồi trên kè đá ngoài bờ sông. Thu Cúc ném những hòn sỏi nhỏ xuống mặt nước êm đềm rồi nhìn sang vùng ánh sáng bên kia bờ mà thở lộ dự tính tương lai của hai người. Anh Sơn sẽ sửa soạn những họa phẩm sáng tác của anh cho một phòng triển lãm chung với hai người bạn trẻ. Vừa là đạo diễn, vừa là họa sĩ, hai điều đó không có gì là tham lam và chống đối nhau cả, Thu Cúc nói thế, và cô bé hy vọng Sơn có thể làm được nhiều hơn là tự anh ta xét đoán, nếu có sự khuyến khích khôn ngoan của Cúc. Những lời nhiệt thành của Cúc (Cúc làm như những phòng triển lãm của anh đã khai mạc và thành công ồn ào như giọng ồn ào của nó rồi) đã khiến cho anh Sơn bồi hồi một cách ngượng ngịu. Anh phải hăm bót cái đà nhiệt thành của người yêu lại.

- Đây là trí tưởng tượng phong phú của Cúc, cô Hạnh đừng có quá tin. Nếu thành công nào cũng quá dễ dàng như thế thì cuộc đời này đã có vô số những thiên tài.

Cúc cãi lại :

- Nhưng anh là một thiên tài, hay ít nhất đối với em, anh là một thiên tài.

Rồi Cúc phân bua :

- Hạnh thử nghĩ mà xem, gặp nhau vừa đúng hai tuần, anh ấy đã vẽ lại hình Cúc trên một bức tranh sơn dầu tuyệt tác.

Sơn cãi :

- Nhưng đó là sự thúc đẩy của... tình yêu. Anh không thể vẽ được người nào khác như thế nữa.

Cúc mỉm cười :

- Thế thì từ nay tình yêu sẽ thúc đẩy anh thật nhiều. Anh không có quyền lựa chọn tự do cho mình nữa. Anh đã chui vào rọ của tình yêu rồi.

Sơn ngượng ngịu đánh trống lảng :

- Thế còn cô Hạnh ? Cô có ước vọng sẽ làm gì không?

Rồi Sơn chỉ lên bầu trời :

- Kia kìa ! Có một vì sao sáng nhất ở trên cột buồm cao nhất kìa. Tôi xin dành vì sao ấy cho sự ước nguyện

của cô.

Thu Cúc cãi lại :

- Đã ước thì phải chờ sao đổi ngôi mới ăn thua chớ.

Sơn mỉm cười :

- Chẳng cần. Cứ tìm một vì sao sáng nhất mà ước, thì cái điều ước đó sẽ chói lọi như thế, không thua. Nào, cô Hạnh, sau này cô muốn trở nên cái gì ?

Con cảm động thực sự và áp hai tay lên ngực như nén sự hồi hộp của mình. Rồi con nói như mơ :

- Hạnh ước sẽ viết được thật hay để thành một nhà văn in được sách của mình.

Sơn cười :

- Đã thành nhà văn thì tất nhiên là in được tác phẩm rồi. Mà cái đó thì cô chẳng cần ước cũng sẽ thành sự thực. Bởi vì nghe Cúc nói, cô viết văn rất hay lại có một tâm hồn rất phong phú.

- Cúc nói giỡn vậy thôi chứ chưa bao giờ tôi nghĩ là tôi viết văn cả. Bởi vì viết văn chắc phải khác ghê lắm. Tôi mới tập làm văn thôi.

- Như thế nào là tập làm văn ?

- Nghĩa là... nghĩa là viết bậy bạ, gắp gì viết đó, nghĩ gì thì tả ra thế đó.

-Ồ ! Như thế là cô đã nắm được cái bí quyết thành nhà văn rồi. Bởi vì một nhà văn có tài không bao giờ nghĩ là họ đang viết văn cả. Họ rất thành thật. Họ chỉ diễn tả những cảm nghĩ thành thực của họ. Cái thể hệ của loại văn bay bướm, vẽ vờ hoa lá đã qua rồi.

Cúc xen vào :

- Nếu nói như anh Sơn thì em viết văn cũng được. Nghĩ gì viết nấy. Như thể bây giờ em đang đói thì em viết ra là em đang đói. Rồi em muốn đi ăn mì, em sẽ viết ra là em muốn đi ăn mì...

Sơn mỉm cười :

- Đúng ! Đó là phần hình thức diễn tả của tác phẩm. Hình thức chuyên chở nội dung từ người viết đến người đọc. Viết càng dễ hiểu bao nhiêu, người đọc càng dễ thâm nhận bấy nhiêu.

Cúc hỏi :

- Thế còn nội dung ?

- À ! Đó là một vấn đề trọng đại. Nếu cô chỉ nói toàn chuyện dối, muốn đi ăn mì thì tác phẩm của cô sẽ chẳng có gì cần phải chuyên chở tới người đọc cả. Ít ra là cô phải suy tư, và rồi cô lại thấy cần gửi gắm sự suy tư của cô vào tác phẩm để chuyển tới người đọc, chừng đó cô hãy nên cầm bút...

Thu Cúc bí câu trả lời nên kêu lên :

- Anh nói như Thánh Thán. Làm như anh đã là văn sĩ trứ danh đại tài rồi...

Sơn đáp :

- Ở những bộ môn nghệ thuật thì kỳ cục lắm. Thường thường người ta nói được mà làm không được. Bởi thế mới có những nhà phê bình. Người phê bình tranh có cần phải vẽ được tranh đâu.

Cúc reo lên :

- Như vậy về sau em làm nhà phê bình sướng hơn, chẳng cần phải làm gì mà tha hồ nói...

Sơn cũng lên đầu người yêu một cái :

- Cô tưởng nói mà dễ à. Nói đúng thì được chớ nói sai thì người ta gõ lên đầu cho.

Thu Cúc nũng nịu :

- Nếu như vậy thì anh bảo em sẽ làm gì ?

Sơn nhìn Cúc âu yếm :

- Sois-belle êt tais-toi !

Cúc kêu lên :

- Anh đừng có tưởng ! Em sẽ không gả tở như nhân vật mà Mylène Démongeot diễn tả trong cái phim đó đâu.

Sơn mỉm cười :

- Nói đùa vậy thôi. Chứ anh thì vẫn thích nghe Cúc hát. Nhất là bài «Giấc mơ hồi hương» của Vũ Thành.

Thu Cúc nhìn anh mỉm cười thân yêu rồi cất giọng hát nho nhỏ. Âm thanh nhẹ nhàng tan vào không gian yên tĩnh gây nên một nỗi băng khuâng, man mác. Trong tiếng hát dịu dặt đó, mỗi người theo đuổi một ý nghĩ riêng tư. Anh Sơn trở nên xa vắng. Thu Cúc như đắm đuối trong tình yêu thương trọn vẹn. Riêng lòng con, một nỗi xúc động nhẹ nhàng làm xao xuyến trong lòng. Tâm hồn của con như mở rộng đón nhận những ý nghĩ thanh cao. Lòng con bỗng dâng lên một niềm háo hức. Sự háo hức như thúc đẩy con, đem lại cho con một

nguồn cảm hứng dạt dào như khuyến khích con đi vào lãnh vực của nghệ thuật. Ôi ! Ước vọng của con thật là lớn lao trong khi tâm hồn con thật nhỏ bé. Con bỗng cảm thấy một nỗi e dè có pha lẫn một chút run sợ. Con sẽ ra sao trong cuộc phiêu lưu táo bạo này ? Nhưng điều chắc chắn mà con cảm thấy được, là hình như con không trốn thoát khỏi được cái ma lực thu hút vào thế giới của những người sáng tạo. Con vừa cảm thấy rất xa họ mà lại vừa rất gần gũi với họ. Trong bàn tay run rẩy của con đang hiện lên một cuốn sách còn thơm mùi mực mới. Cuốn sách do chính con viết ra được từng hàng, từng chữ, bằng những giờ phút bận khoăn, khắc khoải dưới ánh đèn vàng ủa trong đêm khuya. Những hàng chữ sẽ hiện ra với những nét mực lóng lánh, tuy rất vô tri mà lại chứa đầy những suy nghĩ, những cảm giác mà không thời gian ào xóa mờ cho được.

Thưa mẹ bề trên,

Như thế là trong cái giây phút cảm động đó nguyện vọng mơ hồ ngày trước của con bây giờ đã thực sự thành hình. Con không còn nghi ngờ gì nữa. Con đã quyết định chọn lấy con đường đi của mình như một lời tự nguyện long trọng và cương quyết. Con sẽ viết thật nhiều, rất có thể con sẽ chẳng làm nên được điều gì, nhưng hầu như con đã nhận diện được cái nghiệp đó

đang bắt đầu ám ảnh tâm hồn của con. Trong nhật ký ngày hôm đó, con đã ghi lại đầy đủ những câu chuyện giữa ba người : con, Thu Cúc và anh Sơn. Con cũng ghi lại những cảm xúc xao xuyến của mình trong dự định về tương lai, và con tự gán cho mình một lời hứa : «Đó là sẽ cố gắng thường xuyên để sẽ trở thành một văn sĩ!»

Thưa mẹ,

Cuộc đi chơi đêm Noel của chúng con chấm dứt vào lúc gần nửa khuya. Thu Cúc và anh Sơn đưa con về đến tận cổng trường. Khi chia tay với họ, con còn đứng dưới lùm cây nhìn theo mãi bóng hai người sóng đôi đi trên đường phố vắng. Con duyệt lại trong ý nghĩ tất cả những gì đã xảy ra vào buổi tối hôm ấy. Thu Cúc có vẻ đã sống trọn vẹn với những cảm nghĩ thành thực của mình. Nó có vẻ tự tin và hăng hái nhìn về tương lai một cách can đảm. Tuyệt nhiên Cúc không dả động gì đến vai trò của gia đình trong những dự tính của nó. Đã biết qua hoàn cảnh gia đình của Cúc, con không lấy điều đó làm lạ. Không sớm thì muộn, Cúc sẽ phải quyết định lấy cho cuộc đời của mình. Điều cần là nó phải biết can đảm và giảm bớt đến tối thiểu những mơ mộng. Những sự đó có thể Cúc đã thừa biết và Cúc đã làm như thế. Đạo này, trong lớp học, Cúc tỏ ra chăm chỉ hơn, đến nỗi ma soeur Juliette phải ngạc nhiên. Có lẽ bà tự hỏi không

hiếu có phải vì muốn chuộc những lỗi lầm đã qua mà Cúc tỏ ra cố gắng vượt bậc trong các môn dạy của bà không. Trong cột ghi nhận xét của professeur principal vào dịp cuối tháng này Cúc được ghi một chữ đầy khích lệ : des progressions. Nhưng sự tiến bộ đáng kể nhất mà Thu Cúc gặt hái được vẫn là những giờ học nhạc với ma soeur Félicité. Trái với những năm thụ huấn chặt vật của con mà phần nhiều con chỉ bắt gặp những vẻ bất bình thoáng qua trên vầng trán phẳng của bà như một làn mây u tối. Còn Thu Cúc, luôn luôn được bà ban cho những nụ cười thoải mái, mãn nguyện. Chính vì thế mà bà trở nên tận tụy hơn đối với Thu Cúc, nhiều khi giờ học mãi miết kéo dài gấp hai, gấp ba. Thời gian như không còn nghĩa lý gì trước những âm thanh thánh thót vọng qua cửa sổ lướt đi trên những khóm lá lay động nhẹ nhàng và tan biến vào không gian vô tận. Trong thế giới của âm nhạc, khuôn mặt Thu Cúc trở nên dịu dàng, những vẻ chống đối, chua chát biến đi trên nụ cười, trong ánh mắt. Con bỗng cảm thấy Thu Cúc dễ thương vô cùng. Ở đây rất nhiều người ghét nó, nhưng thực sự, bản chất của nó lại rất ngay thẳng. Nó chỉ có một tội, đó là sống thực với mình, với người. Mà chỉ một tội ấy thôi, cũng khó mà được chấp nhận ở trong cái tập thể khuôn phép luật lệ, và triệt để tôn trọng hình thức này. Nghĩ cho cùng, một thái độ sống như thế can đảm

nhưng chẳng khôn ngoan. Có thể, Thu Cúc sẽ trở thành người lừa hành cô độc đi trong dòng đời giả dối này. Thu Cúc cũng biết như vậy nhưng nó tin rằng ít nhất trong đám đông ồn ào ở chung quanh cuộn cuộn chảy qua từng ngày, từng giờ, nó cũng sẽ gặp được một tri kỷ, và chỉ cần một mà thôi. Và trong thái độ sống bớt hẳn học, hận thù, biết lo lắng về tương lai từ ngày quen biết anh Sơn, con tin là Thu Cúc đã gặp được tri kỷ của nó rồi. Bây giờ con chỉ cầu xin cho Cúc được toại nguyện trong những dự tính tương lai của nó. Và con càng cảm thấy cái ý nghĩa sâu xa trong lời huấn từ mà mẹ bề trên đã ban cho con trong thư vừa qua. Đó là hạnh phúc của con người thật ra không phải tìm kiếm ở đâu xa xôi. Hãy tìm kiếm nó ở trong tầm tay với của mỗi người. Cũng như dưới ánh sáng của lòng nhân từ và yêu thương của mẹ, con đã cảm thấy hoàn toàn sung sướng trong những trách vụ nhỏ bé của con ở nhà trường, ở Cô Nhi Viện. Đó là hạnh phúc đơn giản nhưng chân thực. Đó là nghĩa sống trong cuộc đời.

HẠNH

14

Ngày 16 tháng 1
Thưa mẹ bề trên,

Trong những ngày vừa qua, con suy nghĩ rất nhiều đến cái quan niệm cầm bút mà anh Sơn đã nói hôm nào. «Ít ra là cô phải suy tư và cô lại thấy cần gửi gắm sự suy tư của cô vào tác phẩm để chuyển tới người đọc. Chừng đó cô hãy nên cầm bút». Vấn đề quả thật trong đại và hết sức lớn lao. Suy tư hay suy nghĩ (chắc là cũng vậy) thì con suy nghĩ rất nhiều. Nhưng với cái đầu óc nhỏ bé tí teo này đâu có vấn đề gì đáng để chuyển tới người đọc. Ý nghĩ này khiến con trở nên lo sợ và chán nản. Nhờ thư viện ở nhà trường, con cố gắng đọc và tìm hiểu tác phẩm của một số nhà văn đương thời. Nhưng tác phẩm mà con thích thú nhất vẫn là tập nhật ký của Anne Frank, cô bé Do Thái 13 tuổi cư ngụ tại Thủ Đô nước Hòa Lan trong thời kỳ bị quân Đức chiếm đóng. Số phận của Anne hẩm hiu hơn bất cứ cô gái nào khác. Ròng rã hai mươi lăm tháng trời sống trong nhà trú ẩn, chống trả với những nỗi lo sợ, kinh hoàng và cô đơn, lòng can đảm của cô thật là phi thường. Và chính trong hoàn cảnh bi đát này, Anne đã giải tỏa nỗi cô đơn của mình bằng những lời tâm sự thủ thỉ triền miên với

một nhân vật tưởng tượng, chị Kitty. Có thể có những sự kiên nhẫn như vậy được sao ? Thật khó mà tưởng tượng nổi, phải không thưa mẹ. Và chính nhờ Anne, con đã học được một bài học bền bỉ, nhất là ở vào tuổi mau chán, dễ nản như con hiện tại. Đó là một bài học vô cùng cần thiết, như một động cơ chính yếu chi phối tất cả những dự tính về tương lai. Không thể có một hoạt động nào đạt được thành công nếu không có lòng kiên nhẫn. Sự kiên nhẫn chiến thắng được những chán nản, buồn rầu, khi ta mệt mỏi hay thất bại. Những thiên tài trên thế giới phần lớn đã chẳng thoát thai từ những tháng năm dài kiên nhẫn đó sao. Ý nghĩ này lại khiến con hăm hở trở lại với những sự nồng nhiệt ban đầu.

Thưa mẹ,

Con bắt đầu khai bút viết một câu chuyện đầu tiên mở đầu cho ước vọng trở thành văn sĩ của con. Câu chuyện này sở dĩ có được là do kết quả của một chuyến con cùng đi với dì Sáu về dưới nhà xứ. Ở đây, trong khi dì Sáu đi tiếp xúc với mấy người liên hệ về việc cung cấp rau cho nhà trường thì con được thông thả vào thăm khu định cư của những người tị nạn. Họ là những nạn nhân của chiến cuộc. Tất cả đều mang một vẻ hiền lành, chất phác. Chắc chắn không có một ước vọng nào khác hơn là mong được sống yên lành qua những nét

mặt cần cù, và nhẫn nại ấy. Bây giờ họ đã mất tất cả sản nghiệp và bắt đầu lại từ số không. Điểm đặc biệt là hầu như tất cả mọi người đều giấu kín trong lòng vẻ phần uất hay căm hờn. Họ chỉ chịu đựng. Sự chịu đựng xen lẫn vẻ khiếp sợ, hãi hùng như vừa trải qua một thời gian khủng khiếp nhất trong cuộc đời. Trong một dãy lều tạm trú, có đến hai phần ba là chít trên đầu một vành khăn tang. Điều này khiến cho sự đau khổ của họ càng như sâu đậm thêm, và người ta không còn biết dùng những tiếng nào để mô tả hết được nỗi nhọc nhằn mà họ phải gánh chịu. Ở ngay túp lá đầu tiên có một bà mẹ trẻ tuổi đang sẵn sóc việc ăn uống cho hai đứa con của bà. Đứa bé nhất độ lên hai thì được bón cho ăn bằng một khoanh khoai luộc rừ đã nghiền nát thành bột. Đứa lớn hơn độ lên năm phải gặm lấy củ khoai của mình. Trong cái rổ to bằng vừa đúng hai bàn tay, chỉ còn những mảnh vỏ khoai nóng hổi vừa được bóc ra và còn đang bốc khói. Bàn tay xanh xao của bà mẹ đã nhặt lên một cách chăm chỉ và nhai không sót một mảnh nào. Có tiếng reo hò của lũ trẻ ở rạch nước đằng xa làm đứa lớn toan cất chân chạy. Nhưng mẹ nó đã giữ ngay được nó lại và nói rất ôn tồn :

- Ăn hết khoai rồi hãy đi chơi. Đem ra ngoài tụi nó ăn đồ hết. Củ khoai này là cả bữa trưa đấy. Trưa đói đừng kêu.

Đứa bé dừng lại và ngồi xuống nệm cỏ găm nhăm nốt củ khoai. Thật khó mà tưởng tượng được củ khoai nhỏ bé này có thể làm đầy đến bao nhiêu phần dạ dày của nó và làm cho nó no bụng được trong bao lâu. Nhưng điều chắc chắn là nó sẽ phải chịu đựng từ bây giờ cho đến chiều tối, nghĩa là từ lúc ánh nắng buổi sáng chưa lên khỏi những rặng dừa nước mọc ở bờ rạch tương đối thấp. Cũng lại khó mà tưởng tượng được cô bé lên năm này sẽ phải vật lộn thế nào với những cơn đói sẽ hành hạ nó trong khoảng thời gian đằng đẳng kia. Củ khoai này bây giờ đang nóng hổi, và thực sự đang chui vào cái miệng xinh xắn đó một cách ngon lành. Nhưng đến trưa, sau một giấc ngủ chắc chắn nó sẽ không còn dấu vết nào ngay ở trong trí nhớ non nớt của cô bé nữa và như thế cô bé sẽ thấy là mình đã phải trải qua luôn một ngày nhịn đói.

Thưa mẹ bề trên, những ý tưởng miên man đó cứ ám ảnh con suốt từ lúc được chứng kiến mẫu hoạt cảnh xót xa và sống thực đó. Và con thấy nếu đem được những ý tưởng này vào một tác phẩm để gửi đến người đọc nhất là các bạn trẻ đầy đủ sung túc hơn, thì cũng là một việc nên làm. Công việc này đến đây chẳng còn mấy khó khăn. Con chỉ còn viết lại đầy đủ những điều đã thấy, đã nghe và đã suy nghĩ chung quanh củ khoai nhỏ bé đó. Và sau nhiều giờ cặm cụi, con đã hoàn thành một

truyện ngắn đầu tiên với nhan đề : «Hỏi thăm bé, củ khoai có còn trong trí nhớ ?»

Thưa mẹ, thực sự, sau khi chép lại bản nháp đến dòng chữ cuối cùng, con cảm thấy vô cùng mắc cỡ ngay cả với chính mình. Con không dám đọc lại một lần thứ hai và đem giấu biến xuống tận đáy ngăn tủ quần áo rồi khóa lại thật chặt. Ấy vậy mà, quanh quẩn ở đâu đây, trên đình màn, dưới sàn đá, trong kẹt cửa, đâu đâu con cũng thấy như có những cặp mắt của độc giả nhìn mình riều cọt xen lẫn với những nụ cười chế nhạo. Chao ôi, thì ra làm văn sĩ còn phải có một cái can đảm lớn lao nữa, đó là đem trình tất cả những gì mà mình đã viết cặm cùi trong đêm khuya. Cái can đảm này, con chưa tập luyện được. Chính vì thế mà suốt ngày hôm sau con vẫn còn đỏ mặt với chính mình mỗi khi nghĩ đến tác phẩm đầu tay đã viết.

15

Ngày 24 tháng 2

Thưa mẹ bề trên,

Con xin kể tiếp về số phận tác phẩm mà con đã sáng tác lần đầu. Đáng lẽ ra thì nó vẫn nằm yên trong kệ tủ và hầu như sẽ chẳng còn dịp nào để con nhắc nhở đến nó nữa. Nhưng hồi cuối tháng trước ma soeur Juliette lại ra một đầu đề cho bài luận quốc văn trong tháng. Đó là «Hãy kể lại một chuyện cảm động nhất mà chị đã trải qua». Đề tài tương đối dễ, nhưng không hiểu vì một lý do nào thúc đẩy, con lại có ý nghĩ đem tác phẩm «Hỏi thăm bé, củ khoai có còn trong trí nhớ?» ra thay thế cho bài luận của mình. Sau khi nộp bài, lòng con vừa lo âu vừa hồi hộp. Suốt hai tuần lễ sau đó, con sống trong thấp thỏm đợi chờ. Đến hôm vừa qua, thì ma soeur đã trả lại bài cho cả lớp.

Chị Diễm Hương đứng thứ nhất với câu chuyện kể một bà mẹ lăn mình vào đám cháy cứu mấy đứa con. Chị Thu Dung thứ nhì với câu chuyện một cô bé cởi áo ấm của mình đắp cho bà lão ăn mày trong gió rét mùa đông. Rồi đến chị Mai Lan tả vợ bác lái đò hy sinh chịu chết đuối để chồng mình ở lại nuôi con (truyện này

giống tác phẩm Anh phải sống của Khái Hưng), rồi đến Mỹ Ái kể chuyện một con gà mái đánh nhau với quạ đến chết để bảo vệ đàn con của mình v.v... Mỗi lần một câu chuyện được đọc lên mọi người trong lớp trầm trồ khen ngợi khiến các tác giả sung sướng đến đỏ mặt. Chỉ có Thu Cúc là nhân khi lộn xộn luôn xuống gầm bàn một tấm giấy trắng ghi những lời phụ đề tình quái và con cũng trả lời lại theo lối như thế. Sau đây là những phân đối thoại của chúng con :

- Phải đét vào đít tội này mấy roi về tội nói dóc, Hạnh ạ !

- Có thể xảy ra lắm đấy chứ !

- Làm thế nào tội nó chứng kiến được cái cảnh dâm dớ giữa sông ? Con bé nào có can đảm cởi manteau laine đắp cho kẻ ăn mày ?

- Thì «nằm nuận» mà !

- Sao mãi không đến tên Hồ thị Mệt ?

- Chắc là đội sổ.

- Bà này lẫn cấn rồi, không biết «cậu» là dame écrivain sao ?

- Thôi đốt bỏ đi.

- Giấu ai chứ giấu con Cúc này sao được. Chuyện «Củ Khoai» của cậu cả làng đọc hết rồi.

- Ý trời đất ơi ! Ai ? Bao giờ ?

- Tôi với anh Sơn. Ở trong ngăn kéo quần áo của bò và từ đầu tháng kia «lận».

- Thôi, thế là mi giết ta rồi !

- Anh Sơn khen ngợi hết lời còn muốn cái gì nữa.

Thưa mẹ, mẫu đôi thoại đến đây bị cắt đứt vì ma soeur đọc đến tên con :

- Hồ thị Hạnh ! Sao kỳ này chị xuống thang dữ dội thế. Bài viết chẳng có một ý nghĩa luân lý gì hết cả. Thiếu gì đề tài cảm động mà chị lại chọn một củ khoai tầm thường, phần ngụ ý lại mờ nhạt. Bà mẹ có phải nhịn đói cho con ăn không ? Không rõ ! Bà mẹ bắt con ăn hết khoai rồi mới cho ra chơi với bạn bè như thế có phải ích kỷ, thiếu lòng nhân ái, vị tha không ? Có thể như vậy lắm. L'absence de la moralité, 04 sur vingt !

Phải khó nhọc lắm con mới thu hết can đảm lách qua mấy dãy bàn để lên nhận bài của mình. Lòng con cay đắng và xấu hổ như một kẻ chiến bại. Tuy vậy, con vẫn phải cố giữ trên môi một nụ cười. Thật là thảm hại

làm sao ! Nụ cười càng tươi tắn bao nhiêu con càng thấy mình dơ dáy bấy nhiêu. L'absence de la moralité. Không còn một lời phê nào nghiêm khắc hơn nữa. Có lẽ đây sẽ là một bài học sâu xa và đích đáng cho mộng tưởng ngông cuồng của con. Thôi ! Hãy trở về với vị trí khiêm tốn của một học sinh cours troisième Thánh Mẫu Học Đường và hãy phải đọc nhiều hơn nữa trước khi quên được kỷ niệm chua xót này để lại có can đảm cầm bút.

Thưa mẹ, sau buổi học ngày hôm ấy con đã hỏa thiêu tất cả các di tích của tác phẩm đầu tay và nằm lì ở trong chăn khóc lên rung rức !

Nhưng rồi hơn một tuần lễ sau đó con nhận được một lá thư của anh Sơn viết cho con, do Thu Cúc chuyển giao. Nguyên văn như sau :

«Cô Hạnh thân mến,

Tôi không biết diễn tả thế nào cho cô thấy cái cảm giác của một kẻ cố nín cười là tôi trong suốt một tuần qua, sau khi Thu Cúc kể lại những gì đã xảy ra trong lớp học. Bởi vì quan niệm đọc văn của bà Giáo sư của cô đã tức cười, mà hành động sau đó của cô lại càng tức cười hơn. Đáng lẽ ra tôi không dám lạm bàn vào những việc riêng tư của cô vì có thể là cô sẽ kết tội tôi là kẻ vô lễ,

nhưng thứ nhất là vì tôi đã được hân hạnh đọc truyện ngắn của cô do Thu Cúc tò mò lấy đọc và chuyển giao cho tôi coi, thứ hai nữa là vì tôi biết cô đang thất vọng sâu xa sau những lời phê bình gay gắt của bà Juliette, mà điều này có thể sẽ ảnh hưởng rất nhiều đến sự tiến thủ của cô trong sự nghiệp văn chương, chính vì thế mà tôi phải gửi cô lá thư này.

Điểm trước tiên mà tôi xin cô lưu ý là phải biết phân biệt hai thứ văn chương : loại văn chương giáo khoa mà người ta dạy dỗ ở học đường, và loại văn chương nghệ thuật sáng tạo bởi những tâm hồn nghệ sĩ.

Ở học đường, mục đích tối hậu của môn quốc văn là tập cho học sinh biết viết một câu văn cho gọn, cho sáng sủa, tập luyện óc phân tích và xét đoán, để có thể xem một bài văn mà hiểu được ý chính một cách thông thường. Một học sinh có giỏi nhất về môn quốc văn theo quan niệm này thì cũng chỉ là một người biết đọc và biết viết một cách gãy gọn sáng sủa mà thôi. Anh ta không thể chỉ có thế mà trở nên một nghệ sĩ được.

Từ loại văn chương giáo khoa cứng nhắc đó muốn bước sang lãnh vực nghệ thuật, người ta còn phải có một tâm hồn phong phú cộng thêm một đôi phần thiên bẩm và sự say mê. Đó là điều kiện để trở thành một nghệ sĩ.

- Cần có tâm hồn phong phú là vì nghệ sĩ phải rung cảm bén nhậy hơn là người thưởng ngoạn, có như thế mới đem lại cho người thưởng ngoạn những khám phá mới.

- Cần có đôi phần thiên bẩm là vì không ai có thể huấn luyện được ai trở thành nghệ sĩ được cả.

- Và sau nữa, cần phải có sự say mê con đường mà mình đã chọn thì mới khắc phục được những cam go, trau dồi được học thức và kiến thức trong lãnh vực hoạt động của mình để tiến bộ.

Cho nên, nếu chỉ mới vì một lời phê bình không thích đáng theo quan niệm nhận xét của một tâm hồn khắc khổ, khuôn phép và đầy tính chất luân lý giáo khoa thư mà cô đã chán nản đến xé cả bài viết của mình tức là cô đã thiếu mất điều kiện thứ ba trong việc chinh phục ước vọng lớn lao của cô sau này. Điều kiện đó tức là say mê nhiệt thành, không có sự gì chia rẽ được giữa ta và điều ta lựa chọn, hoàn cảnh có níu ta lại thì ta cũng lặn xả vào, nồng nhiệt, hăng hái như bị hấp dẫn bởi một ma lực vô hình. Nói theo kiểu triết lý Phật giáo thì tức là đã mang lấy cái nghiệp vào mình thì muốn rút cũng không ra, muốn chối bỏ cũng chẳng được nào. Nhớ ai như nhớ thuốc Lào. Hồ chôn điếu xuống lại đào điếu lên. Cái say mê của anh chàng nghiện thuốc Lào cũng giống cái say

mê của người cầm bút vậy.

Bây giờ, xin cô hãy tự hỏi lòng mình xem mình đã có được cái say mê như thế hay chưa ?

Nếu không có, thì sự thất vọng hiện tại của cô lại là điều đáng mừng vì cô còn cố gắng thế nào, cũng sẽ là vô ích. Còn ngược lại, cô thấy rằng chỉ vì sự sợ hãi mà bỏ cuộc, thì tôi mong rằng lá thư này sẽ giúp ích cô một phần nào trong việc nhận chân cái thực chất của câu chuyện đã xảy đến với cô trong lớp học. Bởi vì theo ý tôi, soeur Juliette chê bài của cô là đúng lắm, chứ nếu bà khen cô thì mới là sự lạ và khi đó mới cần phải xét đến cái bất tài của mình. Nói như vậy, không có nghĩa là tôi làm suy giảm uy tín soeur Juliette của cô đâu. Thực sự bà ta đã làm trọn vẹn vai trò của một giáo sư ở học đường. Bởi vì, đã nói đến học đường thì tất cả những gì liên quan tới nó đều phải nằm trong một khuôn khổ đúng mực. Mà sự đúng mực nhiều khi lại là một yếu tố làm chết văn tài. Cái khó của nghệ sĩ là phải biết điều hòa sự đúng mực ấy vào trong sự bút phá của vấn đề sáng tạo. Vấn đề này không ai huấn luyện được cho ai. Cô sẽ phải tìm tòi lấy qua những kinh nghiệm mà cô sẽ thấu nhận được trên đường sự nghiệp cam go sau này».

Thân mến

Thưa mẹ,

Thực sự con cũng chưa nghiền ngẫm hết được những ý tưởng mà anh Sơn gói ghém trong lá thư này. Nhưng ý nghĩ đầu tiên của con sau khi đọc hết là con thấy anh đã có lý nhiều phần. Dầu sao, trong cơn bấn loạn về tình thần hiện tại, những lời khuyên nhủ của anh cũng đã là một cái phao cho con bầu vịu để tìm lại lòng can đảm của mình. Nhờ thế, con cũng bớt thấy khổ sở hơn, mỗi khi nhớ đến lời phê nghiêm khắc của ma soeur đã hạ bút trong bài. Và còn cảm thấy mừng lòng vì đã được giáo dục trên cả hai quan niệm : quan niệm của anh Sơn và của soeur Juliette. Vấn đề còn lại là con phải biết hòa hợp để có cái tiết điệu điều hòa, đúng như phần cuối lá thư mà anh Sơn đã viết. Từ lời giải đáp này, con lại thấy tin tưởng hơn và con đang tìm một đề tài mới để khởi sự lại bước dò dẫm ban đầu.

HẠNH

16

Ngày 15 tháng 3...

Thưa mẹ bề trên,

Khi bắt đầu khởi sự một công trình, thường thường ai cũng có lòng hăng hái và nồng nhiệt. Điều đó khiến cho người nào cũng cảm thấy thích thú, say mê và họ đã tham gia một cách vui vẻ như đang dự một trò tiêu khiển. Nhưng rồi niềm vui háo hức ban đầu tan biến đi, đoạn đường còn lại tuy chẳng nhiều chông gai gì hơn, nhưng chính từ đó sự khó khăn mới bắt đầu thành hình, chính từ đó người ta mới bắt đầu phải chiến đấu với sự buồn tẻ, chán nản, độc điệu mà phần lớn ít ai khắc phục được và họ đã phải bỏ cuộc nửa chừng. Đó là những lý do mà con suy luận để cắt nghĩa cho những sự ruồng bỏ của các bạn cùng lớp của con đối với công tác từ thiện mà con đã đề xướng. Cho đến hôm nay thì con gần như cô độc hoàn toàn. Cái việc phải tiếp xúc mãi với ngân áy khuôn mặt ngây dại và bệnh hoạn của lũ trẻ thơ để ban phát đôi chút lòng thương hại không còn là một nguồn hứng khởi đối với mọi người nữa. Có thể tình thương trong lòng hãy còn dồi dào, sự xúc động trong đời sống tình cảm của họ không khô cạn, nhưng chắc chắn nó chỉ có thể nảy nở, xuất phát, bộc lộ trong một

hoàn cảnh mới mẻ hơn cái bầu không khí buồn tẻ, độc điệu ở Cô nhi viện này. Bởi vì, dầu sao họ cũng là những thành phần trẻ tuổi nồng nhiệt, nhưng chóng chán, và luôn luôn muốn tìm tòi những cái mới, cái lạ. Con đã tự an ủi mình như thế, khi liên tiếp trong buổi chiều hôm qua, con nhận được những câu khước từ khéo léo của hầu hết mọi người. Chị Mỹ Ái nói :

- Papa bắt buộc mình phải học dương cầm vào những thì giờ rỗi rãi. Dương cầm papa mua về rồi. Papa hẹn một năm phải đánh được bài Danube bleu cho papa nghe. Thế là từ nay mình hết có dịp nào cộng tác với Hạnh được rồi...

Còn chị Thu Dung thì nói :

- Classement tháng này mình sụt mất sáu bậc, ba má ở nhà la quá chừng. Ba má cấm đi ngày chủ nhật và bắt phải học bài liên miên. Khổ quá Hạnh à...

Lý do của chị Diễm Hương còn rõ ràng hơn nữa :

- Hôm qua ba má Hương có xuống thăm Cô Nhi Viện An Hòa. Ba má Hương kêu quá chừng vì đường xa và xe cộ nguy hiểm. Ba má không cho Hương tiếp tục xuống đó nữa. Tuy vậy ba má cho Hương đóng góp phần của Hương bằng tiền. Vậy mỗi tháng Hương sẽ gửi vào quỹ

Cô nhi viện năm trăm đồng. Ô ! Năm trăm đồng đánh đổi lấy một buổi lao động của Hương ngày chủ nhật. Hương không ngờ mình lại có giá đến như thế...

Con trả lời :

- Tiền thì Cô Nhi Viện cũng cần. Nhưng sự chăm sóc và tình yêu thương đối với các em còn cần hơn nữa.

- Đành rằng thế, nhưng mà...

Hương còn đang tìm ý để bào chữa thì con đã vội đỡ lời :

- Không làm sao cả. Chuyện Hương phải rút lui là ngoài ý muốn. Miễn là Hương có lòng đối với các em là đủ.

Hương vội gật đầu lia lịa :

- Điều đó thì dĩ nhiên rồi. Đối với chúng nó, bao giờ Hương cũng có kỷ niệm đẹp.

Thưa mẹ, như thế có nghĩa là con đã phải trở lại sự lủi thủi độc hành lúc khởi đầu. Con không lấy làm buồn, nhưng với số mỗi ngày một tăng thêm ở Cô Nhi Viện, sự tiếp tay của một nhóm người hăng hái và nồng nhiệt như các bạn đồng lớp của con đã từng làm, là một điều rất cần thiết. Không biết rồi đây chị Yến sẽ xoay xỏa

làm sao để điều hòa được nếp sống, ăn ngủ của đám đông trẻ thơ bất hạnh ấy. Đó là chưa kể tới vấn đề tinh thần của chúng nó lại càng cần phải có thêm người săn sóc hơn nữa.

Buổi tối hôm ấy, nhìn vẻ mặt không vui của con, Thu Cúc mỉm cười ranh mãnh :

- Cô ả bị họ cho tuột dù rồi phải không ?

Con vờ ngạc nhiên :

- Tuột dù cái gì cơ ?

- Này thôi đi ! Đây không muốn biết thì thôi, chứ nếu đã muốn biết thì không có cái gì qua mắt con Cúc này được.

Con thở dài :

- Bắt đầu gặp khó khăn rồi Cúc ạ. Ai ai cũng có có thoái thác cái công tác xã hội mà mình đề xướng.

- Cho cô mở mắt cô ra. Đây đã bảo rằng chúng nó là một lũ a dua tuột luột mà.

- Đừng nói tầm bậy ! Tôi xin thề rằng họ đã tham dự công tác một cách rất nhiệt thành, vô vị lợi. Chẳng qua là họ thiếu kiên nhẫn đó thôi.

Cúc im lặng một giây rồi nói :

- Tao đề nghị mày ban phát một số huy chương gọi là «mồ côi bội tinh» chẳng hạn. Chừng đó thì sẽ có rất nhiều kẻ chứng tỏ cái khả năng kiên nhẫn của mình.

- Khi nhận lời đến Viện Cô Nhi chắc chắn chẳng có ai mong rằng mình sẽ được ân thưởng cái này hay cái kia cả.

- Đó là sự hưng chí lúc khởi đầu. Nhưng càng về sau, cái mệt mỏi, buồn chán mới lại càng hiện ra. Chừng đó lại phải dùng đến một động cơ khác để thúc đẩy. Trên đời này, không có một ai làm việc gì mà lại không đòi công cả. Ngay cả đến việc má tao đến lễ chùa cũng là đòi Phật ban phúc cả đấy chứ.

- Thế bây giờ bồ bảo tôi phải tính làm sao đây ? Bao nhiêu là dự định chưa làm được gì đã rồi đám thì đáng buồn quá.

Thu Cúc lắc đầu :

- Chẳng làm thế nào được hết. Mấy lại tao không thích dính dáng gì đến cái bọn đã coi tao như một thứ hủ cần phải tránh cho xa. Còn về phần tao thì mày yên tâm. Chúng nó bỏ thì tao làm giúp mày. Chẳng phải vì tình thần cao gì, nhưng tao thích làm ngược thiên hạ, vậy

thôi !

Con trợn tròn mắt lên :

- Có thật không ? Đừng có nói rồn đây chớ ?

Cúc nhún vai :

- Ai nói rồn làm gì cho hoài hơi. Mà mày cũng chẳng nên lấy thế làm cảm động. Trong sự tình nguyên này, tao cũng đã thủ lợi được rồi. Tụi chuột nhắt kia thấy con quỷ này dám dọn lối để lên thiên đàng chắc là chúng nó sẽ tấm tức lắm. Bởi vì chả lẽ lại đuổi tao ra để lại giành lấy cái công việc chẳng lấy gì làm thú vị cho lắm đó hay sao ?

Một lát Cúc tiếp :

- Nghĩ đến bộ mặt ngẩn ngơ của lũ chúng nó, bộ mặt của những kẻ bỗng nhiên bị người khác sấn sổ chen lấn giành mất một chỗ tốt trên thiên đàng. Tao khó mà nhịn cười được.

Nói rồi Cúc bật lên cười rúc rích. Tiếng cười ngạo nghễ, khinh mạn của một kẻ rất tin tưởng ở chính mình. Quả nhiên Cúc là người có tâm hồn mạnh mẽ, một quan niệm sống vững chãi, một lẽ lối xử sự quyết liệt. Con không biết rằng Cúc đúng hay sai nhưng ở gần Cúc,

con cảm thấy mình bé nhỏ hơn nó. Suốt buổi tối hôm ấy, con bàn luận với Cúc về kế hoạch làm thế nào để cải thiện đời sống của các em nhỏ trong Viện Cô Nhi, nhất là trên phương diện tinh thần. Con hỏi Cúc rằng vấn đề đặt ra như vậy có quá lớn lao đối với khả năng của hai đứa không ? Cúc công nhận rằng công việc đó có vẻ là một công cuộc đội đá vá trời, nhưng khó thì «lũ chuột» mới đuổi ra, và chính có vì thế mà Cúc mới lao vào. Nó nói :

- Mà y có nhớ cái trò chơi «Kết bạn Hướng Đạo» không ?

- Như thế nào ?

- Khởi đầu là mình gửi cho một người quen một tấm carte postale kèm theo một lá thư có năm địa chỉ của năm người bạn khác của mình. Trong thư mình đề nghị người nhận được hãy sao lá thư thành năm bản khác để gửi cho những người có tên trong các địa chỉ đồng thời đề nghị người đó cho thêm một địa chỉ mới để thay thế vài địa chỉ đầu đã được gửi thư. Cứ như thế tạo thành dây chuyền...

Con reo lên :

- Và trong nội dung của lá thư mình sẽ đề cập đến hoàn cảnh bi đát của các em mồ côi để đề nghị họ đỡ dần tinh thần cho một em nhỏ...

Cúc mỉm cười gật đầu :

- Nữ văn sĩ có khác, nói sơ qua là đã nắm ngay được vấn đề rồi. Có điều là mình sẽ không gửi thư cho từng người để tránh cái cảnh chóng vui, chóng chán, mà mình sẽ gửi cho từng hội đoàn. Chỉ cần vài hội đàn đáp ứng thôi, mình cũng đã có vô khối bàn tay tiếp sức với mình trong cuộc xây dựng đời sống tinh thần của lũ nhỏ.

Con sung sướng vỗ tay :

- Ý kiến tuyệt diệu ! Giản dị có thể mà không nghĩ ra.

Nhưng rồi con lại lo lắng :

- Không biết lời kêu gọi của mình có được đáp ứng không nhỉ ?

Cúc đáp :

- À ! Cái đó thì chưa chắc. Nhưng cũng cứ phải làm. Hội đoàn nào lập ra mà chẳng có mục đích xã hội. Lập hội đoàn mà không làm công tác xã hội thì để rủ nhau đi ăn cướp à ? Vấn đề là ở chỗ cái công tác xã hội do mình đề nghị có đủ tầm quan trọng khả dĩ lôi cuốn được sự

tham gia của người ta không. Thế thôi ! Nếu họ đồng ý rồi thì chừng đó khỏi phải lo. Họ sẽ coi đó là một bổn phận của chính họ.

- Mình sẽ phải nói thế nào để họ thấy được cái sự «đủ tầm quan trọng» đó ?

Cúc mỉm cười :

- Thế mới là cần đến tài làm văn sĩ của cô. Kế hoạch này thành hay bại là do ngòi bút của cô hết.

- Eo ôi !

- Chứ sao !

- Có bài văn của tác giả nào cho mình cộp giê được không ?

- Thiếu gì !

Con vui mừng, vội vã hỏi :

- Ở đâu ? Của ai thế ?

- Ở các đầu đường. Của các trụ ăn mày.

Rồi Cúc nhắm mắt lại, quơ hai tay ra đằng trước, đôi giọng kêu gào :

- Con cá nó sống vì nước, Cô nhi viện tôi sống vì hội đoàn của các ông, các bà.

Con phát vào lưng nó một cái và cần nhẫn :

- Nỡm ở đâu ý ! Đang bàn chuyện đứng đắn mà xoay ra rồn ngay được. Người ta hỏi thật đấy chứ. Bắt đây viết thì biết viết cái gì ?

Cúc nhại lại lời của anh Sơn :

- Thì nghĩ cái gì viết cái nấy. Hình thức càng giản dị thì người đọc càng dễ thông cảm nội dung. Cũng như muốn ăn mì thì viết tôi muốn ăn mì.

Con vội ngắt lời :

- À ! Hay là mình nhờ anh Sơn thảo hộ cho. Anh ấy nói hay một cây mà.

Cúc bữu môi :

- Cái ông tướng chỉ có nói là giỏi chứ chẳng làm được cái tích sự gì. Chỉ có mỗi một lá đơn xin nghỉ việc mà cũng đùn cho tao thảo hộ.

Con giật mình :

- Ủa ! Anh ấy không muốn làm chỗ cũ nữa hay sao ?

- Không thể tiếp tục được nữa. Vì anh ấy cho rằng làm ở đây «văn nghệ bị chỉ huy» quá.

- Tại sao vậy ?

- À, bởi vì cái goùt màu sắc của ông chủ rạp khác, của bà chủ rạp khác, của anh ấy lại khác nữa. Vì thế vẽ xong một tấm phông quảng cáo là một vấn đề gay go. Chẳng hạn cái nền màu lam thì anh ấy thích lam sẫm, ông chủ lại đòi lam xanh tầu, còn bà chủ thì quyết định xoa hết để thay vào đó màu đỏ cánh sen cho nó sặc sỡ. Thế là chỉ một cái nền thôi cũng hộc máu mồm ra rồi chứ đừng nói đến chuyện vẽ voi, vẽ chuột gì vô đó nữa.

Con gật gù :

- Ồ ! Thế thì xin nghỉ cũng là phải.

- Mà y giống ảnh như đực. Tao thì tao cho chẳng phải chút nào. Các ngài không biết phân biệt cho rõ ràng lúc nào con người mình phục vụ thực sự cho văn nghệ, lúc nào mình phục vụ cho cái nôi cơm của mình. Đối với cái việc vẽ phông quảng cáo mà đem hết cả tâm hồn nghệ sĩ của mình ra để phục vụ thì quả thật đại oai là đại. Bà chủ thích màu đỏ trên nền lam ư ? Ừ thì màu đỏ trên nền lam. Nào có chết chóc ai kia chứ ? Can chi mà phải ngồi étude màu sắc cả buổi tối, nhiều khi thấy phát sốt

ruột.

- Vì thế mày mới không làm được họa sĩ !

- Làm được chớ sao không ! Nếu tao biết vẽ có thể tao sẽ cầu kỳ vấn đề màu sắc còn hơn anh ấy nữa. Nhưng phải tùy chỗ, tùy lúc, chẳng hơn phết màu lên rồi, chỉ cần bà chủ nhún vai một cái là sỏ toẹt. Mà suốt 30 ngày ròng như thế, anh ấy bị sỏ toẹt đủ 30 lần mà vẫn không chừa. cái đó mới là kỳ chớ.

- Thế thì anh ấy nghệ sĩ thật. Cái tài ấy, tâm hồn ấy, sự say mê ấy mà không có phương tiện phát triển kể ra cũng uổng.

- Nho nên qua năm tới, có lẽ tao sẽ kiếm việc làm để giúp anh ấy có phương tiện sáng tác.

- Với một dúm chữ thế này thì làm gì được ?

- Mộng của tao vẫn là trở thành một thứ ca sĩ có khả năng về cả giọng ca lẫn nhạc lý, nhờ ma soeur Félicité, tao sẽ đạt được điều đó không khó.

- Có sợ mình còn nhỏ tuổi quá không ?

- Mười bảy, mười tám rồi còn nhỏ cái nỗi gì. Với lại aux âmes bien nées. Có còn nhớ bà Juliette tán hươu tán vượn về lời nói ấy của chú nhỏ Don Rodrigue không ?

Thưa mẹ,

Theo lời yêu cầu của Thu Cúc, con đã hoàn thành bức thư gửi cho các Hội Đoàn một cách vô cùng chật vật. Thật ra đó không phải là một lá thư khó viết. Nhưng chính vì tính cách hệ trọng của nó làm con run sợ. Cô Nhi Viện có được tiếp tay không, các em mồ côi có được chăm sóc an ủi nhiều hơn nữa hay không đều được quyết định ở lá thư này. Khi cầm bút đặt lên trang giấy, lòng con hoang mang khôn tả. Con không biết sẽ phải viết những gì, mặc dầu có rất nhiều điều mà con muốn bày tỏ với những người bạn trẻ chưa quen biết về cảnh thương tâm mà họ chưa có dịp chứng kiến. Con đã dập xóa hàng chục lần, xé đi không biết bao nhiêu là trang giấy, và rút cục con đã hoàn tất một lá thư mà nội dung vẫn chưa làm con toại ý mặc dầu con đã làm hết sức của mình. Con xin sao lại để gửi mẹ :

«Thưa các anh, các chị,

Chúng tôi là một nhóm nữ sinh của Thánh Mẫu Học Đường đang thực hiện một công tác xã hội tại Viện Cô Nhi An Hòa (số... đường...). Mục tiêu của chúng tôi muốn nhắm tới là đem lại cho các em mồ côi trong Viện những cơ hội làm nẩy nở đời sống tinh thần, làm thức dậy trọn vẹn những tình cảm mà vì hoàn cảnh thiếu thốn, các em đã trở nên thui chột và khô héo. Chúng

tôi nghĩ rằng, một con người toàn vẹn là một con người phải được phát triển cả về thể chất lẫn tinh thần, nhất là về phương diện tinh thần. Các em bé mồ côi ở đây lại không có cái may mắn để được nẩy nở theo chiều hướng đó. Chúng nó chỉ được nuôi dưỡng để lớn lên như cây cỏ. Và những cái cây, ngọn cỏ này đã hoàn toàn cô đơn trong thế giới thâm lặng mà chỉ một mình nó biết đến nó mà thôi. Từ đó, các anh các chị hãy tưởng tượng xem cái hậu quả lớn lao sẽ xảy đến với các em như thế nào ? Tâm hồn của các em sẽ bị thu hẹp lại, trí thông minh sẽ bị hạn chế phát triển, mặc cảm cô quạnh sẽ bó chặt lấy đầu óc các em như một thành trì kiên cố và không bao giờ các em được thưởng thức những ân huệ mà Thượng Đế ban cho con người là sự tươi vui, cởi mở, hồn nhiên, trong sáng. Nụ cười sẽ vĩnh viễn khô héo trên vành môi các em, tiếng nói sẽ trở thành một phương tiện ít cần thiết và các em đã không có cơ hội tiếp xúc với người này, kẻ khác. Hàng ngày, những băng ghế dài cô quạnh, hàng trăm khuôn mặt bé bỏng tội nghiệp kia đã ngồi nhìn nhau một cách lạnh lùng, khổ hạnh như vẻ mặt của những tu sĩ già nua cần cỗi. Không có một vùng tâm hồn nào lại bằng phẳng ghê rợn đến như vùng tâm hồn nhỏ bé của các em. Xin hãy xót thương chúng như xót thương chính mình. XIN HÃY DỪNG NHỮNG BÀN TAY NGỌC TUỔI LÊN NHỮNG BÔNG HOA HÉO

ÚA NÀY TẮT CẢ MỌI TÌNH CẢM TƯƠI MÁT ĐỀ VƯỜN HOA TUỔI TRẺ CỦA CHÚNG TA KHÔNG CÒN CÓ NHỮNG CỤM HOA TÀN TẠ. Công việc lớn lao này đã vượt quá khả năng của đám học sinh nhỏ bé trong Thánh Mẫu Học Đường của chúng tôi. Chính vì thế mà chúng tôi viết lá thư này kêu gọi đến các anh chị, tùy theo khả năng của các anh chị, xin hãy tìm đến đỡ đầu cho một vài tâm hồn bé nhỏ. Chúng tôi tin chắc rằng, với tình thương yêu, với lòng cởi mở nồng nhiệt, thiết tha, không vụ lợi của Tuổi Trẻ, các anh các chị sẽ dìu dắt được những tâm hồn ấy ra khỏi hoàn cảnh tối tăm hiện tại để đi vào thế giới chói lòa ánh sáng của tuổi thơ ngà ngọc.

Một nhóm Nữ Sinh

Thánh Mẫu Học Đường

Thưa mẹ, dù muốn dù không, con vẫn phải đưa cho Thu Cúc và anh Sơn đọc trước lá thư này với tất cả sự ngượng ngập và e thẹn của một thí sinh trình bày bài làm với giám khảo và con sẵn sàng đón nhận những lời chỉ trích. Nhưng ngạc nhiên thay, anh Sơn đã khen con hết lời mà không đề nghị một sự sửa chữa nào. Còn Thu Cúc thì nói :

- Thì tôi vẫn phong cho bồ cái chức dame écrivain của Thánh Mẫu Học Đường. Lá thư có thể đem đăng báo được ấy chứ !

Con sung sướng đỏ mặt :

- Đăng báo thì chẳng dám, nhưng vấn đề là nó sẽ có mang lại kết quả như mình mong muốn hay không ?

Anh Sơn tin tưởng :

- Tôi chắc là được. Bởi vì tôi đã sinh hoạt nhiều trong các hội đoàn, nhất là Sói Con và Hướng Đạo, châm ngôn của họ là Sắp Sẵn và Giúp Ích. Điều cần là mình phải biết phối hợp với họ một cách chặt chẽ để sự tiếp tay của họ được điều hòa một cách lâu dài. Tôi đề nghị cô lập cho tất cả các em trong viện mỗi em một hồ sơ riêng biệt để theo dõi sự tiến triển của từng đứa như cô đã từng làm cho bé Thục. Rồi nhóm nào nhận đỡ đầu cho những ai, cô cũng cần liên lạc chặt chẽ với họ để thảo luận và trao đổi ý kiến. Cô sẽ trở thành một thứ Tổng Thư Ký thứ hai của Viện với tất cả những sự bận rộn bù đầu, bù óc. Rồi về sau chắc chắn cô sẽ còn phải điều động nhiều công tác khác để đáp ứng những sáng kiến của họ về việc phát triển đời sống của các em ở trong viện...

Con lắc đầu lè lưỡi :

- Eo ơi ! Nếu như thế thì tôi làm sao có thể cáng đáng nổi. Tôi tưởng khi họ đã nhận lời rồi mạnh ai nấy làm chứ.

- Sao được ! Khi đứng ra kêu gọi thế này, mặc nhiên cô đã thành lập một tổ chức có qui mô hẳn hoi. Mà chẳng bao giờ có cái tổ chức nào lại «mạnh ai nấy làm» cả.

- Tôi sợ quá !

- Cô đừng có lo. Rồi đâu sẽ vào đó cả. Miễn là biết kiên nhẫn và chịu đựng.

- Cũng phải có tài, có sáng kiến và biết tổ chức nữa chứ ?

- Rồi công việc sẽ dậy dỗ cho cô tất cả những thứ ấy. Không có ai khởi sự một công trình nào mà lại nói rằng mình có đủ khả năng để quán xuyến tất cả mọi bất trắc có thể xảy ra. Phải học, học mãi, học hoài, học đến đầu bạc răng long cũng vẫn còn có những kinh nghiệm mới để mà học hỏi. Cô đồng ý như thế chứ ?

- Đồng ý ! Nhưng mà thôi, chớ đặt con trâu trước cái cây. Anh làm như tất cả bàn dân thiên hạ kéo nhau về

đây cộng tác với mình không bằng.

- Thì cứ dự tính như vậy đi là vừa. Bây giờ tôi xin đóng góp cái phần nhỏ bé đầu tiên của tôi. Tôi sẽ đem thuê in ronéo lá thư này ra làm nhiều bản và sẽ giúp cô trong việc phân phối tới các hội đoàn.

Thu Cúc hỏi :

- Thế còn tui ? Tui sẽ phải làm cái gì ?

Sơn nhìn Cúc rồi mỉm cười :

- Cô ấy à ? Sois belle...

Cúc đẩy nẩy lên :

- Này thôi đi, đừng có giỡn. Anh phải biết những vua lười như em lâu lâu mới nổi hứng xin lãnh công tác một lần. Anh mà lười thôi làm em cụt hứng thì lúc đó có cậy bằng xà beng, cóc cũng không mở miệng đâu.

- Vậy em muốn làm gì ? Tổng trưởng nội vụ hay tổng trưởng ngoại giao...

Cúc cười khanh khách :

- Nội vụ thì đã có Hạnh, ngoại giao thì đã có anh. Thôi, cho em làm kinh tế, tài chánh.

Anh Sơn tròn mắt lên nhìn Cúc :

- Cô mà đòi làm kinh tế, tài chánh ?

Cúc vênh mặt :

- Chứ sao ! Bộ anh «khi» em thế hay sao.

Sơn mỉm cười gật gù :

- Ờ... Ờ... Kể ra những người buống bỉnh như cô thì làm gì mà chẳng được. Nhưng quỹ của nội các đã có một xu quĩ nào đâu !

- Không có thì kiếm chứ sợ gì.

- Ái chà !

- Anh lạ lắm hả. Nếu tiền tài đã có sẵn rồi thì còn nói làm gì, ai làm mà chẳng được. Đảng này không có gì mà dám làm mới đáng gọi là kinh tế với tài chánh chứ.

Sơn nhìn Cúc nghi ngờ :

- Rồi !... Rồi !... Tôi xin đề nghị cô Hạnh phong cho cô cái chức vụ ấy. Nhưng rồi cô lại sắp sửa đề nghị cái gì động trời đây phải không ?

Cúc mỉm cười :

- Động trời thì chẳng động, nhưng động đến anh thì có !

Sơn giật nảy mình :

- Chết ! Sao lại động đến tôi ! Cô nên nhớ là tôi vừa thất nghiệp đấy nhé.

- Thì anh có thất nghiệp em mới gõ đến anh. Đây này, em xin đề nghị một cách kiếm tiền cho quỹ hoạt động rất là hợp pháp và giản dị.

- Thôi chết tôi rồi !

Cúc ngừng lại nhìn Sơn rồi hỏi :

- Sao anh lại rên la một cách khổ sở như vậy ? Anh đã biết được em định nói cái gì chưa ?

- Thừa biết đi rồi !

- Cái gì ? Anh thử nói ra coi nào.

- Cô định sai tôi phát động một cuộc lạc quyền chứ gì ?

- Lầm to ! Em ghét nhất là phải đem cái sự khổ sở của hai tiếng mồ côi ra để bó buộc mọi người phải sử dụng tình thương một cách miễn cưỡng khó chịu.

- Thế thì tôi chịu !

- Hạnh chịu chưa ?

Con vội đáp :

- Chịu luôn !

Cúc nhìn mọi người một lát rồi mới thùng thình đáp :

- Đây này ! Anh Sơn là một người vẽ tốt họa về chân dung rất tài. Em chỉ trưng dụng anh mỗi tuần một buổi sáng chủ nhật trong vòng một, hai tháng. Ta sẽ kê cho anh một cái giá vẽ để ngay trong sân Cô nhi viện. Quý vị quan khách tới thăm viếng, vị nào muốn có một bức họa của chính mình thì cứ việc xấp vô. Anh Sơn sẽ trở nghề và sau đó tiền trao cháo múc. Khách cũng hể hả, mà quỹ của mình cũng hể hả. Chẳng thấy ai móc túi của ai.

Sơn la lên :

- Ý kiến của cô ác nghiệt quá.

- Làm sao mà ác ?

- Tôi vẽ thì được, nhưng giờ tay cầm tiền tốt tuyệt cái kiểu đó có vẻ... phi văn nghệ vô cùng.

Cúc giờ bàn tay vuốt lên ve áo của anh :

- Thì ai đã bắt anh ngứa tay cầm tiền tốc suýt. Em sẽ đóng cho anh một cái hộp, và đặt cho nó một cái tên. Hộp Tương Trợ chẳng hạn. Ai được vẽ tranh xong rồi cứ tùy tiện bỏ tiền vào đó. Vô hạn định.

- Ngộ nhỡ người ta chỉ bỏ vào đó mấy đồng bạc các thì sao ?

Cúc đáp :

- Có thể lắm. Nhưng không hẳn ai cũng như vậy. Nếu có người bỏ bạc các thì cũng có người biết lừa được cả voi vô đó. Biết đâu cả đoàn voi không chừng. Ít lắm thì trong vài tuần cũng có thể đủ tiền mua sắm được nhiều thứ cần thiết : tập, vở cho chúng nó tô màu, xe đạp ba bánh cho chúng nó luyện tập gân cốt hai cẳng chân, cuốc, xẻng xinh xinh cho chúng nó tha hồ đào xới, vui đùa. Đám bàn dân thiên hạ của nội các chúng ta sẽ có lớp học, có vườn chơi, có cả dụng cụ âm nhạc và hội họa nữa không chừng...

Con vỗ tay reo lên :

- Chỉ cần nghe Cúc nói tôi cũng đủ thấy mê đi rồi.

- Thì có cái gì là khó khăn đâu nào. Cái khó nhất là đẩy được cái ông này chịu đứng ra làm đầu tàu ăn đồ tiền của mọi người...

Anh Sơn nhìn Cúc rồi thở hắt ra thật dài :

- Khó gì mà khó hử cô. Cái gì cô đã muốn thì là trời muốn mà...

17

Ngày 10 tháng 6...

Thưa mẹ bề trên,

Đã ba tháng trời rong rã trôi qua. Ba tháng vùi đầu miệt mài vào không biết bao nhiêu công việc bề bộn ở nhà, ở trường, ở Viện Cô Nhi, con đã không kịp báo cáo thường xuyên lên mẹ để mẹ theo dõi công việc của chúng con. Điều ấy con thật là có tội, xin mẹ rộng lòng tha thứ cho con.

Nhờ những sáng kiến táo bạo và đôi khi bất ngờ của Thu Cúc, chúng con đã tiến hành một cách vô cùng khả quan chương trình hoạt động mà chúng con đã dự tính. Anh Sơn cũng đã tự nguyện đóng góp một phần công lao không nhỏ vào những hoạt động ấy. Bầu không khí sinh hoạt ở Viện độ này náo nhiệt hẳn lên, nhất là vào những ngày nghỉ. Tổng cộng có tất cả tám hội đoàn đã đáp ứng lời kêu gọi của chúng con một cách nồng nhiệt. Họ đã phân chia công tác cho từng tiểu đội. Mỗi đội phụ trách hướng dẫn và dìu dắt từ ba đến năm em nhỏ. Cảm động nhất là những cố gắng tích cực của các em Sói Con và Chim Non. Các em đã đem tâm hồn tươi sáng của mình để làm tan đi những bóng mây mù u tối

ở chôn này. Những bàn tay nhỏ xíu nắm những bàn tay nhỏ xíu hơn nữa chập chững đi trong khoảng đất nhỏ bé nhưng tràn đầy yêu thương. Con đã ngắm những khung cảnh ấy một cách say mê, xúc động và tưởng như những tâm hồn nhỏ bé ấy đang dìu nhau chấp cánh bay lên trời cao. Vòm trời tươi sáng không gợn một bóng mây, chan hòa ánh nắng của hy vọng và đầy ắp tiếng cười ròn rã, tiếng nô đùa ồn ào, tiếng hò hét từ những cửa miệng đã từ bao lâu nay khép kín.

Một chị trong đoàn Chim Non đã kiên nhẫn từ hai tháng nay để tập đi cho một em nhỏ. Nó có cái tật là hễ đặt xuống thì hai chân rút lên như thể sợ hãi tiếp xúc với nền đất. Chỉ một cái tật này chị ấy đã phải mất hơn nửa tháng trời để khắc phục. Rồi mỗi ngày trong nửa giờ vào buổi chiều có gió mát, chị em kiên nhẫn dìu nhau đi từng bước nhỏ quanh dãy hành lang trong viện. Đến một hôm vào cuối tuần trước, cô bé đã chập chững tự ý đi được một vài bước đầu tiên trong cuộc đời của mình. Nhìn kết quả ấy, chị đỡ đầu cho nó tự nhiên bật lên khóc. Ôi, thừa mẹ, không còn gì quý giá bằng những giọt lệ sung sướng của một người đã hoàn thành tác phẩm của mình sau những ngày tháng đằng đẵng chiến đấu với khó khăn, mệt mỏi đôi khi đến thất vọng.

Một em Sói khác đã tạo được thành tích kỳ diệu không kém là cứ mỗi lần em xuất hiện ở ngưỡng cửa lối vào hàng hiên là một lũ bảy tám em nhỏ mồ côi cùng bật lên cười rúc rích. Tiếng cười của chúng càng to hơn nữa khi em Sói trở cái tài hài hước của mình bằng những cử chỉ gật gù cái đầu, ve vẩy cái tay, hoặc tròn mồm hay méo miệng. Những cử chỉ nhỏ nhất ấy không ngờ bọn trẻ lại rất khoái. Chúng xà lại để chào đón em một cách nồng nhiệt và thích thú. Nhưng nghĩ cho cùng không phải ai cũng có thể tạo được những thành công kỳ diệu đó. Phải là một kẻ có tâm hồn vị tha yêu người như yêu chính mình và hơn thế nữa, phải biết lấy nguồn vui của kẻ khác làm nguồn vui của chính mình. Thừa mẹ, cái tâm hồn ấy, cái lòng yêu thương ấy, sự hy sinh cao cả ấy ai có thể ngờ lại được thể hiện qua một em bé không đầy mười tuổi, một em Sói Con.

Thừa mẹ, sự sinh hoạt vui nhộn hàng tuần ở đây, những mẫu sống vui tươi, hồn nhiên, những cử chỉ săn sóc tận tình chứa chan lòng yêu thương và nhân ái, tất cả đã đem lại cho con nhiều sự xúc động và cảm hứng mới. Con đã bắt đầu thấy mình dồi dào ý tưởng, để có thể tiếp tục con đường mơ ước của mình, đó là mơ ước được theo đuổi sự nghiệp sáng tác văn chương. Con đã bắt đầu viết những trang đầu tiên cho một tập bút ký. Con sẽ ghi lại ở đó tất cả những gì mà con đã được

chúng kiến, đã vui vẻ hay buồn rầu, đã cảm động hay xót xa, và đã thành công hay thất bại. Điều đặc biệt là con đã viết một cách dễ dàng, đến độ con nghi ngờ ngay cả nguồn cảm hứng dào dạt của chính con. Vì thiếu kinh nghiệm nên con không đủ sáng suốt để nhận định được đó là những trang giấy thành công hay thất bại. Nhưng có một điều mà con có thể đoan chắc được với mẹ là con đã rất thành thực với mình mỗi khi ngồi vào bàn miệt mài với quyển vở, cái bút. Một đôi khi sự mệt mỏi về thể chất làm con uể oải và mất niềm hăng say tin tưởng. Nhưng sau đó, con đã cố gắng khắc phục để tiếp tục một cách điều hòa. Con đã nhận ra được một điều là chuyện viết văn không phải là chuyện khó, nhưng chính cái sự phải vật lộn chiến đấu với những nỗi chán chường, mệt mỏi, luôn luôn xúi dục mình bỏ cuộc mới là chuyện gay go. Điều này đã xác định lời khuyên của anh Sơn đối với con là đúng. Anh ấy đã từng nói, muốn sáng tác, người ta phải có đầy đủ ba điều cần thiết : đó là kiến thức, thiên bẩm và sự say mê. Say mê là khí giới màu nhiệm để chiến thắng với tinh thần chủ bại và sự cảm dỗ bỏ cuộc. Con đã từng nhìn thấy sự say mê tốt cùng của Thu Cúc đối với âm nhạc, cũng như của anh Sơn đối với vấn đề hội họa của anh ấy. Họ đã là những tấm gương sáng cho con trông vào để tự rèn luyện. Nếu mẹ bề trên là ân nhân của con về phương diện lãnh đạo

tinht thần, ma soeur Félicité là ân nhân của con đã từng dìu dắt con bước từ cuộc đời tăm tối ra ngoài ánh sáng, thì họ cũng là những người đã đẩy con bước vào lãnh vực của nghệ thuật.

Chúng con đã sống với nhau những giờ phút vô cùng sung sướng. Quãng thời gian ở bên họ đối với con là những mẫu sống đầy màu sắc, đầy âm thanh và chan chứa tình thương mến.

Ở trang đầu tiên của tập bút ký mà con đang thực hiện, con đã ghi lại một dòng chữ trích trong lá thư mà hồi trước chúng con phổ biến đến các hội đoàn : Xin hãy dùng những bàn tay ngọc tưới lên những bông hoa héo úa này tất cả mọi tình cảm tươi mát để vườn hoa tuổi trẻ của chúng ta không còn có những cụm hoa tàn tạ. Thừa mẹ, đó là mơ ước của con, nguyện vọng của con và cũng chính là phương cách thực hiện lời mà con đã hứa cùng mẹ trong lá thư đầu tiên hôm nào con gửi đến mẹ.

Thưa mẹ,

Trong số những trẻ em nẩy nở nhanh nhất về phương diện tinh thần ở đây, con phải kể đến bé Thục.

Hình ảnh một cô bé xanh xao èo uột, khuôn mặt hốc hác đượm vẻ lạnh lùng đến gần như không có một nguồn sinh lực nào thể hiện qua cặp mắt lơ đãng ấy, làn môi khô héo ấy, bây giờ đã hoàn toàn thay đổi một cách đáng mừng. Về thể chất, Thục đẩy đà hẳn ra với khuôn mặt bầu bĩnh, cặp mắt to và đen lay láy, hai bên má phính phính một cách vô cùng dễ thương. Về tinh thần, Thục đã trở nên tươi sáng với ánh mắt nhanh nhẹn và khôn ngoan, đặc biệt nhất là nụ cười mà bao nhiêu lâu nay con chờ đợi bây giờ đã luôn luôn chúm chím trên vành môi xinh xắn của nó. Bao giờ gặp con, Thục cũng dang hai cánh tay nhỏ xíu ra đòi bế. Con ôm lấy nó vào lòng, tay Thục níu chặt lấy vai con, đầu nó nép vào ngực áo của con và miệng nó ư ơ bắt đầu phát hiện ra những tiếng nói đầu tiên như tất cả những trẻ em bình thường khác. Chị Yến thường phát vào mông nó một cái thật nhẹ rồi mắng yêu :

- Công trình của chị Hạnh mày đấy nhé. Lớn lên có nhớ ơn chị hay là lại coi chị mày như cái rơm cái rác.

Con ghì chặt lấy Thục hơn nữa và trả lời bằng một tiếng chanh chua :

- Sức mấy !

Chị Yên bấu môi :

- Rồi ở đây mà coi «sức mấy» !

Con đáp :

- Lớn lên, em không cần nó nhớ em nhưng em sẽ bắt nó phải ngoan ngoãn và thảo với chị. Chính chị mới là người có công với nó nhất.

Chị Yến nhìn Thục hồi lâu rồi chép miệng thở dài :

- Chả biết rồi nó có còn được gặp mình hay không mà chữa chi đã nói chuyện công với lênh. Ở đây cứ có đứa nào tốt mã một chút là người ta đến xin mất.

Con la lên :

- Em không chịu đâu !

- Lam sao mà cô giữ được. Bộ cô có thể nuôi nấng nó được cả đời sao. Thà rằng để nó đi như vậy sau này nó còn sướng. Được ăn, được học đầy đủ, tử tế...

- Nhưng em thấy bất nhẫn thế nào ấy...

- Đành là như thế. Mình chăm nom săn sóc chúng từ tấm bé, có họa là gỗ đá mới không thấy lòng bất nhẫn. Nhưng rồi sẽ quen đi. Đó không phải là những trường hợp độc nhất. Ở đây những chuyện ấy xảy ra là thường.

Con bỗng ghì chặt lấy Thục vào lòng như thể đã có người tới xin nó mất rồi. Lòng con xúc động sâu xa. Đây là một yếu tố bất ngờ mà chưa bao giờ con lường được tới hết cả, mặc dầu nó hợp lý và rất dễ dàng có thể xảy ra. Chỉ cần nghĩ như vậy là con đã rung rung khóc rồi. Con áp má của Thục vào cặp mắt rướm lệ của con. Mùi da thịt thơm tho của nó như truyền vào cơ thể con tới từng mạch máu. Con ghì lấy Thục chặt chẽ hơn nữa. Tội nghiệp cho Thục, hình như nó cũng thông cảm mỗi cảm tình nồng thắm của con đã dành cho nó, nên nó cũng đáp lại bằng một cử chỉ âu yếm. Hai chị em con bế nhau ra đứng gần cửa sổ. Con hồi tưởng ngày nào mới bỏ ngõ bước chân lần đầu tiên vào chốn này. Không ngờ thời gian thấm thoát đã gần một năm. Một năm đầy những kỷ niệm vui, buồn, nhiều khi thật sung sướng hồn nhiên nhưng cũng nhiều khi thật chua xót. Cảnh vật quanh đây hầu như không thay đổi. Nhưng bàng bạc đâu đó, nơi nào, chốn nào, người nào cũng đều vương vấn trong ý nghĩ của con những tình cảm thân yêu, nồng thắm. Con bỗng khám phá ra rằng cái mảnh đất nhỏ bé nằm ở một góc thành phố này đã trở thành một phần cuộc đời của con, chi phối trọn vẹn tình cảm của con, và con chỉ còn biết cầu nguyện cho tất cả được vẹn toàn mãi, sum họp mãi mà thôi.

Tuy vậy, con biết chắc rằng những lời cầu nguyện

ấy chỉ là một điều mơ ước. Cuộc đời trôi qua như dòng nước chảy, và mọi người, mọi vật đều phải xuôi dòng để sẽ phân tán đi bao ngả ở ngoài đại dương. Ôi ! Thật là đáng buồn thay cho cuộc sống, phải không thưa mẹ. Ý nghĩ về những mầm mống chia ly này cứ ám ảnh con trong suốt một tuần lễ đó, và con đã trải qua những giờ phút thật là buồn rầu và cô quạnh. Mãi tới kỳ đến Viện cô nhi lần kế tiếp, nhận được tin vui mừng của chị Yến con mới rũ bỏ được hết nỗi bi quan để chia xẻ nguồn vui với chị.

Thưa mẹ, con chắc mẹ đã đoán được chuyện vui mừng ấy thế nào rồi... Đó là cả hai người, chị Yến và ông Bình cùng trình trọng báo tin cho con biết về lễ đính hôn của họ. Họ thật là đẹp đôi và có thể trở thành một trong những đôi chim lý tưởng nhất. Hôm ấy, khi thoát tiên bước vào phòng, điều mà con nhận thấy ngay là cử chỉ bối rối khác thường của chị Yến. Chân tay chị luống cuống, cặp mắt long lanh, còn hai gò má chị đỏ bừng lên như đang được chiếu rọi bởi một nguồn ánh sáng chói lòa. Còn ông Bình thì «lên» một chiếc caravate mới tinh hảo, nom súng sính và e lệ như một chàng trai mới lớn lần đầu tiên đứng trước người yêu của mình. Sau đó, trải qua rất nhiều cử chỉ lúng túng và vụng về, cả hai người mới phát biểu được điều mà họ dự tính nói cùng với con :

- Cô Hạnh ! Chúng tôi xin loan báo cho cô biết về lễ đính hôn của chúng tôi.

Con ngạc nhiên (mà thật ra chẳng đáng ngạc nhiên chút nào !) và reo to lên :

- Ô ! Tuyệt diệu quá ! Em xin mừng anh chị !

Ông Bình nói :

- Xin cảm ơn cô rất nhiều. Và kể từ nay như thế là chúng tôi cùng lên một chúc rồi đây nhé. Chúc ông xã, bà xã «giả định».

Chị Yến phát vào lưng ông ta một cái đau điếng :

- Khéo nỡm cái ông này ! Làm chi mà nhanh dữ vậy.

Ông Bình xuýt xoa :

- Thì thế mới là giả định. Nay mai còn phải phục vụ học xì dầu mới lên «thực thụ» ấy chứ bộ !

Chị Yến cong cớn :

- Phục vụ ! Ai phục vụ ai ?

Ông Bình cười nhe hai hàm răng ngựa :

- Thì tôi phục vụ bà chứ còn ai vào đây nữa.

Chị Yến phì cười :

- Chỉ được cái ăn nói tào lao là không ai bằng ! Tôi chẳng cần ai phục vụ cho tôi hết đó.

Ông Bình giật vai một cái :

- Ý chà ! Nói nghe ngon không. Sai người ta chết cha lên rồi mà còn cứ làm điệu.

- Bộ như vậy rồi oán lắm hả ?

- Trời !

- Sao mà trời ! Có oán thiệt không thì cứ nói.

- Ai mà dám oán. Còn hân hạnh nữa là khác ấy chứ.

- Hừm ! Cứ nghe mồm anh thì đồ thóc giống ra mà ăn.

Cặp vợ chồng này trong tương lai chắc có nhiều cái tức cười. Họ cãi vã nhau suốt ngày nhưng lại yêu nhau một cách say đắm và chân thành. Thái độ lên nước của chị Yến biểu lộ một sự làm nũng của kẻ chịu phục tùng.

Còn ông Bình tuy thế lại là một người anh cả độ lượng và dễ dãi. Con tin chắc sự kết hợp của họ sẽ vững bền và chắc chắn họ tìm thấy hạnh phúc. Cũng như họ đã sống chan hòa hạnh phúc trong suốt thời gian tận tụy phục vụ ở Cô Nhi Viện này.

18

Ngày 10 tháng 8,
Thưa mẹ bề trên,

Ngày mà đám cưới của chị Yên được cử hành, đánh dấu một sự kết hợp bền vững giữa hai tâm hồn yêu thương nhau thì cũng lại là ngày anh Sơn được lệnh lên đường nhập ngũ. Thu Cúc đón nhận tin này với tất cả sự bình tĩnh và thản nhiên cố hữu của nó. Nhưng chắc chắn trong lòng Cúc nổi nhiều cơn sóng gió. Bởi vì thường thường giữa mọi câu chuyện nói với con, Cúc bao giờ cũng làm chủ tình thế. Nó phân tích vấn đề tới tận những khía cạnh sâu xa, phát biểu những lời thật đốp chát nhiều khi đến sừng sốt, và trước vẻ mặt sững sờ của con, Cúc phá lên cười, tiếng cười hồn nhiên của một con người ưa nhìn thẳng, không thích mầu mè, cong queo, làm điệu bộ hình thức bên ngoài. Nhưng hôm đó, Cúc không còn giữ được những phong độ thường ngày. Nó vẫn cười, nhưng nụ cười nhiều khi thiếu nguồn sinh lực cố hữu, cặp mắt vẫn đầy vẻ láu lỉnh, sâu sắc tuy nhiều khi bỗng lạc lõng đến một khung trời nào xa vắng.

Sau khi dự lễ rước dâu từ nhà ông Bình ra, hai đứa chúng con kéo nhau đến tìm anh Sơn để rủ anh ấy đi chơi một buổi chiều. Lần này chúng con đạp xe ra khỏi thành phố để tìm một nơi yên tĩnh cho tâm hồn. Thu Cúc đã dành cho anh những cử chỉ săn sóc, triu mến và thân thiết hơn. Riêng anh thì vẫn tươi cười, ánh mắt linh động, nụ cười bao dung, và hầu như không có một đám mây đen nào bay qua vầng trán phẳng. Ba người ngồi trên một thảm cỏ xanh mượt. Anh ấy hỏi con :

- Tập bút ký của cô Hạnh đến đâu rồi ?

- Hoàn toàn không đi đến đâu cả anh ạ.

- Chết chưa ! Tại làm sao thế ?

- Hạnh khổ sở với nó vô cùng. Càng đi xa càng thấy mệt mỏi chán chường, nhiều khi Hạnh còn tự hỏi không biết có phải mình đang làm một công cuộc phí phạm thì giờ một cách vô ích hay không ?

- Đó là dấu hiệu của sự hình thành một tác phẩm tốt đẹp. Chẳng một nghệ sĩ nào lại không bị dằn vặt trước khi khai sinh một đứa con tinh thần của mình cả.

- Nhưng Hạnh không tin ngay cả chính mình. Nhiều khi Hạnh tự hỏi viết như thế có được không, ý tưởng như vậy có nghèo nàn không, lời văn như thế có nhạt

nhèo không, và mình còn tiếp tục làm gì khi đã nhìn thấy trước những thất bại chứa đầy dẫy trong đoạn đường mình đang đi kia rồi.

- Tôi nhớ có một nhà hùng biện đã từng nói rằng : «kẻ nào khi bước ra trước thánh giả mà không lo âu, không hồi hộp, không băn khoăn thắc mắc, thì chắc chắn anh ta sẽ thất bại trong buổi nói chuyện của mình» :

Cúc la lên :

- Sao lại vô lý như thế ? Đối với kẻ hùng biện, chắc chắn anh ta phải coi thường những tình cảm vụn vặt như vậy chứ !

- Thế thì em lầm. Cái tâm trạng băn khoăn, hồi hộp, lo lắng không phải là tâm trạng biểu lộ sự bất tài, mà chính là thể hiện sự kính trọng của diễn giả đối với thánh giả. Chỉ những kẻ coi thường thánh giả mới nhơn nhơn chấp tay đi ra diễn đàn, mà không thềm dò trước những phản ứng của thánh giả đối với bài nói chuyện của mình. Một đảng xây dựng công trình trên tinh thần trách nhiệm sâu xa, một đảng buông xuôi công việc theo tác phong tùy hứng, tùy thời, thử hỏi ai sẽ thành công hơn ai ?

Thấy Thu Cúc im lặng không trả lời, anh Sơn tiếp :

- Chính vì lý do đó mà tôi tin cô Hạnh đã xây dựng tác phẩm của cô trên tinh thần trách nhiệm. Có nhận lãnh trách nhiệm, cô mới bắn khoản về hậu quả của nó, và có nhận lãnh trách nhiệm, cô mới phải chịu khó tìm tòi, thận trọng trong suốt thời gian xây dựng tác phẩm. Chỉ riêng yếu tố đó cũng đủ bảo đảm cho một phần lớn về sự thành công rồi.

Con trả lời :

- Nói chuyện với anh bao giờ Hạnh cũng được nhiều điều mới lạ và bao giờ anh cũng làm Hạnh yên tâm. Bây giờ thì không thấy chán chường nữa rồi.

Thu Cúc bật cười :

- Mà làm như một thứ con nít lên ba, người lớn nói thế này thì ngả theo chiều này, nói thế kia lại ngả theo chiều kia, không bao giờ gọi là có «lập trường» cả.

- Đúng như vậy đó ! Rất ít khi mình có lập trường dứt khoát về mọi vấn đề, đó là một khuyết điểm tai hại mà sửa thế nào cũng không được.

Anh Sơn nói :

- Cô hãy còn trẻ, lo gì vội. Khi bước chân vào cuộc đời, nhiều sự va chạm của thực tế sẽ dạy cho cô biết thế nào là cứng rắn và cương quyết.

- Thế Thu Cúc cũng cùng lứa tuổi của Hạnh mà tại sao nó khôn lanh như ma vậy ?

Anh Sơn nhìn thẳng về phía Thu Cúc với cặp mắt nồng nàn trìu mến :

- Thu Cúc ấy à ? Cô mà cho Thu Cúc khôn lanh như ma là cô lầm. Cúc chỉ bướng bỉnh, ngang ngạnh chứ không thể gọi là khôn ngoan được. Người khôn ngoan là người phải biết chế ngự cái tôi của mình để hòa hợp với hoàn cảnh.

Thu Cúc kêu lên :

- Vậy anh muốn em bướng bỉnh thế này hay là khôn ngoan như anh vừa nói ?

Sơn mỉm cười :

- Tất nhiên là anh muốn Cúc giữ nguyên những cái gì của Thu Cúc. Đó là cá tính đặc biệt của mỗi người và chính anh yêu Cúc cũng là vì cái cá tính bướng bỉnh đó. Phải không em ?

Thu Cúc trả lời anh bằng một cái nhìn ý nghĩa và nồng nàn. Một lát sau Cúc mới nói, giọng buồn buồn :

- Chỉ sợ mai một xa Cúc rồi anh sẽ tìm thấy những cá tính đặc biệt hơn...

Son quay lại nắm lấy bàn tay Cúc lắc mạnh rồi nói :

- Có cô Hạnh đã đã từng chứng kiến những giờ phút buồn vui của hai đứa chúng mình. Anh tin rằng Hạnh sẽ còn theo rồi đường đi của chúng mình mãi mãi.

- Đúng đây ! Hạnh sẽ cầu nguyện cho anh đi bình an và ngày anh trở về Hạnh sẽ viết được cả một tác phẩm đề ca ngợi quê hương thanh bình, ca ngợi những môi tình bền vững sau bao cơn sóng gió, thử thách mà chắc chắn trong đó phải có hai ông bà là nhân vật số một !

- Ngộ nhờ tôi bỏ mình trong khói lửa thì sao ?

Cúc la lên, giờ tay bịt ngay miệng anh Son lại :

- Anh chỉ chúa hay nói đại không ai bằng.

Son mỉm cười :

- Thu Cúc bắt đầu mê tín từ bao giờ đây ?

Thu Cúc đỏ mặt, quay đi trả lời :

- Từ khi Cúc bắt đầu yêu anh, Cúc đã đi coi bói cho anh rồi. Số anh thọ đến chín mươi lặn !

- Thế còn em ?

- Chưa biết, nhưng chắc chắn là sẽ chết trước anh và như thế là đủ rồi !

Sơn mỉm cười đứng dậy khoanh tay nhìn về phía đồng quê phẳng lặng ở đằng xa với đồng lúa xanh mướt và những ngọn khói lam bốc lên trên những mái nhà màu rêu xám. Một lát sau anh nói, giọng trầm ngâm :

- Đồng quê thật là êm ả. Nếu không có tiếng động cơ của những chiếc máy bay rền rĩ trong bầu trời, và không có cái cảm giác tờ giấy gọi động viên còn nằm trong túi thì tôi tưởng như đất nước mình đang ở trong một thuở thái bình, thịnh trị. Vậy mà khói lửa đã thiêu đốt không ngừng xứ sở cội cội của chúng ta hơn một phần tư thế kỷ rồi đấy nhé.

Con chép miệng thở dài :

- Chúng mình thật nhỏ bé, chúng mình không thể thay đổi được gì cho quê hương.

Sơn cãi lại :

- Sao lại không nhỉ. Chiến tranh một ngày kia sẽ chấm dứt, và tương lai đất nước sẽ nằm trong tay những lứa tuổi như Hạnh. Cho nên chưa làm được gì không phải là sẽ không làm được gì.

Thu Cúc nhún vai :

- Ô ! Nói chuyện tương lai có vẻ xa xôi quá. Thu Cúc sẽ sống cho hiện tại và hãy chỉ biết có hiện tại. Sau khi anh đi rồi, Cúc sẽ gửi tới anh và những người lính như anh những bài ca và giọng hát của Cúc qua làn sóng điện. Đó cũng là một cách chia xẻ với anh và những người như anh nổi nhọc nhằn mà vì quê hương các anh phải chịu đựng.

Nói rồi Cúc đứng dậy theo, sóng vai Sơn nhìn ra phía đồng trống. Trong ánh nắng chói chang của một buổi chiều cuối hạ, bóng dáng của hai người in như cắt trên nền trời trong xanh và cao thẳm. Trông họ như hiện thân của tuổi trẻ đầy sinh lực và nhiệt huyết, hơn thế nữa lại là tuổi trẻ biết can đảm nhận lãnh trách nhiệm của mình. Nhìn họ, con cảm thấy hãnh diện và vui sướng. Con muốn chấp tay nguyện cầu.

Nguyện cầu cho thanh bình mau chóng trở lại để mọi người ra đi được trở về góp sức xây dựng lại quê hương đang gãy đổ.

Nguyện cho nguồn vui sống sẽ nảy nở chan hòa trên khắp mọi nơi, mọi chốn để xua tan đi cái bóng tối đang triền miên ngự trị trên xứ sở đau thương nghèo khó của chúng ta.

NHẬT TIẾN

Đà-Lạt - Mùa Thu Đinh Mùi (1967)